

BẢO QUẢN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BAO XIN TRA TIỀN

TRƯỚC

mai

ra ngày thu sau mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

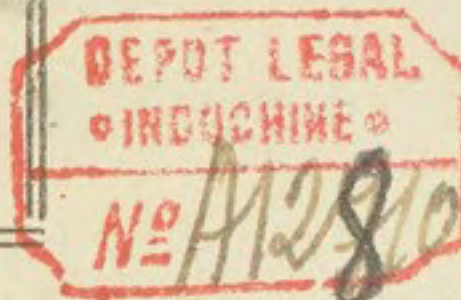
GIÁ BẢO

1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

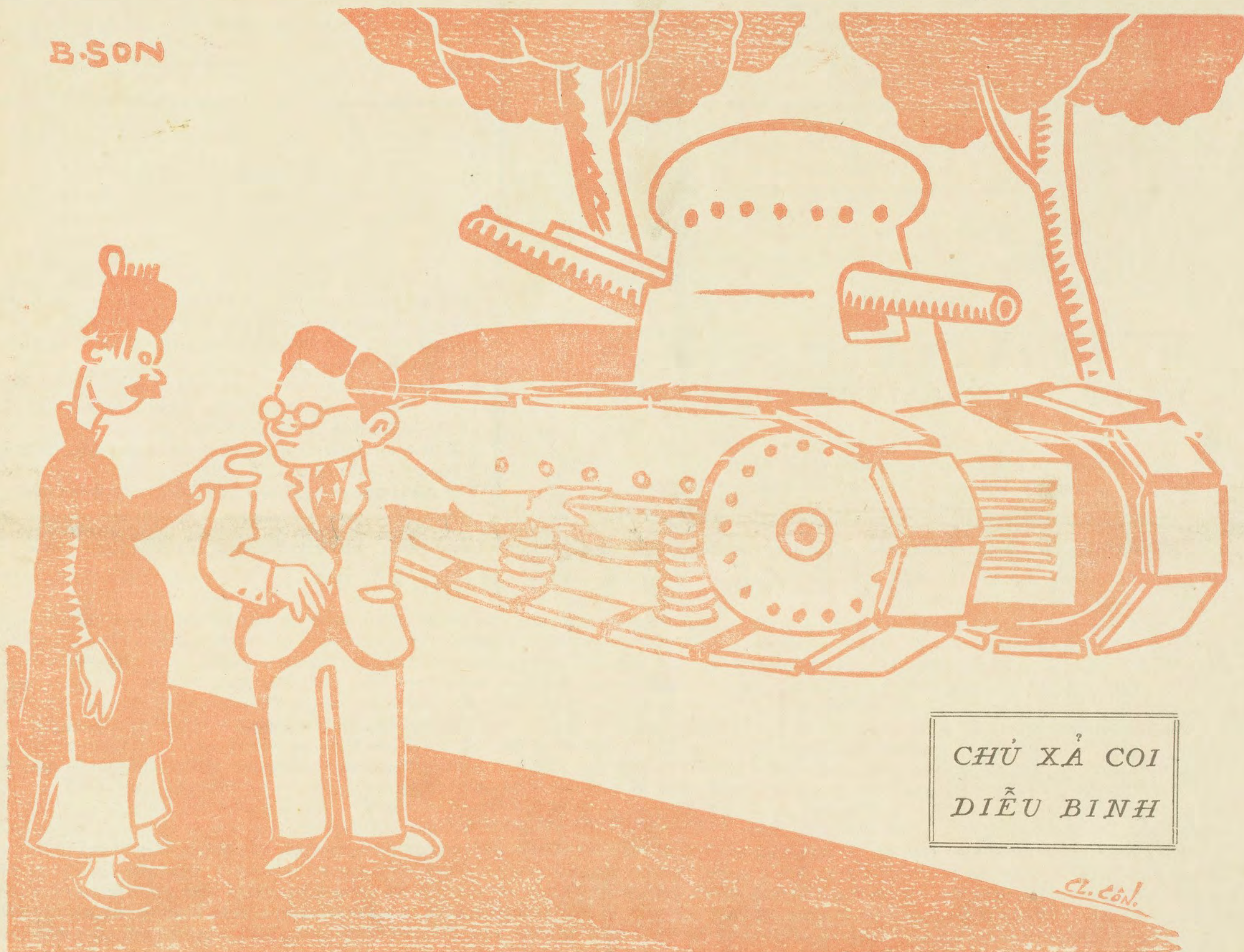
Abonnement administratif:

10\$00 par an



NAM 2 — 25 NOVEMBRE 1938 — N° 62 — MỖI SỐ 20 TRUONG: 0\$15

B-SON



CHỦ XẢ COI
DIỄU BÌNH

CL. CÓN.

— Người ta dùng chiến-cụ này để phòng-thủ Đông-dương,
nhưng tôi thấy sao nó đã xưa rít xưa rang lắm rồi, bác ạ!
— Thầy khéo nói, đồ càng xưa mới là càng quý càng tốt chứ.

DÀN-BÀ ANNAM HAM LẦY TÂY!

NÊN BIẾT SƠ 'MEIN KAMPF' CỦA HITLER

TRUNG-HOA CÒN LẠI 9 TỈNH

NHƯNG CÓ BA LỀ GIÚP TƯỚNG-GIỚI-THẠCH CÒN CHỐNG CỰ ĐƯỢC LÂU DÀI

NGƯỜI THUA CHỖ

Thật vậy, có nơi chó được sống
một cách sung sướng hơn người



CHỦ TRÌNH 10\$00

Ấy là một tục lệ bên Lào phạt
mấy cô Phù-xảo ngoại-tình

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỦ HÀNG HÓA NHỰT - BỐN

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi số mạng



Nói mười trứng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mắt tiền coi nhiều thầy mà chưa được vừa ý thì mau biên thư cho ông Khanh Son — 36 Jambert Hanoi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mấp rặng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy đăng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, và chỉ mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mường mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao được.

Nay bà con ta hãy gửi tường chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng được) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phí trong năm hôm sẽ nhận được quy-kỳ cần-tắc.

KHANH-SON

Nº 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sinh tháng đẻ và tên tuổi cũng được.
(Xin gửi thư báo đảm hay là muốn trả tiền bằng có lại càng tiện)

Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trở trơ thì mau gửi thư đến câu phương thuốc gia truyền của ông TRINH-HAI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRINH-VĂN-HÀO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gửi mandat 3p.50 thì có thuốc gửi lại. Thư, mandat đề cho M. TRINH-VĂN-HÀO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-định) :- SAIGON

NÊN CHÚ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỨ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau oẹ ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, ăn ngủ thất hỷ, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe, bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ái mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hòa-Đàm Chỉ-Khải-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonhoure CHOLON

Sâm Nhung Bách Bò Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sại, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước rửa. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiếu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mau nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Hué. Có biểu hai cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BENTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOC-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CÁN-THƠ : Au petit gain ; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

mai

2^e ANNÉE — N^o 62

VENDREDI 25 NOV. 1938

Direction & Rédaction : N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON

Directeur : Đào-trình-Nhật

Ở ĐẠI HỘI - ĐỒNG MỘT ÔNG NGHỊ PHÁP NÓI:

ĐÀN BÀ ANNAM HAM LẤY TÂY!

Chúng tôi đau đớn nghĩ: — Phải, vì đó là một nghề

RUDYARD Kipling nói Đông là Đông, Tây là Tây, Đông này không bao giờ gặp nhau.

Thăm thẳm thay câu nói đầy kinh nghiệm! Vì cho Đông Tây gặp nhau tức là gây nên những sự tai hại, những cảnh đau lòng.

Trước cuộc gặp gỡ bi thảm ấy, ông nghị Tissot còn có can đảm nói: ... Chính người đàn bà bồng xừ mới là ham muốn nhục dục và thích gần đàn ông người Tây-Phương!

Sai, Sai và Sai!

Chúng tôi nói rằng đàn bà Annam ham lấy Tây chỉ vì lấy Tây là một cái «nghề» là một «kỹ-nghệ». Bởi rằng không nghề, không kỹ-nghệ sao được trong khi người đàn bà chỉ nghĩ đến tiền, đàn ông chỉ nghĩ đến nhục dục và giữa họ như có bức tường ghê gớm chắn ngang?

Đó là một nghề, đó là một kỹ-nghệ vì một đàn đi tìm trong cuộc phối hợp một sinh nhai, và một đàn đi tìm trong sự gặp gỡ một thích thú về nhục thể.

Lời nhể móc của ông Tissot — đối với những người đã hũy tâm thần mình để làm vật hi sinh cho một cuộc thi nghiệm của hai thể giới không thể hiểu nhau mà thành ra làm vật dùng vào một kỹ nghệ, — là lời mắng rửa vào mặt của phụ nữ xứ này.

Thiệt là mỉa mai và đau đớn cho những linh hồn trụy lạc đã chết hay đương vất vưởng sống còn!

Pháp-Nam hiệp-lạc vạn tuế!

MAI

VẤN-ĐỀ nói giống tự nhiên lòng vì dự-thảo của chánh-phủ khai ra trước Đại hội-muốn lấy tiền thêm của Hội đồng hôm thứ sáu tuần đưa ngựa. Nhưng một ông nghị trước, gây nên bởi một câu nói người Pháp chất vấn thì người «vô tâm» của ông Franchini ta cho ông là nhơn-đạo, là không mà ông Thượng công-Thuận phân biệt màu da, chứ một ông cũng vô tâm lập lại:

— «Tại sao người ta chỉ nghĩ đến thì phải biết, thế nào cũng «tới các con Tây lại, còn con bị «xài» là chia rẽ, là phá hoại «annam thì cũng khổ sở điều cuộc hiệp-tác!»

Khởi mào đầu tiên, chúng tôi để hai ông Lambert và Tissot dám quả quyết không phải ông vịn vào, ông thì kể công khai Franchini thương gì trẻ em an-nam mà chỉ bởi ông ta nóng của mình cho người Nam, ông

thì chửi vào mặt một số phụ nữ xứ này một cách vô lý.

Độc-giã thử nghĩ coi ông Thống-sứ lão-quan huu-trí đó nói như vậy:

— Các ngài đừng quên rằng chính các hội từ thiện cứu giúp trẻ con annam là do sáng kiến của người Pháp chúng tôi. Chúng tôi đã từng giúp tiền, giúp của cho các cơ-quan tổ-chức ấy nhiều lần nữa. Còn nói rằng trẻ con có cái ấy là kết quả của những người cha Pháp đã ham muốn «xác thịt» trong giây phút là nói ngoa. Vì chính người đàn bà bồng xừ mới là ham muốn nhục dục và thích gần đàn ông Pháp.

Va tưởng là có lý lắm, ông già ấy tiếp:

— Có người đàn bà bồng xừ để ba bốn mặt con mà chẳng có đưa nào cũng một cha hết.

Cũng may mà giữa đó còn có ông Bùi-quang-Chiêu.

Nhơn hôm nay có câu chuyện này mới có dịp làm cho chúng tôi hơi tin rằng ông Bùi-quang-Chiêu có đôi lúc — đôi lúc thôi — đại diện cho người Nam ở nghị-viện.



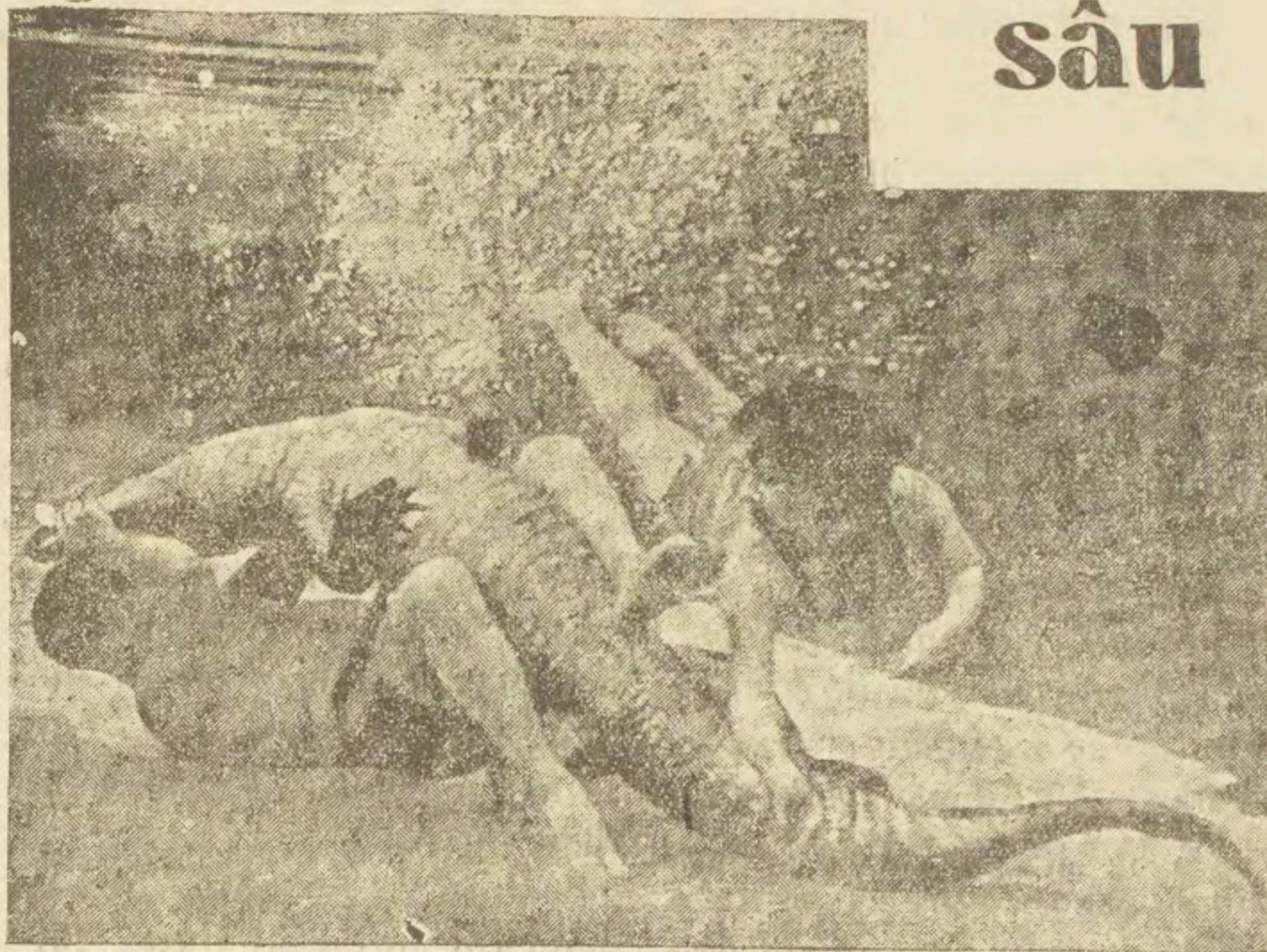
Rất hùng hồn, ông cãi lại:

— «Ở đây tôi cần phải tỏ bày cho các ngài biết rằng tôi đẹp vấn đề nói giống qua một bên. Vì chúng ta đương đề cập tới vấn đề từ thiện. Chúng tôi không chối cãi gì lại còn nhìn nhận rằng việc từ thiện là do ở các ngài bày vẽ, vì xưa kia dân tộc này còn chưa tiến bộ, chưa hiểu công cuộc xã hội từ thiện là cái gì. Nhưng lạ thay trong việc làm phúc về «Cơ-quan Brévié» đây lại chính do các ngài bày ra mà cũng là một công việc có động đến vấn đề nói giống. Nếu các ngài bảo rằng các ngài không phân biệt dân tộc thì quả các ngài đã tự mâu thuẫn với các ngài rồi.

«Tại sao tôi lại nói các ngài mâu thuẫn? Vì trong công việc bảo trợ Tây lai này các ngài đã phân biệt nói giống mà các ngài không hay, không muốn tự biết. Chúng tôi dám nói được câu đó là tại đối với hiện tình dân xứ chúng tôi, thật người Pháp sung sướng hơn nhiều, nhiều lắm. Từ việc làm ăn kiếm tiền một cách dễ dàng đến sự sung vô trong các cơ-quan công-chức. Hết thấy, ở giới nào các ngài cũng dễ có địa vị.

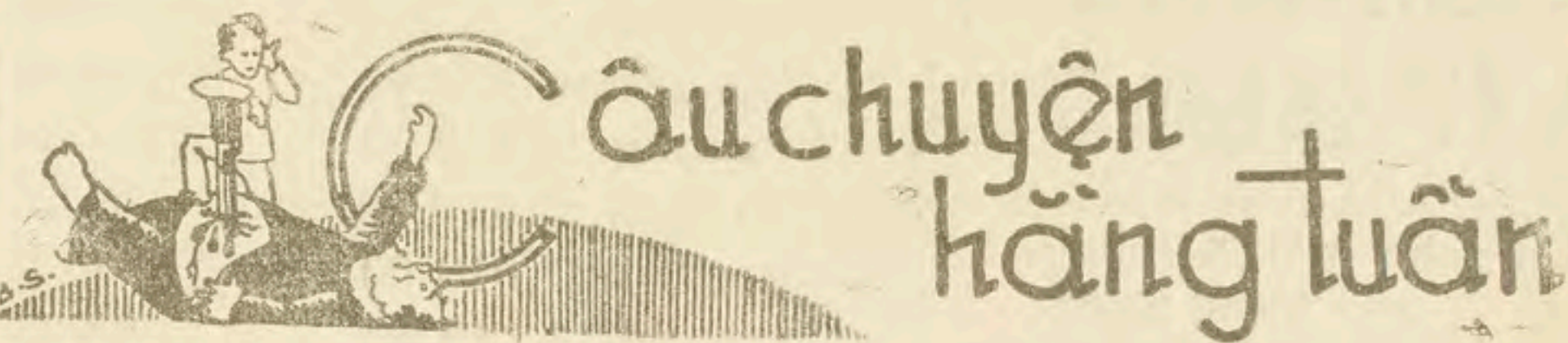
Coi qua trang 5

Một cô chuyên môn bắt sấu



LỒ Ross Allen, người tỉnh Floride, xứ Huê-kỳ, nổi tiếng vì có tài nghề bắt cá sấu. Nhiều khi lặn xuống dưới nước để bắt thứ sấu lớn bự, mà không bao giờ để cho nó cắn được mình. Trong nhà cô có hồ nuôi đủ sấu lớn, sấu nhỏ, sấu mẹ, sấu con mà cô đã chinh-phục được.

Xứ Nam-kỳ mình có tiếng nhiều loài «cạp nước» này, thường bắt người ăn thịt luôn luôn. Chớ chỉ có ai đi học cô Ross Allen để về trừ được mối họa cá sấu cho đồng bào, chắc cũng có danh vị vẻ vang chứ không cần gì phải đầu độc-tơ hay làm quan lớn mới được. Cổ ngữ nói: «nhất nghệ tinh, nhất thân vinh» mà.



MUỐN GẤM XƯƠNG CÙNG KHÔNG AI CHO!

CHÍNH một người bạn Pháp tây học thức kém cỏi, đến đòi cửa chúng tôi, — xin miễn viết chữ không nên thân, mà ông nó tên công bằng và có độ-lượng, chêm chệ ngồi trên đầu trên cổ nhơn hôm rồi nghe Đại hội đồng người ta với lương tháng bốn năm bàn bạc về vấn đề quan-lai, đã trăm đồng!

chau mày và nghiêm sắc mặt nói Lâu nay dân bốn-xứ thiết tha với chúng tôi câu này: trông mong người Pháp nếu như

— «Người Pháp qua đây đã nói thành tâm khai hóa thì tập rèn là vì nhơn-đạo văn-minh, thì có cho chúng tôi những công việc tự «quá lắm là họ ăn miếng thịt, phải trị và để những chức vị phụ tá cho «đề các anh gặm mấy cái xương, chúng tôi làm, như kiểu bên Ấn-Đầu này mấy cái xương họ cũng độ và Phi-luật-tân kia. Nừng «chia nhau mà mút hết, không mỗi lần ai nhắc đến chuyện này, «để cho các anh, thật là số phận như hôm mới rồi ở Đại hội đồng, «các anh đáng thương hại.» thì nào cũng có người Pháp cất tiếng và lắc đầu:



— Các anh chưa đến lúc đó. Phải biết người Anh cai trị Ấn-độ đã 175 năm nay, từng rèn tập được những hạng viên chức bốn xứ thay thế viên chức Âu-tây, còn đây nước Pháp mới tới có hơn 70 năm thôi mà!

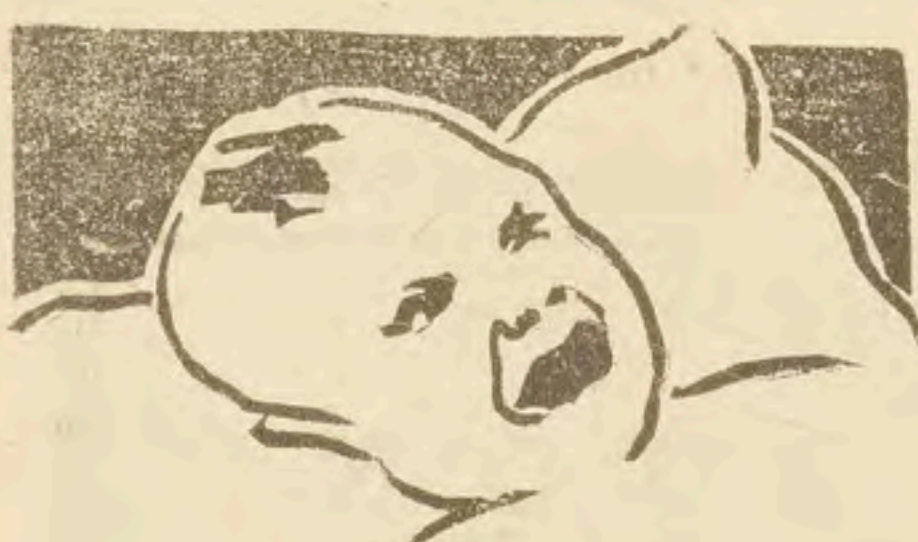
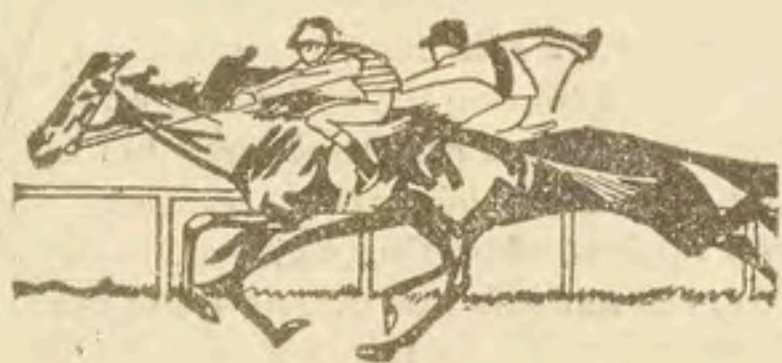
Nghe câu này bắt chúng tôi nhớ

Không phải chủ - thích lời nói lại lời nói của cụ Fontaine: «Cái trên đây đóng dài, chắc độc - giả lý kẻ mạnh bao giờ cũng hơn!» cũng dư biết thâm-ý của ông Pháp Một vị thượng quan thay mặt này muốn nói rằng trong quan chánh phủ lại nói: «Nếu giờ nước trường xứ ta, người Pháp nên giữ Pháp cho người bốn xứ hợp tập lấy những địa vị chỉ-huy, những tự trị thì chính người bốn xứ sẽ quyền hành trọng yếu là lẽ dĩ nhiên, nhưng còn bao nhiêu chức cái gương Phi-luật-tân».

vi phụ-tá nên để cho thổ-dân và Cái gương Phi-luật-tân thế nào? dùng thổ-dân mới phải. Nhưng Phần riêng chúng tôi chỉ thấy chức vị ấy lâu nay người Pháp cái gương ấy như vậy: Nước dành cho phần mình hết, đã hao Mỹ lấy Phi - luật - tân hồi năm 1896. thành tâm rèn tập cho người làm và tài năng có hơn gì người xứ ấy trong các công việc tự trị. bốn-xứ đâu. Nhiều lúc trái lại Cho nên những chức vị phụ tá, là khác Có gì đáng buồn hơn là người Mỹ lần hồi giao phó cho trong khi những người Nam thật người Phi hết, chỉ tự giữ lấy mấy có tài cao học khá, ồm bằng cấp cái quyền-hành chỉ huy mà thôi. kia họ ở bên tây về, đành phải Lăn hồi trong quan-huương, hết sống với một chỗ làm thấp hèn, 9 phần là viên chức Phi, còn viên đồng lương chết đói, thì làm ông chức Mỹ chỉ có một. Chắc tại họ

Một bài toán...

Nhà nước đập thêm vào tiền xâu trường đua ngựa để trợ cấp cho hội trẻ con tây lai vô thừa nhận -- «Tin các báo»



Règle de trois: Mấy con ngựa công lưng chạy để nuôi cậu nhỏ Pháp-Việt để huê đang mếu máo đòi sữa mà người nhân mặt ngó thấy đồng bạc của mình mọc cánh bay đi, là dân tuyệt-phích, annam phần nhiều...

thiệt lòng khai hóa, nên không phải đợi như người Anh 175 năm mới luyện tập được một số người Án làm thay công việc người Anh.

Dân tộc chúng tôi hèn yếu thật, song không ngu ngốc gì, nếu nước Pháp thành tâm khai hóa thì có thể rút ngắn thời gian như người Mỹ ở Phi-luật-tân, mà rèn tập chúng tôi làm thay nhiều việc của người Pháp trong các ty sở được. Chúng tôi xin nói rõ là các việc phụ tá, chứ không phải cái quyền chỉ huy chưa dám nói tới.

Có kẻ lại lo rằng nhiều việc cho người bản xứ làm, họ sẽ làm càn và hời hợt theo tánh di truyền, làm như chỉ có giống người Nam mới biết làm càn và biết hời hợt vậy.

Bỗng dưng chúng tôi nhớ lại vụ S'avisky năm nọ. Rồi lại vừa có kỳ tàu đem báo chí bên tây qua, chúng tôi được biết rõ câu chuyện ở Marseille: quan phó giám đốc Công-an và 150 thanh-trà mặt-thăm bị cách chức, chờ ra tòa án, vì tội không tròn phận sự và hời hợt lung tung. Nào các ông ấy có phải người annam đâu!

M.

BÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra thông đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra. Bụng phình hơi, người có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã ủ rũ, ý tưởng về gì cũng đen mờ!

Công quả phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chứa tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như trước. Chất các cơ, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên dùng thuốc viên nhỏ hiệu Carters để nuôi GAN. Các bao chế. \$ 1,25.

Namky - Hanôï HAIPHONG và TOURANE

• Những người sanh đẻ ở bốn chỗ ấy đều cần mua mỗi người một bộ *Dân Luật Nam kỳ*, in kỳ nhĩ để trong gia-đình mà coi cho biết luật-lệ về việc cha con, vợ chồng, họ tịch, trẻ vị thành-niên, thủ hộ tài sản, quyền sở-hữu-chủ, quyền ứng dụng thâu lợi, việc di-sản, việc tương phân, hương hỏa v.v.. Các vị tại mất tây nam đều khen ngợi bộ sách ấy, đại khái như quý ông thống-đốc Pagès, Rivoal, de Tastes, đốc-lý Boy Landry, nghị-trưởng de Lachevrotière, tham-biện Berland, chánh-tòa Weil, giáo-sư Mallet, trạng-sư Kim, Nhuông, Tháo, đốc-phủ Tấn, Đường Lộc, kỹ-sư Trần-văn-Huân, quân-hạt nghị-viên Dược, giáo-sư Cồn, thừa-biện Ân, cùng các vị cai phó tổng, hương chức làng v.v..

Dân-Luật Nam-kỳ in kỳ nhĩ 1\$20
Ấn tòa bộ (kể 40 vụ kiện hộ) 20
Việc làng tổng 0 70
Luật Lao-động 0 70
Mua chung cả 4 bộ thì được bớt mua hoa hồng 20 %, tiền cước mỗi quyển là 0\$10. Có mua sách xin để thư và mandat cho tác-giả:

• Cử nhơn luật Phan-văn-Thiết
Luật-sư Cố-vấn
N° 43 rue Aviateur Garros, Saigon

Nên noi... Nên nghe...

NHƯ chúng tôi đã nói, trong một kỳ trước, chánh-phủ và học bơi lội cũng được đã định xong số lương mới để thi hành cho các công-chức người Nam. Các công-chức theo chế-độ cũ trước năm 1932 và các công-chức theo chế-độ mới sau năm 1932 đều hợp lại ăn theo chung một số lương, mà chúng tôi tạm gọi là theo «chế-độ năm 1938».

Số lương mới này, theo tin chúng tôi lược lặt được thì:

1) Ngạch tham tá sẽ ăn lương theo như sau đây:

Hàng năm	Hàng tháng
Tập sự: 960\$	80p.00
Hạng tư: 1.160.	96,60
Hạng ba: 1.400.	116,66
Hạng nhì: 1.640.	156,66
— nhứt: 1.900.	158,66
Ngoại hạng 3.000.	250,00

2) Ngạch thơ-ký sẽ ăn theo như sau đây:

Hàng năm	Hàng tháng
Tập sự: 456.00	36 00
Hạng sáu: 560.00	46.00
Hạng năm: 680.00	56.66
Hạng tư: 800.00	66.66
Hạng ba: 920 00	76.56
Hạng nhì: 1.040.00	86.66
— nhứt: 1.180.00	98.33
Ngoại hạng 1.920.00	162.00

3) Ngạch tùy phái sẽ ăn theo như sau đây:

Hàng năm	Hàng tháng
Hạng sáu: 228 00	19.00
Hạng năm: 240.00	20.00
Hạng tư: 282 00	23.80
Hạng ba: 324.00	26.83
Hạng nhì: 372.00	31.00
— nhứt: 420.00	35.00
Thượng hạng hạng ba: 480.00	40.00
— nhì: 540.00	45.00
— nhứt: 588.00	49.00
Ngoại hạng: 648.00	54.00

BÀ André Viollis — tác-giả cuốn «*Irdochine S.O.S.*» nổi tiếng, ai nấy đã biết, — mới rồi viết trong báo *Vendredi* một bài rất lý thú, phần uất; với những chứng cứ và số mục đáng hoàng, bà công-kích Nhứt-bồn dùng nha-phiến làm một thứ khí-giới mới, truyền bá từ tung, để đánh người Tàu cho tiêu môn từ tinh thần đến xác thịt.

Phải biết bà Viollis là nhà văn công bằng và quan sát đúng lắm.

Nhưng bà quên một chuyện. Chuyện ấy có lẽ các vị đại-hiến ở bộ Thuộc-địa đã kêu bà tới mà nhắc cho nhớ:

— Bà có qua Đông-dương lần nào chưa?

— Có, hồi đó tôi đi theo cụ thượng Reynaud qua, dạo khắp kẻ chợ nhà quê, thấy hết mọi sự hay dở.

— Thế bà có biết Đông-dương có những tiệm nha-phiến công khai, và nó là nguồn lợi mỗi năm mấy chục triệu cho công-nho hay không?

Chúng tôi chắc bà Viollis cúi mặt làm thinh.

CHƯ-VỊ ham mộ thể-thảo, nên đến xem hồ tắm Neptuna của ông Léon Feuillet mới xây ở số 59 đường Catinat. Tờ-chức

rất là tân-thời. Ai muốn vô hội các nhà ham mộ nghệ-thuật nên tới nhà hát tây mà xem những bức tranh tuyệt khéo của một nhà danh họa ta là ông Phạm-Khanh. Chúng tôi dám chắc chư-vị thấy bức vẽ nào cũng phải khen phục và muốn mua tất cả.

TRẦN lự ở Nhatrang chết hơn trăm người và những kẻ sống sót hiện đang bơ vơ khổ sở đảo dề. Một cái tai họa trong xứ lớn lao như thế mà chúng tôi thấy các báo hằng ngày chỉ đăng tin bơ thờ, và cuộc chấn-tế nhà nước cùng các hội từ-thiện làm sao cũng không nghe nói đến. Những người bị nạn ấy đáng lý phải được xã-hội làm lễ công-táng. Nhưng bị họ là người an-nam, lại là mấy chú nhà quê lao khổ.

Tương các báo hằng ngày nên thuật rõ vụ hỏa hoạn ở Marsseille vừa rồi, để cho xứ ta biết một bài học những khi có tai họa chung như thế, ở bên thượng-quốc, từ chánh-phủ cho đến dân chúng đối phó một cách tận tình nhơn-đạo ra sao.

VỀ việc Hitler mở hơi đòi lại những thuộc - địa cũ của Đức, hình như Anh đã hứa chịu trả lại. Dạy có Pháp là cứng, đã tuyên bố nhứt định không rời một tấc đất thuộc - địa nào cả. Pháp có lý phải. Pháp lấy được mấy cái thuộc - địa Togo, hay Cameroun của Đức, cũng là vì hồi Âu - chiến, Đức đã làm cho Pháp tổn hại biết bao sanh mạng tài sản, chứ có phải bỗng dưng mà giật thuộc-địa của Đức đâu.

Song lời nói «nhứt định không trả» biết có giữ trọn nay mai việc làm đến nơi không?

Ta chẳng nhớ lúc trước Pháp vẫn định nình hèn ước với dân Tiệp rằng không cho ai động chạm tới giang san họ đó sao?

Vì chuyện một câu nhỏ Do-thái ở Balan đã bắn chết viên bi-thơ Von Rath ở dinh đại sứ Đức tại Paris, nhà đương cuộc Đức lại ra tay hành hạ khu trục dân Do-thái ở trong đất nước mình một cách tàn nhẫn.

Huê-kỳ thấy vậy phát óa, gây nên phong trào tẩy chay Đức và kêu đại xử mình ở Bá-linh về. Hitler cũng trả đũa lại bằng

Kỳ tới

◆ Đăng tiếp câu chuyện lịch sử rất hay của ông Ph.-v.-Thiét: «Giặc Ngụy-Khôi và dấu tích cũ của thành Saigon».

◆ Thơ và Nhạc của cô Lái. Hiếu ở Long-mỹ.

◆ Tờ vi - bằng đã bắt được kẻ ăn cắp báo «MAI»

◆ Từ Côn-lôn giầy giặc năm 1917. Kát quả 70 người chết.

◆ Nhiều tin mới lạ về Hoa Nhứt chiến tranh mà các báo khác không có.

cách triệu hồi đại sứ Đức ở Huê-kỳ.

Có lẽ Đức Mỹ tuyệt giao chẳng cái chủ nghĩa biệt tộc (le Racisme) đáng ghét thật. Hitler tướng đầu lão khởi xướng ra chủ nghĩa đáng ghét ấy chắc không ngờ rằng người Huê-kieu nường nấu đất nước Nam chúng ta đây đã lấy chủ nghĩa biệt tộc đối với chúng ta lâu rồi.

GIỮA Đại-hội-đồn hôm rồi, một ông đại-biểu ta kêu nài về việc bưu-chánh xứ này sắp đặt còn lồi thối, nên ở thôn quê thường bị cái họa trễ thơ mất báo luôn luôn. Ông lại than phiền dùm số phận của những người làm trạm tổng trạm làng bị bạc đãi thái quá v. v.

Đó tức là những điều mà chúng tôi và nhiều bạn đồng-nghiep kêu gào mãi trên mặt báo, nay được ông đại-biểu kia đem ra nói giữa nghị-trường và trước mặt quan giám-đốc Bưu-chánh. Chúng tôi đỡ chur vị độc-giã biết ngài trả lời ra sao không? Ngài nói: — «Việc trễ thơ mất báo ở hạt nào thì kêu nài với nhà chuyên-trách ở hạt ấy».

Nghe thật xuôi xị. Chúng tôi đã nói việc bưu-chánh ở thôn-quê xứ này người ta tổ-chức đồ tể số 1 trong thiên hạ mà!

BẮT đầu từ Quảng-châu, Tàn đã thực hành cái chánh sách «tiểu thổ» để đối với Nhứt.

Nghĩa là trước khi quân giặc sắp tới thành nào thì binh Tàu đốt cháy rụi thành ấy rồi đi không để cho giặc lợi dụng nguyên lành.

Nhưng có khi cái chánh-sách ấy bất lợi gì cho giặc chưa thấy đâu chỉ thấy người Tàu làm hại người Tàu trước hết.

QUÂN Nhứt còn xa cách thành Trường sa biệt mù (lối 60 cây số) mà chưa chỉ viên canh bị tư lịnh ở đó là Phong-Đề chỉ bằng cử vào mấy tiếng phao-đồn «Giặc tới! Giặc tới!» thế là nổi lửa đốt thành lửa cháy 3 ngày dân chết 7000 và thiệt hại mấy trăm triệu.

Ông tướng chức trách giữ thành như thế thật là quá ngán.

Nó chứng tỏ ra một lần nữa rằng công việc truyền báo tin tức của người Tàu sai sót lồi thối.

Tuy là Trường-giới-Thạch đã bắn Phong-Đề nhưng mà nhơn dân thành quách Trường sa đã bị hại lora mất rồi.

TỪ hôm chánh-phủ Daladier ra những luật lịnh đến nay, bọn công-nhơn do đảng cộng-sản

xúi ngầm, lại nổi lên đình-công tứ tung.

Song chắc là thủ-tướng Daladier có thủ đoạn dẹp yên được

MỘT tờ báo Mỹ khởi xướng ra cái ý-kiến cho 10 tên cướp bị án xử tử qua bên Đức để ám sát Hitler và tất cả những người tá hủu của tướng-quốc Đức.

Chỉ có người Huê-kỳ mới có cái tư-tưởng khôi-hài vậy thôi.

CÁI tướng lịnh của Trường-giới-Thạch kỳ bera cho tướng-sĩ Hoa - nam trong 15 ngày thâu phục Quảng-châu đã quả khỏi từ hôm thứ bảy tuần trước rồi.

Tuy là cả tuần nay báo Tàu vẫn rao rùm lên rằng «Đại-quân ta đã vô tới Quảng - châu», nhưng kỳ thiệt là binh Tàu còn đang ở ngoài miền Tam - thủy Phật-sơn, còn cách Quảng-châu xa lắm.

Vả lại, tiếng gọi là «Đại-quân», chứ thiệt ra phần nhiều chỉ là quân Du-kích và những Dân-đoàn tự-vệ. Lấy binh-lực ấy khôi phục Quảng-châu, e còn là một vấn - đề mơ-hồ, và không chừng rất cuộc mất công vô ích

Saigon, le 8 novembre 1938

A. M. le Professeur
H. H. A. AMIL

164, rue Mac-Mahon Saigon

Tôi công nhận rằng ông Giáo-sư H. H. A. Amil, là một ông thầy coi tay và đoán vận-mạng rất đại-tài. Lại là người đã giúp tôi được đoạt kỳ sở vọng. Tôi xin giới-thiệu với chúng bạn, ai là người khổ tâm, vì đường tình ái, hãy lại nhờ ông giúp giùm, đều theo ý nguyện cả.

Mme Marie HOA

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bình ho lao, ho khật ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây-Nam không hết, mau viết thơ kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TU Ancien Ins-tituteur à Hiệp đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhành Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tai điếc, đau lưng mỗi gối, mình mẩy ốm nhom hay đi đêm, cũng là xón đá. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán ăn mất ngủ. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÀNH MAI. Uống một tuần thì thấy sự lỉnh nghiệm phi thường, tinh khí đầy đủ, dám cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa báo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng lỉnh nghiệm. Giá mỗi ve 0p.50. Do nơi nguyên-văn-Lượng Bolte postale n° 386 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm ở Nguyễn-thị-Kính ở góc Chợ mới Saigon.

Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi ve 0p.50

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'Ò'NG
59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

XE HƠI CHẠY BĂNG THAN CŨI



CUỘC THỰC NGHIỆM CỦA TRINH HƯNG-NGẦU THÀNH CÔNG MỸ MẮN

THUỒ giờ ai không biết hễ là xe hơi thì phải có dầu xăng mới chạy được. Dầu xăng như linh hồn cho xe hơi sống vậy. Nay nghe nói xe hơi chạy bằng than củi — thứ than trong bếp mỗi nhà nấu ăn hằng ngày — chắc nhiều người cho là bịa đặt, không tin.

Nhưng chính là sự thật. Mà có vậy mới phải là khoa học tấn bộ tân kỳ của thế kỷ 20 này chứ.

Gần đây, các bạn đọc báo tây nam thường thấy nói đến «gazogène». Nó chính là thứ hơi do sức nóng than củi chế hóa ra để chạy máy xe hơi thế cho dầu xăng vậy.

Có lẽ hầu khắp thiên hạ ngày nay bắt đầu lợi dụng gazogène vì lẽ quốc-phòng và vì lẽ kinh-tế. Người ta lợi dụng nó cho đỡ tốn tiền và đỡ tốn dầu xăng, phòng khi thế-giới có chiến-sự những xứ sản xuất dầu xăng chắc là giữ riêng cho họ dùng, chứ không bán ra ngoài; khi đó, xứ nào không có mỏ dầu xăng như mình, vẫn có rừng cây bát ngát kia đốt lấy than củi để chạy xe hơi và máy kia máy nọ được.

Sự phòng xa đó thượng-quốc đã thực-hành thì tự nhiên các thuộc-địa cũng không thể ở vòng ngoại-lệ. Bởi vậy quan Toàn-quyền đã ký nghị định buộc từ ngày 1er Juillet 1938 trở đi, những người làm chủ xe hơi phải phải lợi dụng than củi xen với dầu xăng. Ai có từ 3 đến 6 chiếc xe, phải có 1 chiếc chạy bằng than củi, từ 7 đến 10 thì phải 2 chiếc, từ 11 đến 14 thì phải 3 chiếc v.v... Nhà nước muốn cho ta có thể dùng ngay than củi là vật - liệu chứa chan của mình, đỡ bớt số tiền ở trong nước không phải ít đâu.

Phải biết ta dùng gazogène so sánh với dầu xăng đỡ tốn được 75% lận. Nghĩa là nếu dùng than củi ta dùng dầu xăng hết 100p, thì dùng than củi ta dùng hết 25p. thôi. Đã bớt sự hao tốn được nhiều như thế, mà cái công - dụng và hiệu-lực vẫn tương-đương nhau mới ngộ.

Sức mạnh của cái máy xe hơi

chạy than củi không thua gì chạy bằng dầu xăng.

SONG muốn cho xe hơi mình chạy bằng than củi, phải có sự thay đổi ít nhiều ở nơi cái xe. Sự thay đổi rất là giản tiện, dễ dàng, và có nhà chế-tạo chuyên-môn sắp đặt dùm mình.



Xưởng «Gazogène» của Trinh-hưng-Ngầu và chiếc xe chạy bằng than củi đang đi ra

1— Trước hết có cái lò lửa chứa than đặt một bên xe, để đốt cháy và bơm nước vào để lấy hơi (gaz)

2— Hơi đó do lò lửa phát sanh ra, nó qua bên «ống lọc tro» để lọc những than vụn và những tạp chất cho sạch.

3— Những hơi qua «ống lọc tro» rồi thì bớt bớt, nhưng lúc ấy vẫn chưa được thật là tinh khiết, cho nên lại phải chuyển cho hơi ấy qua bên «ống lọc» để lọc nó sạch lại lần nữa cho thật sạch.

4— Những hơi đã qua khỏi «ống lọc» rồi lại sang cái «máy trộn hơi» để cho hơi đó trộn với khí trời mà thành ra một thứ hơi hoàn toàn và đủ sức mạnh. Bây giờ nó mới vào cái thùng nhỏ chứa hơi để dùng vận chuyển cho máy chạy.

Nói thì nghe dòng dĩa lần quần như thế, chứ ta được mục-kích những chiếc xe của ông Trinh-hưng-Ngầu đã thay đổi khí-cụ để chạy gazogène và được thấy cuộc thực - nghiệm, ta sẽ cho là giản tiện đơn sơ, mà nó

có sức mạnh ta không ngờ tới. Ông Trinh-hưng-Ngầu, một tay thanh-niên hoạt động và kinh-doanh thực-nghiệp có nhiều sáng ý hay, chính là nhà chuyên môn duy nhất ở xứ ta hiện nay ráp cái khí-cụ gazogène vào xe hơi cho chừ-vị.

Đã mở một công-xưởng ở bên Phú-mỹ, có đủ các máy móc cần dùng và những tay thợ lành nghề, hôm thứ bảy tuần trước ông Trinh-hưng-Ngầu đã khánh thành và phở bày công-dụng gazogène cho mấy trăm quan khách coi. Hôm đó chúng tôi thấy có quan tòa Weil, có ông Bùi quan-Chiêu, có các ông nghị-viên Đại hội-đồng và nhiều nhà cự-phách trong chánh-giới, quan trường, thương-giới, đến chứng kiến đông lắm. Ai cũng phải khen cái chí doanh-nghiệp của Trinh-hưng-Ngầu, và được mục-kích xe hơi chạy bằng than củi có kết-quả tốt đẹp rõ ràng.

Phong ngú'a SHANGHAI SỐ 2

Các ngài thường khi ngựa ngằm ngoài da, bắt gãi mải, vẫn không thấy hết. Trên kẻ tay, kẻ chơn mọc ra nhiều mụn trong bóng; nặn ra có thứ nước đục đục. Nơi mặt, lưng, ngực, ở cổ, hai bên bàn tay, thường nổi lên có giẻ những mụn đỏ, bắt gãi làm trầy mặt, sần da. Lại còn những mụn học, mụn cam, lát voi, lát đồng tiền, long-ben, bắt-biến, mại-đại, ghẻ ngựa, ghẻ plông, mụn nhọt, nhứt mồi ở lặc lẹo tay chơn, hoặc đã mắc bệnh phong-tình nọc độc, làm cho lở, lầy, ngứa, hay tê bại, tê thấp. Trẻ em, lắm khi bị nổi mụn ở nơi đầu, mặt, có huân đồ bầm, sanh nóng mình khó ở, hoặc bị sởi ăn lở cả da đầu, rụng hết tóc, hay đã bị di-truyền nọc độc phong-tình của cha mẹ mà sanh ra ghẻ chốc cứng mình. Các bà, sau khi thai sản, ngứa đầu, ngứa gào, rụng tóc. Một hộp giá 0p60. Tổng phát hành Maison MINH-HOÀNG M. Ng-văn-Liên 314 rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan-Saigon.

Có bán ở tiệm Xuân-Nga 181 Bd de la Somme và các nơi. Cần đại-lý ở Lục-lĩnh. Gửi cont're remboursement từ 2 hộp sắp lên.

Coi tiếp ở đây

Dàn-bà Annam ham lấy tây

«Còn dân chúng tôi? Dân chúng đều cần thiết như thế cho chánh tôi thì bị thua sút đủ điều, thì sách giao hảo.

Vả thiệt ra, chúng tôi cũng chẳng khổ nạn của trẻ con chúng tôi là đã nói đến một việc hợp thời lắm chứ.

«Tại sao các ngài lại trở ngược cho chúng tôi là phân biệt nòi giống? Phân biệt nòi giống chính là các ngài đó! Vì hễ nói tới trẻ con chúng tôi là các ngài đem lời thóa mạ. Có phải các ngài đã chống lại tinh giao hảo (rất cần thiết trong lúc này) giữa người Pháp và người Nam chẳng? Chúng tôi không muốn cái không khí kỳ quái ấy còn ở trong các nghị trường ngày nay nữa!»

Rồi ông Bùi hăm «dọa»:

— Nếu trong nghị trường mà còn cái không khí bất đồng, chia rẽ giữa hai dân tộc này nữa thì tha chúng tôi đoàn đại biểu người Nam bỏ Hội-đồng ra về còn hơn!

Một tràng vỗ tay đặt ông Bùi ngồi xuống chúng tôi thoáng thấy các ông «Chánh-phủ cũ» có ý lo. Các bạn đọc cũng biết... tại sao rồi!

Tới đây, ông Charlot đứng hòa giải và giúp yên con giống tổ sồi nổi trong Hội-đồng. Tuy vậy về phía Annam chúng tôi thấy vẫn còn cái không khí bất bình vì lòng yêu giống thương nòi tự nhiên của người mình đã thốt nhiên nhôo dậy, mãnh liệt.

Kể viết những hàng này, xưa nay vẫn bằng không tán-thành cái lối làm chính-trị của ông Bùi-quang-Chiêu, mà hôm ấy nghe ông ta đỡ lời cụ thống-sứ hồi hưu Tissot làm chúng tôi cũng há dạ được đôi chút, và như thế cũng tạm đỡ uất ức được vài phần.

Chúng tôi không hề phân biệt dân tộc giống nòi. Xem như báo giới ở đây mấy tuần nay đối với dự thảo của chánh-phủ về vấn-đề bảo trợ này lại thì đủ rõ. Làng ngôn luận đã không tỏ ý ganh tỵ cho trẻ con Annam mà còn hoan nghinh công cuộc phúc thiện ấy là đáng khác.

Vì chúng tôi đặt tình nhưn nhưn trên tình giống nòi. Thế mà các ông nghị người Pháp ở Đại hội-đồng không chịu nhận thức giùm cái điểm hy-sanh của chúng tôi, lại còn nhè ngay giữa cái vấn-đề động đến nòi giống mà phân biệt dân tộc. Quả các ông đã đi quá sự nhả nhả, là vật, mới là phẩm cho.

T. T.

T. T.

Les meilleurs vins se trouvent aux :

CAVES ALGÉRIENNES
Grands vins de France et d'Algérie

Mme PALMADE, Propriétaire

34, BOULEVARD CHARNER — SAIGON

TÉL. 20.458

R. C. 2.565

Nội mấy con số chỉ tỏ ra sức mau và sự rẻ tiền như thế, đủ cho độc-giả thấy gazogène được lợi ích cho ta là thế nào?

Ngó thấy sự kết quả lạ thường thế ấy, ông Võ-văn-Sử là chủ xe vận tải dầu lửa liền đặt ngay công xưởng Trinh-hưng-Ngầu làm gấp cho mình bốn bộ khí cụ gazogène. Chắc hẳn các ông chủ xe khác cũng phải lục tục đặt làm nay mai vì là sự lợi tiện và đỡ tốn cho mình không ai có thể bỏ qua được.

NGÓ VÀO KỊCH-GIỚI NAM-KỲ

Tôi là người thích lối kịch cổ-điệu, vì nhận rằng nó có văn-thể và cảm-xúc-lực. Nếu là người biết thẩm văn, khi đọc tới những bản tường thông-tục như Tứ-Linh, San-Hậu, Tái-Sanh Duyên, không ai mà chẳng công nhận rằng trong ấy gồm no kinh điển, văn-chương vậy.

Càng yêu mến kịch cổ-điệu, tôi nảy ra tánh kén xem diễn tuồng, kén đến đôi kịch cổ-điệu của người Tàu tôi cũng thấy có nhiều tệ-điểm. Tuy vậy, mỗi tuần đêm thứ bảy, tôi phải đi xem gánh Tấn-Thành-Ban diễn kịch cổ-điệu ở rạp Cầu-múi đường Douaumont Saigon.

Tôi nhận thật rằng gánh Tấn-Thành-Ban có thể làm cho tôi thỏa-mãn sự khao-khát văn-hoa của lối cổ-kịch ấy, bởi vì hiện nay ở Nam-kỳ hầu ở đô-thành hay ở lục-tỉnh, muốn người như một, ai cũng cho rằng trong các gánh hát bộ chỉ có gánh Tấn-Thành-Ban là xuất sắc hơn cả. Phải, không xuất sắc sao cho được; gánh này do ông Trần-Khiêm-Cung một người rộng kiến-vấn, no học-thức, sẵn hào hiệp đứng chủ-trương, lại thêm sự kinh-nghiem về nghệ-thuật của bà Cao-Minh-Châu một ngôi sao sáng rực rỡ trong kịch-giới giúp về phần đạo-diễn. Ngoài ra, gánh Tấn-Thành-Ban lại có ông Marc Paug coi về cảnh-trí mỹ-thuật; và ông Truyền dit Lê-Cường chuyên về tường tập lớp lang.

Một hôm tôi đi xem tuồng Tái-Sanh-Duyên hồi Mạnh Lệ-Quân bị thoát hải, nó khoái-trả và thỏa thích vô ngần, dần những gánh hát tài tình mà ai cũng còn nhớ như Thầy Phú, Cô Ngoan, Cô Tám trước kia chưa chắc là diễn hay hơn nổi.

Năm vai chánh trong tuồng hôm nay, đều do năm đào kép lừng tiếng của gánh Tấn-thành-Ban thủ-hồn: Cô ba Kia hóa trang làm Mạnh Lệ-Quân, hồi lúc còn làm thừa-trưng, Lê-Minh-Đường oai võ đường đường, dung nghi lắm lắm, mà tới lúc ra gái thì thướt tha như liễu yếu, đẹp dễ hơn mẫu đơn. Cô ba Đắc đóng vai Hoàng-phủ Trương-Hoa rõ người đoan-chánh, phải thể thống thiên hạ mẫu-nghi. Có hai Ngô biến thân làm Tô Anh-Tuyệt rõ ra một gái tình sâu nghĩa nặng, ngây thơ mà ngoan ngấm, vẻ mặt nghiêm mà có tình, dễ yêu dễ căm. Đến M. tám Trục thủ vai vua, M. tư Bào đóng vai Đông-binh-vương thì bộ tịch chừng chàng, lời lẽ gọn rõ, xứng đáng với chủ-giác trong tuồng.

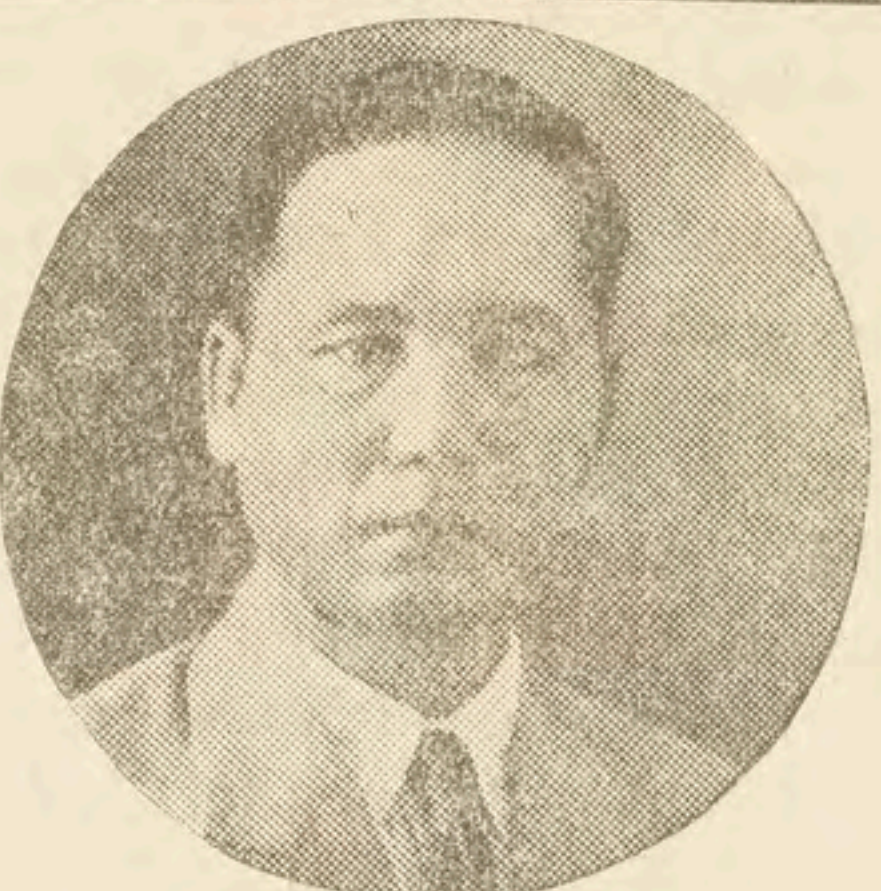
Sự tình đoạn tuồng « Hồng-nhan Tê-trưng » này ai cũng đã biết rồi, tôi không cần nói lại, mặc dầu gánh Tấn-thành-Ban đã khéo diễn xuyết nhiều chỗ cho được sinh sắc một bản tuồng đã có gần trăm năm mà ai cũng còn ưa thích. Tôi muốn nhắc lại ở đây một vài câu hát có văn-thể dàng-hoàng mà tôi không dè ngày nay còn có đào kép thốt ra được.

Vững Nguyên-tộ đức trên phần gánh này, dùng tâm óc nghiên cứu và nét đàn-thanh vẽ ra được nhiều bức khéo tuyệt, không khác chi các rạp lớn ở Âu-Mỹ.

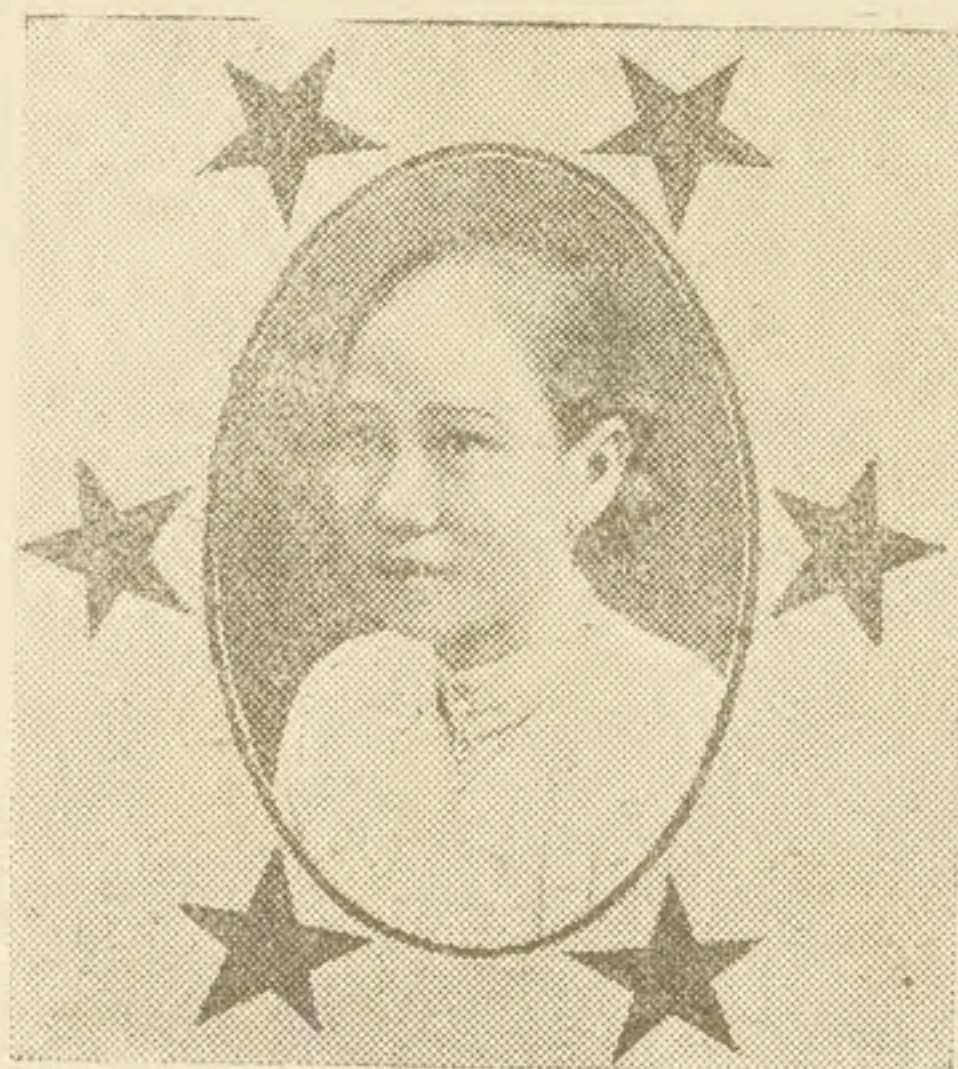
Khi nhớ cha mẹ, mà than tủi phận mình thốt ra câu nam-ai: Dẫu cho kim mã ngọc đường, Dường sanh chưa báo, can trường dể yên. và, Hương thề khói vẫn thoảng qua Trộm lau giọt lụy thấm sa vì người.

hoặc là khi 'han-thĩ với đấng quân-vương. Phận vì thân cát bụi sa nài, Lượng thánh - chúa biển hồ rộng mở, cho!

Vợ chồng nghệ-thuật



Ông Trần - khiêm - Cung



Bà Cao-long-Châu

Hai nhà nghệ-thuật sáng-lập «Tấn thành ban» và hiện đang cải-cách cho gánh hát nay mai trở nên tối-tân lưỡng-toàn thịnh-sắc.

Mà do ở miệng cô ba Kia, tức là Lê Minh-Đường thốt ra thì ai còn dám bảo hát bộ ngày nay chỉ có chất mà mất cả văn vậy. Thêm một điều tôi phải nhắc đến để khen tuồng ông Trần Khiêm - Chung, vì đào kép của ông người nào ông cũng đã nhọc công dạy tập. Ai đời hai người đóng vai nội-giám mà cũng thuộc được mấy bài cổ-thi rõ ràng, khi tôi nghe đọc:

Bạch thạch kều đầu lòng mã đề: Xuân phong phát phát liễu sơ tề.

Mà phải ngơ ngẩn thần phục.

TRƯỚC kia, tôi nghe người ta đồn gánh Tấn - Thành-Ban nhiều y - quan, măng, đá, tôi không tin. Hôm nay xem tuồng Mạnh Lệ-Quân, bản tuồng diễn những cảnh - trạng điện, phủ, rực rỡ ngọc ngà châu báu, chức chức kỳ hoa, tôi phải nhận rằng gánh Tấn-Thành-Ban có nhiều đồ hơn các gánh khác chẳng những là ở lượng mà cả ở phẩm, chẳng những gánh An-nam cả gánh Tàu, vì hai phen tôi coi việc nhập khẩu cho hai gánh Quảng-đông ở Hong - kong qua Saigon, tôi đã biết rõ chủ gánh Quảng - đông dám sắm đồ hát là thế nào, mà cũng chưa kịp sức chịu tổn tiền như ông Trần Khiêm-Cung ta vậy.

Có người bạn bảo tôi rằng tranh-cảnh của gánh Tấn-Thành-Ban có tới mấy ngàn đồng; chưa kể giá-trị mỹ-thuật. Có xem nhiều lần tôi phải nhận là quả vậy. Ông Marc Paug thường xuyên về việc họa tranh cảnh cho

AI nói tới âm nhạc. Khá lắm. Có lần tôi được nghe câu này ở miệng một người Tàu hỏi vợ ngồi sau lưng tôi: « Hầy ừm hầy thôn-danh tã khâm ». (Phải người Tàu đồn không?) Nghĩa là anh ta không dè An-nam trời được âm điệu ấy. Những cây nhị nhứt, hồ, thập lục chen nhau, khi thưa mau rầm rập như trời đổ mưa Trong như tiếng hạt bay xa, đục như nước suối mới sa nửa vơi. Tiếng ti, tiếng đồng, tiếng thổ,

tiếng cách, tiếng trúc đều trời ra các điệu cung, thương, giốc, trí vũ, đưa theo giọng hát du-dương làm cho tôi ngồi giữa chốn nào nhiệt, phiến hoa, mà tưởng đã lạc vào cung Hằng điện Quảng mà xem khúc Nghệ-thường vũ-y.

Có coi nhiều tuồng của gánh Tấn-Thành-Ban diễn, tôi không e dè gì mà chẳng dám nói, lối kịch cổ-điệu ngày nay chỉ còn có gánh này là giữ trọn cả văn cả chất bản bản của nó mà thôi.

Bởi vậy tôi dám cao tiếng gọi rằng: Ai là người thích xem hát bộ cổ-điệu đều nên giải-trí ở rạp Cầu-múi do gánh Tấn-Thành-Ban diễn để thỏa mãn lòng yêu nghệ-thuật và thấy rõ ông Trần-khiêm-Cung, bà Cao-minh-Châu đã tận tụy với nghề, đã lao tâm tiêu tứ, đã tổn tiền phí của với nghề là như thế nào! L. K.

MÓI RA

M. Sáu HƯƠNG ca:
Nền hương lòng

(Guitare)

CÓ Ba ĐƯỢC ca:
Cánh thu tàn

(Octavina-Violon)

M. NHUẬN ca:
Nghĩa tri-âm

(Đàn kim)

TRON BỘ 2 DĨA

asia

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dormato-Vétérinaire de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

và Mme Marie QUYỀN

Diplôme d'Infirmière et Diplôme de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (Sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sảng (đau tử cung) đau bụng đại v.v.. do tay Mme Marie QUYỀN săn sóc. Chuyên-trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong-tinh các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 giờ — Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa-nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gắp, xin đến số 6 đường

Jean Monlau

Thà mặc một cái Chemise danh tiếng hiệu « SPECIALISTE » hơn là mặc trăm ngàn Chemise hiệu khác.

CAO-TRI-LY

ancien coupeur

chez Mon Chemisier

Directeur de la maison

« LE SPECIALISTE »

N° 105, Bd Albert 1er Dakao - Saigon

Pensionnat LÊ-MINH-NGUYỆT

54, Avenue de la Marne (gần đồn Cây-mai) CHOLON

Dạy đủ ban sơ-học và trung-học.

Mở dạy 2 lớp 1ère và 2è année ngày: 2 novembre 1938

Hỏi thăm đi 1-2, có học phí nhẹ và nhiều khoa phụ có ích cho cả nam nữ học-sanh, nhớ định có theo để trả lời.

Cam đoan trị tuyệt nọc bệnh phong-tinh chỉ có nhà thuốc chuyên-môn Lậu-giang:

Phong tinh được cực

n° 4 rue Martin des Pallières (Saigon) Dakao và n° 191 rue Frères Louis Saigon

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn mả u, chỉ 5 ve thuốc số 40 giá mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa mãi mà sa ng ngũ dậy vẫn còn thì dùng thuốc số 42 giá mỗi ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị chưa tuyệt căn trong mả u còn dư độc (toxine) cho nên sanh ra: nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mỏi gân cốt v.v. chỉ uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYẾT TRÙNG (Toni dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì mả u sẽ trở nên trong sạch, cao bình đều tiêu hết.

Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kèo các thứ bệnh phong-tinh đau nặng và lâu đến mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gởi thuốc lãnh hóa giao ngân, rất kín đáo.

Đại-lý: Bazar Vạn-Tân (góc đường Viénot d'Espagne) sau Chợ-mới, Trần-nguyên Cát 81 đường Charner (Saigon), Bạch-Loan, 300 rue des Marins (Cholon), Bazar Vũ-Lai (ngang chợ Tân-định).

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về thương lượng nơi:

Tổng đại-lý: Dépôt KIM TIẾN

n° 191 rue Frères-Louis. — SAIGON



Anh em mất tiền hãy thận trọng. Trước khi mua GUITARE, MANDOLINE VIOLON hãy lựa chọn kỹ càng ở các nơi rồi hãy lại đòn thử ở:

MELODIA

104, Lagrandière

CÓ NHIỀU THẦY DẠY — ĐƠN CÓ GIÁ TRỊ —



ĐÀO...

GÁI GIANG HỒ

NGUỜI du - khách đã tình đến Huế, lúc tỏ ý muốn đi kiếm « mùi », thường được bọn lái đò giới thiệu :

— Đào, gái mười sáu, mơn mớn như đào tơ hươm chín, mắt trong như nước, con nhà danh giá lỡ bước sa chơn...

Lần đầu gặp Đào, tôi tưởng như đã gặp nàng một đời thuở nào rồi, vì nhan sắc ấy là thứ nhan sắc mà tôi hằng mơ tưởng. Trước mặt người ấy tôi thấy sao lòng tôi rung động một cách nhẹ nhàng nhưng thấm thía và bàng hoàng một niềm thương có ý vị xa xôi, lắng mạn, gần như giang hồ.

Lúc nàng bước xuống thuyền, tôi mang máng nhận ra như có một sự gì mới lạ và thỏa nguyện đã bước vào trong đời tôi. Hương nàng và hương trăng như tỏa khắp mặt sông và xa xa tôi nghe mơ hồ như có nhạc trời.

Thuyền âm thầm trôi qua thành thị, mang cô em trong lòng thanh sạch và như sắp chảy về non tiên. Tôi yên lặng nhìn Đào, nàng cúi mặt xuống, mỉm cười, e thẹn. Lúc đôi hàng lông mí ấy đánh chớp và khép xuống, tôi có cái cảm giác như nàng đã khép lòng tôi vào trong đôi mắt ngọc của nàng.

Tạo vật như nhân gọi ái tình. Con thuyền, dường như khoái trá, cũng nhẹ nhàng rún rẩy. Đèn điện của thành phố sắp hàng đứng trên bờ và dưới nước. Trăng xôn xao chảy trên sông lai láng. Cây cối và núi non, đang xa in những nét đậm lên nền trời lam. Tất cả đều kêu gọi sự luyện ái của khách du trước con người đẹp.

cũng được may mắn hơn các chị em cùng nghề. Nhờ có nhan sắc nên nàng được bao nhiêu người yêu chuộng. Dầu không đăng cái cảnh « vông điều sao vẽ, sớm quý khách chiều vương tôn, tấp nập chồn tường đông vách liễu » chớ nàng cũng được người dành kẻ giựt mà nàng thành một món hàng quý giá và có bao nhiêu kẻ mỗi đêm chầu chực để được gần gũi phần son.

Với khách phong tình ở xa đến, Đào có khi là cô học trò Đồng-khánh, có khi lại là một công-nương truy lạc và những vai tuồng ấy nàng đóng thấy đều cụp lạt, khiến người đi chơi rồi mang về trong trí nhớ những kỷ-niệm tuồng là cao quý, đẹp tươi. Một ngày nàng nhận được rất nhiều thơ từ phương xa gửi lại, kể lẽ những ái ân phiến phức và những tình nghĩa một đêm qua.



Với khách xa lạ, nàng có lúc là một công-nương sa ngã, có lúc là một nữ - học - sanh trường Đồng-khánh lơ lửng

Tôi đã được hân hạnh đọc một vài trong những bức thơ ấy và trong lúc mộng đã cùng nàng cười ngất-ngheo. Vì ở lại Huế có hơi lâu, nên tôi bắt chơn tình với Đào. Nàng là gái

ở dưới quyền của một mục-tào-kê và tôi chỉ là một nhà văn nghèo nên chúng tôi hằng phải chịu nỗi đau đớn để cho khách chia giường chia chiếu.

Một hôm tôi hẹn nàng mười hai giờ khuya đến. Nhưng vì tôi đến trễ một chút nên nàng tưởng tôi không lại. Lúc nàng vừa mới ra đi với khách thì tôi cũng vừa đến trước hiên. Thế là tôi đành nằm ở đó đợi nàng suốt đêm, cứ lắng tai nghe tiếng xe nàng về. Thấy tôi chong đèn đợi, nàng bất giác cảm động, oà lên khóc. Tiếng khóc ấy bây giờ tôi còn nghe rõ và mỗi lần tưởng lại tôi không khỏi ngậm-ngùi. Đó là dư-âm của một khúc đơn lời nhịp về hai cảnh đời.

Nàng khóc mà tôi sung sướng. Tôi lau hạt ngọc ở mắt nàng vì tôi biết rằng nàng đã vì tôi mà khóc. Lòng ich kỷ đó ẩn biết bao nhiêu tình tứ nên thơ, vì nếu lúc ấy mà nàng khóc vì một người khác thì tôi đã thành ra một cái bóng đáng vô nghĩa rồi. Là gái giang-hồ hằng đêm bán vui cho khách trên sông Hương tôi biết rằng nàng đã hằng đem nước mắt để làm say lòng người. Tuy vậy, tôi vẫn dám tin rằng chỉ có khóc với tôi, giọt nước mắt của nàng mới là thành thiết.

Đến ngày nay cuộc đời đã tan vỡ, tôi phải ra ngoài ngàn dặm, tận chốn Bassac xa xa. Mà mỗi lần thui thủi dưới bóng của hàng dừa, tôi vẫn ngậm ngùi nhớ đến hạt ngọc của Đào, tôi cũng thấy tắc lòng tôi chan chứa bằng khoảng một niềm thương khổ sở.

Tôi không khỏi nhớ đến bức thơ tình của một nàng cung-phi xưa bảo giao trả tất cả những hạt ngọc lại cho đấng quân vương mà chỉ riêng giữ lấy hai hạt ở trên mí mắt !



Còn nhớ đêm thu nào tôi cùng với Đào buồng mái chèo rên giòng sông rộng. Nước phẳng như một tấm gương bạc và những tình tứ đêm đêm thích thú, như tràn lan lại lắng trên mặt trường-giang.

Tơ trắng từng sợi rơi vương lên mái tóc của Đào. Ngồi ngoài mũi thuyền, nàng như một bức tranh sống. Tôi muốn làm nhà thi-sĩ gỡ bỏ tơ trắng quấn quít trên đầu người đẹp.

Chúng tôi như bị cảnh vật làm ngơ ngẩn, chỉ biết say sưa ngơ ngẩn nhìn nhau. Từng giọt trắng đọng trong mí mắt của nàng, long lanh như ngọc và lạnh lẽo như tuyết. Lòng tôi rộn ràng với những câu hỏi. Sao nàng lại phải đem thân ra làm cuộc vui cho thiên hạ ? Sao tôi lại không gặp nàng cho sớm hơn một chút ? Sao lại rồi đây chúng tôi phải nuốt lệ mà xa nhau ? Sao đáng

lẽ chúng tôi được sung sướng vì nhau mà rồi đây lại phải đau đớn gây khúc ly biệt ? Mà như thế là vì lẽ gì ?

Tôi buồn rầu nhìn nàng và thấy nảy ra nỗi tiếc thương cái cuộc đời mà đang lý tôi với nàng có thể cùng nhau chung hưởng. Trước mắt tôi lúc ấy hiện ra cái cảnh tượng huy hoàng bao nhiêu mùa xuân tươi rục chưa từng đến trong đời tôi cũng như trong đời nàng.

Nhưng... Con thuyền lơ lửng, như vì nó chở tâm tình của đôi lứa chúng tôi nặng quá mà không thể trôi mau.

Xa xa một nhạc-diệu mờ hồ đã lướt theo hơi may.

Làn nước thì-thăm với mạn thuyền những lời ái ân trong khi tôi muốn thủ thi với Đào bằng sự yên lặng.

Tôi lúc ấy chỉ biết lấy mắt để tỏ với Đào những câu tâm tình tha thiết. Cái tình của khách giang-hồ với người văn chương là một mối tình-thơ.

Trăng đã lão đảo ngả trên má non của Đào và rồi lần như khói trầm hương. Thuyền cứ lừ đừ như không muốn đi. Tôi muốn lúc đó làm sao kêu gọi quả đất hãy dừng lại đừng quay và thời gian hãy ngưng tạm hành trình ác liệt.

Đào ơi ! Con thuyền hôm ấy sao không phải là con thuyền trên Ngũ-Hồ chở nàng Tây Thi với Phạm-Lãi, và sao nó không đưa đôi ta về chốn Thiên-Thai ?

THỤC-TÊ

(HẾT)

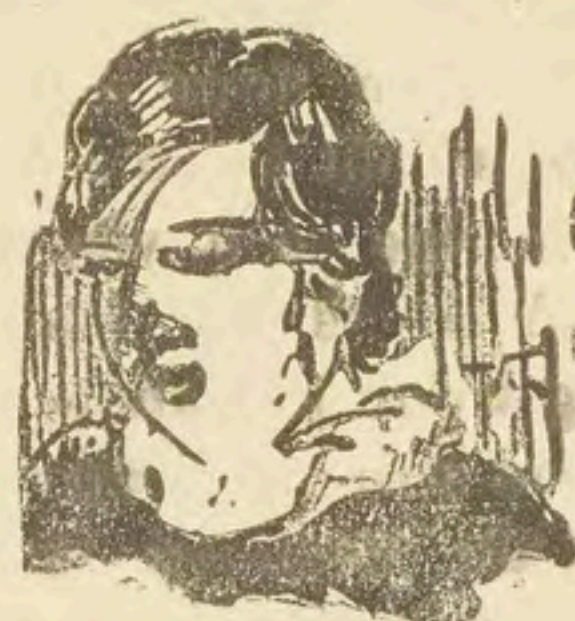


SẮP XUẤT BẢN

« Hue đẹp »

có tựa của THANH-TINH

Thơ hài hước



NGHE NÀNG THAN TRÁCH

Trách gì bộ mặt chẳng đeo mo

Rồi thẳng mặc dịch dờ moi chề,
Nó ý-eo la: « Ôi! gái sẽ !
« Cặp mắt đầy ghen, vai cò rụt.
« Bộ như sâu róm thấy mà ghê ».

Hỡi ôi! tiệm hút, ôi! đảng, xinh.
Ôi! một Lơ-muya, ôi! Ái-tình.
Ôi! tóc bạc, da nhăn mặt khổ,
Ôi! còn chi nữa cái xuân xanh!

Thói thường dậu đổ ắt bìm leo,
Gái hết duyên như chợ buổi chiều.
Nếu kém đồng tiền, thời hết nói
Người đời khi-thị quá con heo !
Lần lửa làm gì nữa thất công
Sống đời ta cứ việc chơi ngông.
Cu-ki há chịu cu-ki mãi,
Vùng vầy sao cho thỏa tấm lòng !

JEBKI

10 Léon Combes prolongée Saigon

Cái sống cu-ki rõ bực mình,
Sao thẳng mặc dịch nó chưa rình !..
Cứ nay hẹn một, mai hẹn một
Một đợi, mai chờ, nó nói quanh !

Nói rằng nó cũng muốn cho mau,
Chỉ tại ông « via », nó thật rầu!
Óc đã Uất-tri còn nói lối,
Vợ chồng há phải chuyện đưa rau !

Chẳng lẽ mình cam đợi nó hoài,
Cái già lụm cùm đã theo đuôi !
Rồi đây má bốp, hàm răng rưng !
Mà ngón « ga-lăng » cũng hết « mùi » !

vả chẳng cái bụng lỗ phình to
Thiên hạ thì thảo, họ chưởi cho!
Đồ-đốn !.. gái đầu mà gái lạ !

Madame

Tiêu vân-Huân
200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (Gửi contre remboursement)

NHÀ MÁY CHẾ TẠO

HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

PHÁP-LUẬT LUẬN-ĐÀM
của
PHAN-VAN-THIỆT
Luật-khoa Cử-nhơn

CHƯƠNG THỨ I

Về quyền phụ thêm
về những huê-lợi của
tài-sản mà ra

Những hoa quả thiên nhiên hay kỹ-nghệ, hồ-luật, do đất sanh sản, hay do sự khai-khẩn mà ra, gồm cả các con của gia-súc để ra thì là của người sở-hữu-chủ vì quyền phụ thêm mà được.

(Ví dụ: tên Giáp có một vườn dừa. Bao nhiêu những trái dừa mà vườn ấy sinh ra là của tên Giáp cả. Lại như tên Ất có một dãy phố mỗi tháng cho mướn được 150\$00, số tiền cho mướn phố ấy là của tên Ất. Lại như tên Bình có nuôi một đôi trâu. Đôi trâu ấy sanh ra hai cặp trâu nghé, thì hai cặp trâu này tức là của Bình cả).

Người sở-hữu-chủ có chịu bồi thường những tiền phí cây bừa, làm lụng, giống má của để tam-nhơn (tiers) thì mới được chiếm nhận những hoa-lợi do tài-sản của mình sanh ra.

Người chiếm-hữu thường thì phải có lòng ngay thật (bonne foi) mà chiếm-hữu mới được lấy hoa-lợi làm của mình, bằng không mà người có quyền sở-hữu đòi lại thì người chiếm-hữu phải trả lại cả tài-sản cùng hoa-lợi.

(Ví dụ: tên Đinh thấy một giầy ruộng bỏ hoang, tưởng không có ai làm chủ, nên mướn người đến cấy cấy trồng trọt, tốn hao mất 50 đồng bạc. Khi lúa sắp chín, có tên Kỷ là chủ giầy ruộng ấy ra đòi. Nếu tên này muốn gặt lúa thì phải hoàn lại cho tên Đinh số bạc 50\$ đã).

Người chiếm-hữu cứ hành-sử như người sở-hữu-chủ vì có văn tự nhưng văn tự sai lầm mà mình không biết thì cho là có « lòng ngay thật ». Nếu sự sai lầm ấy mình đã biết thì không thể cho là có « lòng ngay thật » nữa.

CHƯƠNG II

Quyền phụ thêm về mọi
sự phụ-hợp và sáp-nhập
vào tài-sản

Phạm cái gì phụ-hợp mà sáp-nhập vào tài-sản là thuộc về quyền sở-hữu-chủ theo như thể lệ định sau này.

Quyền sở-hữu thuộc về diên-địa là gồm cả quyền sở-hữu ở trên và ở dưới mặt đất, trừ ra những mỏ khoáng mà quyền làm chủ phải chịu tuân theo một thể lệ riêng.

NHỮNG PHÁP-LUẬT
DIỄN CHỦ CẢN-BIỆT

(BÀI THỨ BA)

Về quyền sở-hữu

Ở trên mặt đất thì người sở-hữu-chủ có quyền tự do muốn trồng trọt xây dựng gì cũng được, trừ ra những khoản hạn chế nói trong mục « Những quyền địa-dịch » (Des Servitudes) sau này.

(Ví dụ: Tên Thịnh có một miếng vườn giáp-giới với nhà tên Ty. Tên Thịnh có quyền trồng cây cối ở trong miếng vườn ấy, nhưng nếu trồng gần vách tường nhà tên Ty thì tên này có quyền bắt phải nhổ cây cối ở dựa vách tường đó đi).

Ở dưới đất thì có thể tự-do xây dựng và khai-đào gì cũng được, và khai-đào được sản-vật gì thì có quyền thu-dụng, trừ những điều hạn chế thuộc về luật-lệ khai-mỏ.

(Ví dụ: tên Ngọ có một sở đất, địa-diện được 300 mẫu. Ở dưới sở đất ấy có mỏ than đá. Tên Ngọ có quyền khai-đào mỏ ấy để lấy than đá. Nhưng trước khi khai-đào và phải vào đơn xin phép địa, và trong khi khai-đào lại phải tuân theo phép vệ-sanh và luật cảnh-sát mới được. Thêm nữa, phải làm cho đúng thể lệ của đạo sắc-lệnh 30 Dec. 1936 cùng các nghị-định của quan Toàn-quyền hay quan Thống-đốc Nam-kỳ, về sự qui-định việc lao-động ở Đông-dương).

Dần là chọn lựa cách khai-khẩn nào, người sở-hữu-chủ cũng buộc phải tuân theo những quyền địa-dịch có tánh cách công-ích.

(Ví dụ: trong sở đất của tên Ngọ nói trên có một cái giếng nước ngọt để cho trong xóm gi. Nếu như người chủ đất có dùng ăn uống thì dầu cho có cần dùng lấp cái giếng ấy đi lại có thể bị phạt bởi tổn hại.

thì va cũng không được phép lấp nữa, nếu gần đó không có cái giếng nào khác để cho trong xóm được lấy nước xài dùng).

Nếu không có bằng chứng chỉ trái lại, thì phạm nhà cửa cây cối và công tác ở trên đất hay ở dưới đất cũng đều phải doan của người sở-hữu-chủ xuất tiền làm ra và là của mình cả.

(Ví dụ: tên Mùi có một miếng đất. Ở trên đất ấy, Mùi có cất lên một cái nhà gạch ngói. Cái nhà ấy tức là của tên Mùi).

Người chủ đất mà đã làm nhà cửa, trồng trọt hoặc có xây đắp gì bằng những vật-liệu không phải của mình thì phải trả tiền vật-liệu ấy, lâm-thời lại có thể bị phạt bởi tiền tổn-hại nữa, nhưng người chủ vật-liệu không có quyền phá mà lấy vật-liệu đi được.

(Ví dụ: tên Mùi nói trên đã lấy vôi và gạch của tên Thân để làm nhà ở trên mặt đất của mình. Vậy tính giá vôi gạch ấy là bao nhiêu thì tên Mùi phải trả cho tên Thân đủ số.)

Nếu một người đệ-tam (tiers) dùng vật-liệu của mình mà trồng trọt hoặc làm nhà cửa hay xây gì thì người chủ đất có quyền giữ lấy hay bắt phải dỡ đi.

Nếu người chủ đất muốn giữ cây cối nhà cửa thì chỉ phải trả giá tiền vật-liệu nhơn - công lại mà thôi, dầu sự trồng trọt công tác ấy làm cho đất tăng giá trị lên cũng không kể.

Nếu người chủ đất kia đòi triệt-hủy cây cối hay nhà cửa đi, thì người đã làm ra phải chịu sở-phí, không được bồi-khoản gì. Nếu như người chủ đất có thiệt hại gì thì người làm ra đó phải bồi-bồi tổn-hại.



QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BỎ



DỰ TRỮ TẠI:

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
Ở xa gởi theo cách lãnh hỏa giao ngân

Bình mới đỏ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bỏ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

(Ví dụ: tên Dầu thấy ở bên cạnh nhà mình có một miếng đất bỏ hoang không rõ là của ai, mới mua cây cao-su mà ương. Chừng ít lâu, có tên Tuất là sở-hữu-chủ đất ấy trở về. Tên Tuất có quyền giữ lấy cây cao-su của tên Dầu đã trồng hay buộc tên này phải nhổ đi cũng được.

Nếu tên Tuất định giữ lấy thì chỉ phải trả lại cho tên Dầu tiền mua giống là 100 p. và tiền mướn cây đất cùng

phát cỏ trong mấy năm nay là 400 p., cộng 500 p. tất cả. Còn nếu tên Tuất định buộc tên Dầu phải nhổ đi thì tên này phải xuất tiền mướn nhơn công nhổ, mà không được đòi tiền bồi thường chi cả. Đã vậy mà nếu sự trồng cây cao-su và sự nhổ đi có làm hư đất ấy thì tên Tuất có thể đòi tên Dầu bồi thường tổn-hại là khác).

Khi một người vì tình ngay thật mà dùng vật-liệu của người khác để chế-tạo đồ đạc gì, nếu đồ đạc ấy có giá-trị hơn vật-liệu cũ thì được quyền giữ lấy.

Nhược bằng người chế-tạo không có tình ngay thật thì tòa-án có thể bắt họ phải trả đồ chế-tạo ấy lại cho chủ vật-liệu.

(Ví dụ: tên Hợi thấy một cây tre giá độ hai cắt bạc bỏ ở ngoài đường đi. Va tưởng là đồ người ta bỏ, đem về nhà đương được ba cái rổ giá đáng 0p.90. Té ra sau rõ lại cây tre ấy của Tý. Tuy nhiên, Tý không thể đòi lấy ba cái rổ lại mà phải để cho Hợi giữ lấy. Nhưng nếu tên Hợi đi ăn cắp tre của tên Tý mà làm thì nó có thể bị tòa-án xử phải giao rổ cho tên Tý mặc dầu giá rổ cao hơn giá vật-liệu.)

(Còn nữa)



Tôi thường COI TAY thì phần nhiều việc qua rồi mười thầy đều đoán trúng đủ, còn khó hơn hết là việc hiện tại và tương lai mà đoán cho trúng thì mười thầy chỉ được có một.

TỜ QUI-KY

Đúng năm 27 tuổi đầu lòng không muốn lấy vợ mà vì hoàn cảnh gia-đình buộc phải cưới vợ. Sau khi có vợ một năm người vợ sẽ đậu thai, sanh 1 đứa con gái đầu lòng năm năm 28 tuổi. Cách đó 2 năm sau, đúng 31 tuổi sẽ sanh một đứa con trai và người vợ phải bị đau năm nhà thương. (Đau trong tháng Septembre 1938) tuy đau nặng song cũng trị mạnh được.

Trên đây là tờ Qui-ký coi suốt đời của Professeur NGUYỄN-THƯỢNG-HIẾN chuyên môn COI TAY và COI BỊNH (Physiologiste & Chiromancien) số 251 đường Lagrandière, SAIGON đã coi cho tôi từ năm 1933 vừa khi ở bên Pháp mới về. Thật ra lúc ấy lòng tôi không bao giờ nghĩ tới sự lấy vợ, mà vì cảnh nhà buộc phải cưới vợ, mà cưới vợ ca'ch đó một năm, nghĩa là đúng năm năm tôi 27 tuổi. Có một điều đáng khen và đúng hơn hết là coi cho vợ tôi phải bị đau từ cung, thì hôm tháng Septembre 1938 này vợ tôi vì sanh đẻ mà mang bệnh nên phải nằm dưỡng bệnh nơi đường đường của docteur Lê-hưng-Long và nhờ nơi tài Ba'c-si chữa cho mới được lành mạnh (1). Một người COI TAY mà đoán được những việc tương lai đúng như vậy hay hay là dở, có' đáng khen chăng?

Trên đây là bàn tay của M.

Dương-thành-Hoàng
Propriétaire Directeur decortiquerie à Phu-my MYTHO

(1) Nhờ tài Ba'c-si Lê-hưng-Long trị bệnh cho vợ tôi được lành mạnh nên trước đây tôi có' đăng lời ca' m ơn Ba'c-si trên mặt báo Diên-tín.

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất tơ 100% : trắng, mịn, bền, không hề nỡ

Ấy là **LƯA-TIÊN VĂN-MINH** và **NHƯ-Ý** trừ bán ở
Nơi chế tạo : n° 18 rue Đông-khanh HANOI - Nơi đại-lý : 128 rue Lagrandière SAIGON

ÔNG TRƯƠNG-TỬU VỚI MỘT CHIẾN-SĨ TRUỞC MẮT NHÀ XÃ-HỘI-HỌC

Ở cá-nhân chúng theo chủ nghĩa xã-hội thì có một sức « nhu cầu giải thoát » thiên nhiên ở trong cơ-thể, lại trong sức « nhu cầu giải thoát » luôn luôn có một sức « tàn phá cầu toàn. »

Ở nghệ-thuật (tâm-lý), tàn phá để cầu toàn tiến đến tinh-túy. Ở văn-học, tàn phá tiến đến cái cách.

Ở cá-nhân hợp thành xã-hội, phát ra hoạt động tàn phá, rồi tiến đến cách-vang.

Ở đây, từ phạm-vi « nhu cầu giải thoát » và sức « tàn phá cầu toàn » ông Trương-Tửu đã bước vào !

Thời cũng là những quyển « Lạnh lùng, Đồi mả gió, Đoạn-tuyệt » của hai tác-giả Khái-Hưng và Nhất-Linh mà trước kia ông Trương-Tửu phê-bình khác, sau ông lại phê-bình khác !

Đó chẳng qua là bằng cớ của sự « nhu cầu giải thoát » và tàn phá cầu toàn của ông Trương-Tửu. Chẳng qua là ông đập nát những khối óc nghệ-thuật cũ kỹ. Chẳng qua là ông chặt đứt bao nhiêu tinh thần trầm trệ không tiến hóa của hai tác-giả ấy theo tiếng gọi « nhu cầu giải thoát và sức cầu toàn » của cá-nhân, của ông đó thôi !

Từ một nhà văn phê bình theo nghệ thuật cũ bước sang nhà văn xã-hội.

Từ một sự bình vực hữu lý cho nghệ thuật cũ bước đến với một sức « tàn phá cầu toàn » bởi « nhu cầu » để cầu toàn nghệ thuật theo tinh thần mới.

Ông Trương-Tửu đã là một cá nhân hoàn toàn theo chủ nghĩa xã hội bằng sự « nhu cầu » của nhân sanh. Hợp lẽ thiên-nhiên, những hành vi của ông rất có căn cứ !

Với sức tàn phá do nhu cầu giải thoát làm cho ông sang giới-địa cách mạng tinh thần nên ông đã đề khởi quan-niệm « Xây dựng văn chương trên nền tảng mới »

Ông Trương-Tửu, với nhiệt tâm ít có, trước kia ông là nhà phê-bình lấy công tâm và cứu cánh nghệ thuật làm nền tảng văn chương. Trước kia ông tìm cái « hay » cái « đủ » trong nghệ thuật. Ông kẻ cứu phần đoán trong tâm lý, luân lý rồi bằng chốc trở ra nhà văn thiên về xã-hội. Ông định giúp ích cho xã-hội.

Viết « Một chiến sĩ » ông Trương-Tửu đứng chỗ cũ, vớt nhân-sanh - quan, tô điểm cho bức tranh cần cỏi thêm một nét đơn-thanh tuấn-nhã.

Ở năm mùa hạ trong ngày nắng, quyển « Một chiến sĩ » là đám mưa rào.

Đứng vào địa-hạt hắc heo đầy ánh sáng diệu tân, quyển « Một chiến sĩ » hện lên một hình ảnh vui vẻ hoạt động.

Toàn truyện, một lối văn tranh đấu, một tinh thần mới và đó là « sơ ý » của tác-giả !

Thân thể « một chiến sĩ » bao bọc những nỗi cam khổ vật. Linh hồn của một « chiến sĩ » trôi buớc những đau thương và chìm đắm luôn trong thác lệ róc rách !

Làm tên chiến-sĩ một khi đã mang nhiệm vụ thiêng liêng, đã khởi công theo lý tưởng nên phải chọi lại bao nhiêu khúc lâm ly ai oán — mà trong trái tim không một phút nào ngừng, nào tình gia tộc, nào tình yêu — bằng hòn đá « đoạn tình »

Chiến-sĩ ấy nuốt lệ để đuổi theo lý tưởng mà đến kết quả là một thất vọng.

Chiến-sĩ ấy hy-sinh cuộc đời phong phú thực tế để đuổi theo trạng mập mờ của tương lai. Người chiến-sĩ ấy là Hiền, vai chính trong truyện.

Người chiến-sĩ của ông Trương-Tửu có cái chí hướng lớn lao, quyết đập đổ những sự nhỏ nhen kiềm thúc một cách tâm thương. Nghĩa là: bỏ tình yêu và tình gia tộc để theo hoài bão. Thêm nữa, phải chi ông Tửu hữu ý thì cũng thấy ngay người bên cạnh Hiền là Như-Lan cũng dứt bỏ tình yêu, thờ phụng một hoài bão chân chính, phụ tình gia tộc để phụng sự xu hướng của tinh-lang là Hiền !

Thì đây Như-Lan vì hoài bão sẵn tâm hồn chiến-sĩ, nên mới thốt ra những lời đầy lệ và máu thấm :

— « Thôi ! anh nên đi thi hành cho tròn phận sự làm trai của anh, anh đừng bận rịn vì em nữa » và những ý năng quyết liệt không khứng lấy người nào khác, ngoài ra Hiền !

Vậy thì Như-Lan cũng là chiến-sĩ. Còn nếu, ở đây ông Trương-Tửu không cho Như-Lan là một chiến sĩ thì chưa chắc Hiền đã là một chiến sĩ. Vì trong lúc ra đi của Hiền, Như-Lan đã dự phần hy sinh lớn lao trong ấy. Cất cớ, Như-Lan cứ giữ mãi tình yêu ích kỷ bận rịn quyết chết nếu Hiền ra đi. Thử hỏi người chiến sĩ của ông Trương-Tửu phải xử thế nêo ??

Thật ra, người chiến sĩ của ta còn là một chiến sĩ mập mờ như bao nhiêu hành động từ đầu đến cuối truyện.

Vậy thì Hiền không nhờ Như-Lan có tâm hồn chiến sĩ thì chưa chắc đã thành một chiến-sĩ đáng làm tiêu biểu cho linh hồn dũng cảm thiếu niên.

Còn nếu cho Hiền là một chiến sĩ thì cũng nên cho Như-Lan là một chiến sĩ được. Như-Lan là một chiến sĩ, Hiền là một chiến sĩ thì tất nhiên quyển « Một chiến sĩ » đã thành « Hai chiến sĩ »

Dù thế nào quyển « Một chiến sĩ » cũng nên làm kinh nhật-tụng gọi đầu giường để những khi thấy lòng mình rạo rạt mà quan niệm lấy một tinh thần cải tạo và tranh đấu.

Tôi rất khinh bỉ ông Trương-Tửu nếu « style, ce n'est pas l'homme »

Tôi rất tán-phục ông Trương-Tửu nếu « style c'est l'homme » Ông Trương-Tửu biết cho.

LÊ-HỌC-THU

NEO=TONIO

DU Dr PÉRIÉ — PARIS

Bổ máu huyết — Bổ tinh lực — Dưỡng thai và sau khi đẻ nên uống giúp cơ quan sanh dục — Trừ huyết bạch — Ngừa bệnh lao

CÓ BÁN TRONG CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Dépôt général : Pharmacie KIM-QUAN 90, Bonard — SAIGON Téléphone : 21.464

Nang tho

Ra nhà thương Chợ-rẫy

Hãy đợi ngoài đường vắng khách thương,

Về khuya mới biết cảnh thế lương

Cũ kêu bip hủ cây ngang cửa

Kể mở người rên tiếng cách buồng

Ma cổ sức mừng dân bệnh hoạn !

Quý nhân vẫn hộ khách văn chương

Mình nên mạnh khỏe lo bay nhảy

Hèn yếu kia ai ! ở để giương !

SƠN-ĐÁNH (Giahỏi)

Về cô Diệu-Minh

Họa 2 bài của phái Diệu-Minh đăng trong báo « Mai » ngày 5 Novembre và của Hà-Thủy đăng ngày 8 Octobre 1938

I

Tu-hành sao chắc chuyện u minh

Phật-pháp nào đâu lại địch kinh

Đạo-lý bao nhiêu mong cứu thế

Kinh-luân mấy khúc khéo vô tình,

Từ-bi phải lựa đều canh - cách ?

Bác-ái chi cần giả tử sinh.

« Gương » sáng không chui khi cũng tỏ,

Đức, tài chi đầy nhọc phê-bình.

II

Phê-bình chỉ với phái có Kiều,

Tim, óc đồn bà có mấy nhiều,

Ngọc xấu phải nát son phần nhuộm,

Lòng ngay lại sợ đôi thay chiu.

Nguyên-do ai biết gì trong bếp,

Mưu-mật người dân ở dưới liêu.

Ấn hiện tiền nào bay sai chỗ,

Vào am có quanh ngó đầu hia.

MỸ-HƯƠNG (Batri)

Đừng ân-hận

Tặng em Việt-Phượng

Cổ xa nhau đi để quên.

Thôi đừng tưởng nhớ không nên hồi mình

Ôi ! lão ảnh hương tình, hoa, mộng,

Cứ đưa nhau bắt bóng khóc vờ.

Đem thân nó lệ tuổi thơ

Cho Thần tình-ôi giữ bờ Cờ-phong,

Ôi ! Cõi lòng, cõi lòng g đã chết.

Vì tự-do cũng mất không còn.

Đời ta còn trẻ còn son,

Ái làm cho mành tình non tan tành.

Em vẫn nhớ lời anh hôm nọ

Rằng: yêu nhau ta cứ yêu nhau.

Bởi duyên ta chẳng thể nào

Mà mong cho được tơ đào tốt đối.

Thôi đành vậy, nên cười đừng khóc :

VI

Vì đôi ta đã học chữ « ngờ »

Rồi thời-gian sẽ xóa mờ,

Ở trong trí nhớ cuộc cờ vô duyên

BÁCH-NEU (Hà-tiên)

Năm điều tiện lợi cho những người dùng viết máy: 1° ĐẶNG mua y giá theo các xưởng chế tạo bên Pháp. 2° ĐẶNG lựa chọn tự-do. 3° ĐẶNG khắc tên họ vào viết khỏi phải trả tiền công. 4° ĐẶNG bon garantie 3 năm. 5° ĐẶNG lấy viết liền, khi viết máy có hư hao chút đỉnh, có thợ chuyên môn sửa và có đủ đồ thay phụ tùng



XIN LẠI NHÀ NGHỀ: TRAN-NGUYỄN-CAT 31, Boulevard Charner - Saigon Tél. 21.289

PHOTO NGHỆ-QUANG 193-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mới) CHOLON — Tél. : 30.209

Bồn hiệu khai trương tại Cholon là nơi trung tâm điểm của thương trường, cho tiện bề giao thông cùng lực-châu quý khách. Chẳng những bồn hiệu chuyên môn về nghệ chụp hình theo điệu nhà nghệ thiết đẹp tuyệt giống mà thôi, bồn hiệu cũng có trữ bán những đồ dùng trong nghệ chụp hình tính giá riêng cho nhà nghệ như kiếng, giấy, films, thuốc rửa hình v.v... Ngoài ra bồn hiệu lại có trữ bán các thứ đồ hồ lớn nhỏ đủ kiểu, đủ hiệu cũng là máy hát đĩa hát bài bản tân thời, Đồng thời bồn hiệu có sẵn thợ chuyên môn sửa chữa các thứ đồ hồ bất luận lớn nhỏ, máy may, máy hát và bán cả đồ phụ tùng của máy thứ máy ấy nữa. Mua sẽ tính giá rẽ đặc biệt. HÌNH ĐẸP, ĐỒ TỐT, GIÁ NHẸ KHÔNG ĐAU BẮNG

Hình kim-thời : 1p.40 bốn tấm cartes postales lại tặng thêm một tấm hình tự lớn format 18x24.

Bùa yêu, Chải mường, Gồng ngái

Trong thời-đại khoa-học này, còn bao nhiêu là việc hiển nhiên mà ta không những không cần nghĩ đến, mà cũng không biết cả cách thức chế tạo, thực hành ra sao nữa. Nhưng chỉ cần mua :

Khoa-học huyền-bí

Của nhà in MAI-LINH Hanoi xuất bản - Giá 3 xu

là ta có thể trông thấy nhiều tia sáng đằng sau bức màn bí-mật ấy. Đó là tờ báo đầu tiên ở xứ ta chuyên khảo về khoa học huyền bí (Sciences occultes). Các bạn đọc sẽ được hiểu biết cách thức chế tạo, thực hành những thứ bùa thuốc ấy, do những bài phóng sự khảo cứu rất công phu và nguy hiểm. KHOA-HỌC HUYỀN-BÍ sẽ có những bài khảo về Bát-sát, Thái-ất, xem vết mực, gót giày, đoán mộng, tìm giếng, tìm vàng, v.v. Lần lần, lại có những bài phỏng vấn các thầy Mo, các tay pháp thủy có danh, các nhà số học nổi tiếng, tướng thuật và luận đoán những nơi huyền bí như đền Sòng (Thanh-hóa), miếu cấm (Hà-giang), rừng ông Bô (Nghệ-an), núi Bà-den (Nam-kỳ)... Ngoài ra, trong KHOA-HỌC HUYỀN-BÍ lại có những trang số tử-Vi, xem tướng tay, xem Triết-tử, Thời-miền-thuật, do những người bất chuyên môn viết, dạy một cách thực hành rất dễ học, ai xem cũng hiểu ngay và thí-nghiệm được, có kết-quả và chắc chắn tức thời.

Ngày số đầu, lại có đăng một chuyện dài về dã-sử.

TIẾNG SẦM BẠCH VÂN (Tức là đời TRẠNG-TRÌNH)

Kể lại cái đời kỳ-dị lạ lùng của nhà số học nổi danh nước ta : Ông Nguyễn-bình-Khiêm. Chỉ cần nói thêm rằng tác-giả là **VÂN-TUYÊN** đã rõ giá trị của bộ truyện ấy thế nào ?

Hỏi mua tại các hàng sách lớn, ở nhà quê không tiện mua thì gởi thư về nhà in MAI-LINH Hanoi sẽ có sách gởi đến tận nhà

Học nữ-công với trường thực-nghiệp TÂN-NỮ HOC-DU-ÔNG

N° 1, 2, 3, rue du Grand Couronné (gần ga Nancy) Chợ-quán
Chị em đều công nhận rằng học rất đáng tiền vì trường dạy kỹ lưỡng, thành thật, mau khéo giỏi về các khoa nữ-công : thêu, may, cắt, thắt, ép, dệt, bánh, mứt, nấu ăn v.v., nhất là về các môn *Bắc trắng, Bắc màu, Mứt bóng, Mứt trái cây, bóng đường nâu, bóng đường đỏ, tất cả chi em cho là khéo hơn các nơi*. Có dạy thêm khoa nữ-công thực-nghiệp : làm fromage, savon, chế dầu thơm, phấn, son, đồ trang điểm phụ-nữ v.v... do một viên kỹ sư chuyên môn chăm nom.
Về khoa Pháp-văn có giáo-sư tốt nghiệp ở Đại-học-Đường Paris, tập nói và viết tiếng Lang-sa thông thạo theo thời thế, học một năm thì rành. Khoa này chỉ để riêng cho các nữ-sinh-viên có học lực cơ bản sơ-học sắp lên. Hỏi thêm điều chi xin đính có trả lời.

ĐI CHƠI CHỢ LỚN ĐỰNG TRUNG-HOÀ

Ái đi đi tới Chy-lon, mà chẳng để bước lên * Thái-Hồ-Lưu * thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức ăn-trần-hải-vi, để cho ta cùng bạn-bè nằm bẻ bánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một nhà nghỉ-ngủ : lầu cao sáng sủa ; Có vườn hoa đẹp, có gió thành-tín, muốn ăn uống đương-xa, lại sẵn sàng thết đãi. Ta có thể đến đây :
Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đủ sẵn cả tư trang) ;
Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên !
Thật là vô-cùng hứng-thú, làm đủ thanh-liên !

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :
Có bia tươi, bánh, mứt, cháo để điểm-tâm ; theo giá bình-thị. Có ca-né với giọng du-dương, giúp vui cho qui khách.
Lành bậc là đêm, để đãi khách-qui, phòng huê-rạng-rực, nên lợi nhiều bề. Xin qui-khách chừa-có, ít sẽ đẹp lòng !

*** THÁI-HỒ TỬU-LÀU ***
284, Rue des Marins 284
Téléphone Automatique N° 30964, CHOLON

CLINIQUE PELLERIN 93, RUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ Télec. 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người ốm và bệnh nằm.
Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khí cụ để mổ và đẻ khó.
Coi mạch và trị bệnh : tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.
Trị bệnh dân bà : tử cung, bạch đới.
Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie.
Phòng rọi kiếng (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).
COI MẠCH : Sáng 8 giờ tới 11 giờ. - Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

Hoa-Nhưt chiến tranh

THƯ XEM THỜI-KỲ KHÁNG-CHIẾN THỨ 4

TÀU CÒN LẠI 9 TỈNH CÓ THIẾ KHÁNG NHƯT LÂU DÀI



Từ ngày thất thủ Quảng-châu, nhưt là từ ngày lui ra Võ Hồn, ấy là ngày Trung-quốc bước vào thời-kỳ kháng-chiến thứ 4. Chúng ta thử xét coi tiền đồ của chặng

kháng-chiến thứ 4 này có chỗ nào ta đáng lạc - quan dùm cho Trung-quốc hay không, hay là sắp sửa cùng đổ tuyệt-vọng rồi ? Vấn đề này chắc hẳn nhiều

theo chúng tôi tưởng, tình thế Trung-quốc mặc dầu đã thua nhiều trận đau, mất nhiều đất tốt như bây giờ, vẫn còn có thể cầm cự với Nhựt-bồn được lâu dài. Và nếu như người Trung-quốc dốc lòng ra sức thì còn có cơ-mong rửa được bại-nhục và thâu phục được gian san nữa là khác.

Trong nhiều lẽ có thể, chúng tôi muốn xét 3 lẽ cốt yếu như sau đây.

MỘT LÀ ĐỊA-THẾ

Kể lại những khu-vực mà Nhựt đã chiếm của Tàu từ lúc kháng-chiến đến nay, thì Tàu có 20 tỉnh (phải biết một tỉnh bên Tàu có khi lớn bằng cả châu Âu, hay là đất lớn dân đông xấp xỉ nước Nam ta) đã mất gần hết 11 tỉnh rồi.

Chúng tôi nói « gần hết », là vì có tỉnh, quân Nhựt chỉ chiếm cứ xung quanh đường xe lửa và đường quan lộ mà thôi, còn ngoài ra thì vẫn là của Tàu. Song cứ nói chung, những chỗ còn dư đó rồi sớm muộn gì cũng phải thuộc về tay Nhựt họ muốn lấy nốt lúc nào xong lúc ấy.

Ta có thể ví dụ giang san Trung-quốc như một trái dưa lớn xẻ ra làm hai, phần nửa ngoài bị Nhựt lấy mất rồi nhưng Tàu vẫn còn phần nửa trong là 9 tỉnh này :

XUYỀN (Tứ-xuyên, nơi có kinh-đô Trùng-khánh bấy giờ)
KHANG (Tây-khang)
DIỄN (Văn-nam)
KIÊM (Quối châu)
QUẾ (Quảng-tây)
HIỆM (Thiểm-tây)
CAM (Cam-túc)
NGAC (Hắc-bắc, còn 2 phần 3)
TƯƠNG (Hắc-nam, id.)

Ấy là không nói Tây-tạng, Tân-cương, Thanh-hải, vì mấy nơi này chỉ có tiếng là đất nước Tàu, chứ không thực.

Kể nội 9 tỉnh trên đây, đất rộng hơn 250 muôn cây số vuông, nghĩa là lớn hơn Đức-Pháp 5 lần, hơn Anh 10 lần. Dân-số 150 triệu người, tức là nhiều hơn dân-số Mỹ Nga và xấp hai Đức Nhựt, hay là đông hơn dân Bỉ 18 lần, hơn Thái-si 37 lần.



Người ở trong làng xóm, ban ngày là dân lương thiện làm ăn, nhưng đêm lại họ xách súng đi tìm những nơi có người Y mà đánh phá

Chiến-tranh và khôi-hài

Một độ, các báo hằng ngày ta đăng tin và khen ngợi rùm lên rằng ở mặt trận Đại-biệt-son, người Tàu có luyện tập được một đạo binh mấy ngàn khí dật và dười-trôi, bết cầm đạn thủ lựu (grenade) mà liệng vào quân Nhựt, lại thừa cơ kéo tới cấ bẫy, cắt đứt những giây điện-thoại, ăn cắp những vật thực, làm cho binh Nhựt lo sợ lắm.

Cả thấy có 5000 « quân khí » nhà đương cuộc quân sự Tàu để ở Hồn-khẩu 3 ngàn, Võ-xương 2 ngàn, đôi hôm binh Nhựt tới thì cũng « quân người » ra quyết chiến.

Lúc ấy những người hảo sự và dễ tin, đều tưởng là chuyện có thiệt, nhưn đó tưởng chắc Võ-Hồn có lực lượng bảo thủ lớn bên như Madrid bên Y-phai, chắc là quân Nhựt phải phải

Độc-giã nhớ rằng báo này không hề lực đăng tin ấy, vì nghĩ nó là tin khôi-hài. Quả nhiên, hôm rồi thấy tạp-chi « An-hinh » của Tàu có bài dạy chim ngậm trái bom nơi tường thuật việc này, chỉ là cái tin khôi-hài của Nhựt bày ra cốt để kêu gọi Tàu chơi. Rồi nhưn đó một tờ báo Anh ở Thượng-hải về ra tẩm hình điều

Tuy là mất nửa giang-san rồi, nhưng Trung-quốc vẫn còn lại một khu-vực mình mông thế nọ, có dân số đông đảo thế kia, nếu báo rằng Trung-quốc kiệt sức kháng chiến thì ai mà tin được. Với thổ-tịa ấy, nhơn-dân ấy, người Tàu còn có thể làm một nước lớn, riêng một góc trời, và lấy sức đó để đánh giặc phục thù được nữa là khác.

Hướng chỉ vật-sân ở mấy tỉnh này cũng phong-phu sẵn sàng (có cả mìn sắt, mìn dầu), và nhơn dân lại có tánh khí đồng-cầm, hùng-cường, có thể làm nền tảng cho cuộc phục thù cứu nước được.

HAI LÀ QUÂN-SỰ

Nói về quân sự, thì tình tây-nam còn lại của Tàu, vốn có địa-thế hiểm trở thiên-nhiên, non sông sầm uất bao-bọc, nếu muốn cố-thủ thì Tàu có cái thế như kẻ đứng dựa một góc tường mà giữ miếng; trái lại, nếu muốn dùng binh, thì Tàu cũng có cái thế như người đứng trên cao đánh xuống, dẫu nào cũng lợi tiện.

Coi qua trang 12

Đồng-bào vị nào có nhiệt tâm với việc mở mang công-nghệ nước nhà mà chưa hay ?

Việt-Nam-Công-Nghệ-Đoàn, là gồm những vị đồng-bào có lòng nhiệt-tâm với nền công-nghệ nước nhà để hàn-hiệp gây một số vốn 30.000p. số ấy chia làm 1000 phần, mỗi phần là 30p. để khuyến-trương rộng lớn công-nghệ, kéo chí, dẹt vãi, khấn, chấn, và những món rất cần thiết cho quốc-dân Nam-việt, chắc chắn sẽ có lợi nhiều cho những người có cổ phần.Đã có nhiều vị đồng-bào có danh giá trong xã-tán thành hưởng ứng, mà tôi đã đăng phương danh trên mặt báo Saigon ngày 27-10-38. Nhưng chưa đủ, còn một ít cổ phần nữa, vậy đồng-bào, vị nào hằng để tâm lo cho tương lai nền công-nghệ nước nhà, xin cùng chúng sức với chúng tôi, hẳn cho được kết quả sớm (vì nào đồng ý xin viết thư hồi mua cổ phần, tiền bạc sau này sẽ đóng vào Ngân-hàng, điều-lệ thì sẽ nhóm họp để thảo luận).

THIỆP-VĂN-DẶM
Chủ xưởng dệt vải (ancienne savonnerie Con Cop) MYTHO

Anh chị em thư dặt lưu ý,
Một xưởng dệt sẽ cần dùng trên 100 người, anh em thư dặt muốn vô hãy viết thư hồi M. Triều-văn-Dặng Mytho, xin nói rõ đã biết dệt thứ gì, hoặc vải, tussor, hàng, khấn, chấn, dệt mỗi ngày bao nhiêu thước (nhớ đính có để trả lời).

Thuốc MẠNH Đại-Quang

Thuốc nước chế Sâm-nhuật công các thương-phẩm bổ trung ích khí, bổ thần tráng dương, sự công hiệu thuốc này kể ra không xiết. Nói tóm lại, ai muốn hạnh phúc, muốn già-dồi vui vẻ, thì dùng quân trong nhà có một chai thuốc MẠNH, pha với nước lít rượu hay nước chín, mỗi lần thơm tho địa dặng để uống, dặng lần nào cũng được, uống nhiều càng tốt mau thấy khỏe khoắn, lại ngăn trừ điệt các chứng bệnh, Già, trẻ, đàn bà có thai, không thai hoặc sau khi sinh sản dùng thuốc MẠNH càng mau thấy công hiệu. Thuốc MẠNH là một vị thuốc đại bổ khí huyết, rất cần ích cho tất cả mọi người.

Thuốc MẠNH ĐẠI-QUANG bán khắp các thuốc, song không làm quảng cáo trong 4 năm trước, có nhiều nhà thuốc dùng Sâm-nhuật mà chế ra thứ thuốc nước, nên nhà thuốc ĐẠI-QUANG phải đi vào « THUỐC MẠNH » hiệu con « BƯỚM BƯỚM » có câu chứng tại địa cho khỏi lầm lẫn khi dùng thuốc nước Sâm-nhuật. Giá thật rẻ để phổ thông các giới có thể mua một tốt đẹp ý vị. Chỉ có 0p.50 mỗi chai, các nơi mua lấy khắp cả Đông-pháp đều có trữ bán.

Nhà thuốc chánh CHOLON : 27 Bd Tổng-đốc-Phường
Chi-cuộc, 231 rue d'Espagne - SAIGON

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dãi vụn vụn. Đại-lý nhiều hiệu máy xay đều có, máy chày, máy trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mãng.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIENI
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

Quý ngài muốn mua đàn GUITARE và MANDOLINE kêu và đẹp, xin mời lại :

HARMONIA
23, RUE SABOURAIN - SAIGON

Đặc-biệt, giá phải chăng :
XIN CAM ĐOAN THIẾT KẾ, ĐÃ ĐƯỢC CÁC THẦY ĐÓN ĐỀU CÔNG NHẬN, CÓ THẦY ĐÓN Ở RẠCH-GIA

ĐẠY TẠI TIỆM



My cho Tàu vay 2.000 triệu

để Tàu có tiền kháng chiến với Nhựt thời-kỳ thứ 4 này

Cái thuyết - như chúng tôi đã nói dai-khải trong kỳ rời - cho là Tây-phương hiềm độc, - cho là Tây-phương hiềm độc, có tâm xui xẻo và dung-tung cho hai nước lớn da vàng ở Đông-phương đánh giết nhau mãi cho tới khi cả hai anh cùng đuối sức và mang nghèo hết, thì quyền lợi địa-vị của Tây-phương ở đây cứ bền vững hoài.

Nhật mạnh, Tây-phương đã khó chịu lắm rồi, nếu để Tàu mạnh nữa thì chắc Tây-phương « hồng công » ở đây.

Bởi vậy Nhựt-bồn hoành hành cách gì, Âu Mỹ cũng làm bộ ngơ, không thêm can thiệp ; Một mặt khác họ cứ ngầm bán khí-giới và cho Tàu vay tiền để có quân-phí mà kễ-tiếp chống cự với Nhựt dai dẳng không ngưng.

Tức như hồi này Tàu đã bước vào thời kỳ kháng chiến thứ 4, nhiều người lo cho họ chảy túi hết tiền lấy gì mà đánh. Nhưng kỳ thật Tàu vẫn có Anh bán khí-giới và Mỹ thì cho vay tiền; nhất là cả Anh Mỹ cùng giúp sức duy-trì cho các gia cấp Tàu vẫn vững vàng ở trên thị-trường quốc-tế, chứ không vì sự bại trận mà sụp ngã.

Theo một tin chắc chắn, thì hiện nay Mỹ đã cho Tàu vay 2000 triệu đồng bạc Tàu. Đó chính là số tiền mà Tàu dự bị cần dùng cho thời-kỳ kháng chiến thứ 4 này.

Số tiền tuy lớn, nhưng Mỹ không sợ mất, là vì người Tàu kiêu ngạo và kinh doanh thực nghiệp ở nước Mỹ rất đông, mà nhiều tay cự phú. Tính chung

không nói thì ai cũng đoán biết rằng người sẽ lọt vào mắt xanh hủ bạc của ba có là ai kia chứ quyết không là Dư-hồn-Mừn mà nhiều tay cự phú. Tính chung

SỰ NHÀN HẠ CỦA QUÂN N HẬT



LỤC-QUÂN Nhựt bốn tổ-chức theo khuôn mẫu của lục-quân Pháp và Đức, lại thêm họ có tinh-thần thương võ và kỷ-luật riêng, cho nên lúc ra trận gian nan nguy hiểm đến đâu họ cũng vẫn có vẻ-vẻ-chính và nhàn-hạ. Ta xem quang-cảnh dai-khải trong mấy hình trên đây thì biết.

Đây là giữa lúc mặt trận Võ-Hồn đang hằng, quân lính Nhựt phải leo trèo những núi non hiểm trở, nhưng vậy mà được phút nhàn rang nào họ vẫn không quên cái thú xem báo đọc sách, trong khi những bạn đồng-ngủ khác ngồi soi kiếng cạo râu hay là và may quần áo.

Tương-giới-Thạch bị đánh ngã ở Hồn-khẩu

XIN độc-giã yên tâm, nhưt là các bạn độc-giã Huê-khieu.

Đây nói về pho tượng đồng Tướng-giới-Thạch, chứ không phải là hồn thân họ Tướng dân.

Giữa công-viên ở Hồn-khẩu có pho tượng đồng Tướng-giới-Thạch nguy nga bề vệ, dựng lên từ mấy năm nay, do công-dân góp tiền đúc tượng ấy để kỷ-niệm công nghiệp họ Tướng đã thống nhứt Trung-quốc.

Chính pho tượng ấy, hôm Nhựt-quân vào chiếm Hồn-khẩu, đánh ngã trước hết Khi nói thì ai cũng dự biết Nhựt thù ghét họ Tướng vô cùng, vì chính họ Tướng gây nên phong trào bài Nhựt ở Trung-quốc và cầm đầu cuộc kháng chiến 15 tháng nay làm cho Nhựt hao binh tổn của biết bao nhiêu mà nói.

Em bà My-linh qua Miền-diên

CHẮC LÀ TỔNG-TỬ-LƯƠNG ĐI TÌM ĐƯỜNG CHỖ SỪNG ĐÀN

CÁ nhà họ Tống, có mấy người con, bất luận trai gái, đều là bậc yếu như nước Tàu và có công lao dạy nặng trong cuộc kháng Nhựt hiện thời.

Bà bà chi và ông trai lớn là Tống-tử-Văn đã lừng tiếng thiên hạ ai cũng biết cả rồi. Người ta ít biết Tống-tử-Lương là cậu trai út trong nhà bắt đầu nổi danh gần đây.

Từ-Lương lúc trước có làm Tài chánh sảnh trưởng ở Quảng đông một độ 2 năm rồi xin từ chức. Nhưng từ hồi năm ngoái

Tướng - giới - Thạch đã giao cho « cậu sáu » cái chức trọng yếu, làm chủ nhiệm công ty vận tải miền tây nam, lo việc chuyển chở khí-giới ở ngoài vỏ nước Tàu. Phạm những súng đạn mua đến Âu-Mỹ do ngã Hương-cảng chở vô các mặt trận bấy lâu đều do một tay Tống-tử-Lương lo liệu sắp đặt hết thấy.

Bây giờ con đường giao thông từ Hương-cảng qua Quảng-châu lên Võ-Hồn bị Nhựt chặn nghẹt mất rồi, « cậu sáu » ta phải tìm cách khác. Mới đây cậu thân hành qua Tinh-châu và Miền-diên chính là đi vận động tìm đường vận tải khí-giới do ngã Miền-diên chở vô Tứ-xuyên. Lại vận động cả đường giao thông từ Bắc-kỳ sang Văn-nam và Quảng-tây nữa

Tân Trung-hoa

Có lẽ trong tháng tới Nhựt-bồn tổ chức xong chánh phủ Tân-Trung-hoa ở Nam-kinh,

210

TÀU CÒN LẠI 9 TỈNH CÓ THỂ KHÁNG NHỰT LÂU DÀI

(TIẾP THEO TRƯỞNG 11)

Từ đây binh Nhựt muốn tấn công, sẽ gặp phải những nỗi gian nan hiểm trở hơn lúc ở mặt núi Đại-biệt nhiều. Người Tàu ở miền tây-nam này lại có những tánh-chất một tên lính giỏi, điều đó Âu Mỹ từng nhìn nhận và ngợi khen. Ông Smebley, một nhà quân-sự chuyên-môn Anh mới đây viết nhiều bài quan sát ở trên một tờ báo lớn tại Luân-tôn, khen quân lính Tàu ra trận rất là dũng-cảm, kiên nhẫn, lanh lẹ, quật-cường và chịu đựng mọi sự khổ sở giới lắm. Ông ta nói:

— «Tôi đã gặp cơ-hội xem xét binh-sĩ Trung-quốc ở những mặt trận hai bên Dương-tử-giang, phần nhiều họ là lính ở phương Bắc xuống. Nhà cửa vườn tược họ đã bị quân Nhựt «đầy đập tàn phá, họ oán hận «đầy gan ói mặt, cho nên ra «trận họ dũng - cảm lạ thường. «Người phương Bắc cao lớn «vạm vỡ, cử động hơi chậm, «nhưng có tánh thâm trầm hăng «hái đáo để. Còn người phương «Nam nhỏ thó, mà lanh lẹ như «chim cắt, và có cơ-mưu khôn «khéo lắm. Đó là cái đặc-sắc «của lính Quảng-dông. Còn lính «Quảng-tây thì rèn tập nhiều «về chánh-trị và quân-sự. Quân «đội Trung-trung cũng thế. Đến «như Bát-lộ-quân thì còn nói «gì, vì họ là quân-đội được «huấn-luyện hoàn toàn như «hạng.»

Một đoạn khác, ông Smebley nói:

— «Quân lính Trung-quốc, tôi xem ra hầu hết là con nhà binh-dân nghèo khó. (Chỗ này ông ta bĩm nhẹ bọng phú-gia tử đệ của Tàu, họ chỉ lo tìm chỗ nương náu yên thân, trong khi những con nhà hàn-vi kia hiến thân tuôn máu ra để cự giặc cứu nước.)

«Về mặt vật-chất, lính Tàu phải chịu thiếu thốn nhiều bề, cho đến đôi thuốc men băng bó cũng không đủ. Thế mà họ vui lòng chịu khổ, khiến cho người ta thấy mà động lòng ứa lệ.»

Tóm lại, ông Smebley hết sức tán dương những đức tánh cũ, binh lính phổ-thông và quân quan hạ cấp ở Tàu, nào là mạnh bạo, nào là nhẫn nhục, nào là quật-cường; sau rốt, ông dần lời của một vị đại-tướng ngoại quốc đã có công trận lớn lao hồi Âu-chiến, khen ngợi binh Tàu tới câu này:

— Cho tôi được chỉ-huy những binh lính ấy thì về vang cho tôi biết bao!

Có lần chúng tôi có dịp nói cho độc-giả hay rằng chỉ h là tướng sĩ Nhựt hẳn cũng phải ngợi khen binh Tàu bây giờ dũng cảm, thục chiến.

Ta thử nghĩ coi Trung-quốc có binh lính như thế, mà quân-

Chiến - trường hiện nay



Độc-giả đã biết tin quân Nhựt từ lúc phía trên lấy được Võ Hôn và dưới lấy được Quảng châu rồi thì họ định trên đánh xuống dưới đánh lên, để chiếm lấy con đường xe lửa Việt-Hôn.

Đạo binh phía trên đánh xuống, từ Hôn-khẩu tới Hồ-kỳ, theo đường xe lửa, từ Hồ kỳ trở đi, họ theo đường quan-lộ (vạch đen trong hình) đã lấy được Thông-thành, Bình-giang, nghĩa là vào tỉnh Hồ nam rồi, hiện giờ Nhựt-binh đang tấn đến Trường sa. Có lẽ nay họ đã chiếm được rồi. Vì quân Tàu đã đột Trường-sa mà rút đi.

đội hiện thời còn tới 300 muôn vừa lính cũ vừa lính mới, vậy thì có lý nào Trung quốc lại không đủ sức kế tiếp kháng chiến lâu ngày nữa chứ?

Nhưng tiền bạc ở đâu, súng đạn ở đâu có hoài mà đánh? Chắc có nhiều độc-giả muốn hỏi như vậy.

Cả chúng ta quên rằng nhiều nước Âu-Mỹ vẫn giúp sức ngầm vẫn bán khí giới và cho Trung-quốc vay tiền để kế tiếp kháng Nhựt đó sao?

BA LÀ CHIẾN LƯỢC

KHÔNG cần gì phải là một tay quân sự chuyên-môn, chúng ta cũng có thể đoán ra mà biết rằng Trung-quốc vẫn giữ gìn thực-lực để kéo dài cuộc kháng chiến ra cho lâu. Lúc binh Nhựt tới bên Võ Hôn, thay vì quyết chiến sanh tử, Tưởng-giới-Thạch đánh bỏ Võ Hôn mà rút hết những quân-đội chủ-lực của mình đi, là có ý muốn bảo tồn thực lực để còn đánh lâu dài đó.

Từ nay trở đi, cái chiến-lược hay nhất cho Tàu là chỉ đánh lối du-kích, chớ không dùng lối sa-trường đối-chiến. Họ cốt dụ dụ và ép buộc binh Nhựt ở chỗ nào cũng phải đánh luôn luôn, không được bao giờ rảnh tay nghỉ ngơi. Có thể thì chiến tranh mới đây đưa đến vô cùng.

Ngay trong những khu-vực

mà binh Nhựt đã chiếm-cử, người Tàu cũng sắp đặt những cơ-sở kháng-chiến du-kích, mà quân du-kích ấy hoạt-dộng hoài, không hề yên nghỉ. Họ khuấy phá Nhựt bằng cách nấp haw cách kia, khiến Nhựt phải xoay trở như chong chóng.

Chỗ nấp, người Tàu học lối người A (Abyssinie).

Tuy nước A đã bị Y chiếm-cử cai trị hai năm nay, nhưng mà người A vẫn lợi-dụng cái hình thế non sông hiểm trở của mình, dùng lối đánh du-kích để chống-cự khuấy phá người Y mãi không chịu thôi. Tiếng rằng Mussolini đã lấy võ lực chinh-phục nước A, nhưng đến sự thực-tế, thì chẳng qua người Y chỉ chiếm giữ các đường giao thông trọng yếu, chỉ cai trị những thành thị lớn lao, còn nhiều nơi rừng núi thôn quê xa xôi vẫn là người A tự chủ. Họ khéo tổ-chức quân-đội du-kích, ban ngày là dân buôn bán làm ăn như thường, nhưng ban đêm xuất kỳ bất ý, kéo tới đánh phá những đồn điền hay trại lính Y, làm cho Y chết nhiều người, hại nhiều của cải. Thành ra Y đã chiếm lãnh A - quốc và hát bài khải-ca 2 năm ngoài nay mà còn phải đề phòng-thủ luôn ở đất A tới 20 vạn đại binh, 300 chiếc phi-cơ, và 100 xe thiết-giáp, mới là giữ yên được các đường giao-thông và các nơi đô-thị. Còn những nơi xa xôi hiểm trở, người Y vẫn phải đề dặt, không dám men tới.

Nay người Tàu cũng dùng cái chiến-lược ấy đối phó với Nhựt. Ta xem thử các đô thành trọng yếu như Bắc-binh, Nam - kinh, Từ châu, v.v... tuy Nhựt chiếm cứ bấy lâu, nhưng trong dân-gian vẫn có quân du - kích Tàu trà trộn để thừa cơ đánh phá các cuộc kiến th ết của Nhựt và sát hại những kẻ làm tay chon cho Nhựt, khiến nhà quân-sự Nhựt phải hồi hộp phòng ngừa mãi, chẳng lúc nào có thể ngời yên. Nén như từ đây, người Tàu tổ-chức được nhiều cơ-quan phản-kháng ở ngay trong các khu vực bị chiếm cứ, và tổ-chức được nhiều quân-đội du-kích hoàn toàn, thì vấn-đề thống trị Trung-quốc của người Nhựt sẽ là một vấn-đề khó khăn vô cùng.

ĐÓ, ta cứ xét ba phương-diện như trên đây, đủ thấy người Tàu còn có bề thế và lực lượng để kháng chiến Nhựt bền lâu ngày. Một mai hết thời kỳ thứ 4, rồi qua thời kỳ thứ 5, thứ 6, tới thứ mấy nữa không biết chừng.

Nhưng còn có hai điều-kiện tối yếu này nếu để thiếu sót thì cái cơ-sở kháng chiến tất phải sụp ngã tiêu tan.

Một là cần có Âu-Mỹ cho vay tiền và bán khí-giới tiếp tế hoài thì Tàu mới có thể chống cự được đây đưa lâu ngày.

Hai là trong hàng quân-sự chuyên-trách Tàu phải tiêu hết những ông tướng lồi thối, đại khái như hạng Du-hôn-Mưu, Ngô-thiết-Thành, chớ nếu còn nhiều hạng đó thì những chiến-sĩ Tàu vắng thấy đồ máu mình ở sa-trường chỉ là một sự vô ích. Mà thời-kỳ kháng chiến thứ 4 sẽ kết-thúc mau hơn 3 thời kỳ trước và Trung-quốc hết thể nói chuyện trường-kỳ kháng-chiến được nữa.

T. V.

Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà

hiệu Nhân - Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xam, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chửa máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khoe tặng vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân Mai đều có bán. Mua si lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kính Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc HO BỔ PHỐI hiệu Trái Nho giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân Mai phát hành.

CỦU-LONG-HOÀN

trị những bệnh gì?

Thuốc CỬU-LONG-HOÀN dùng về tạng-phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kể sau đây:

BINH VỀ KHÍ HẬU

Các chứng bệnh sanh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần chần chờ, tay chon mỗi mệt, lưng đau đầu nặng, biếng ăn biếng làm.

LAO MỆT VÌ LÀM VIỆC NHIỀU

Các nho-sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không-khí không được trong sạch, mà tạng-phủ lần lần yếu đuối đi. Các thương-nhơn tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yên. Các nông-gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân làm cho thần trí thần thờ, trong lòng buồn bực, uống CỬU-LONG-HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn rất hăng hái.

LAO MỆT VÌ THẦN KINH YẾU

Người đau lâu mới mạnh, thần kinh hay yếu Người hay lo lẫn buồn rầu vì việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai, lần ngày phải yếu hột thần kinh, sanh ra chân đòi, haw cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU LONG-HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA PHỤ-NỮ

Đờng kinh trời sự, thai sản không được, hoặc có chứng đái-bà làm mất sức lần lần. Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh xao, mất sức ăn ngủ, lãnh đạm với chồng con. Sanh chân nắn, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỬU-LONG-HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất mau chóng.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA THIẾU-NIÊN

Vì quá siêng năng học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mê muội. Đau lưng ù tai, gầy còm, lẳng trí. Các chứng bệnh tật vật của những người học nhược dùng thuốc CỬU-LONG-HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

CỬU-LONG-HOÀN RẤT QUÍ CHO TUỔI GIÀ

Các cụ mắt lờ chon lẹ h, mỗi gối đau lưng, hay mệt vô cơ, kém ăn mất ngủ, thường dùng CỬU-LONG-HOÀN sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần vẫn còn trai trẻ. Dùng một uống 1 hoàn CỬU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỬU-LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sanh bách bệnh quý báu nhất ở Viễn-đông. Từ quan chỉ dân ai đã dùng CỬU-LONG-HOÀN một lần thì không còn chịu tìm thuốc bổ nào khác nữa. Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoan hô «1 VIÊN CỬU-LONG-HOÀN BẰNG 10 THANG THUỐC BỔ».

Giá 1 hộp 2 hoàn 1 \$ 10 — 4 hoàn 2 \$ 20 — 10 hoàn 5 \$ 50

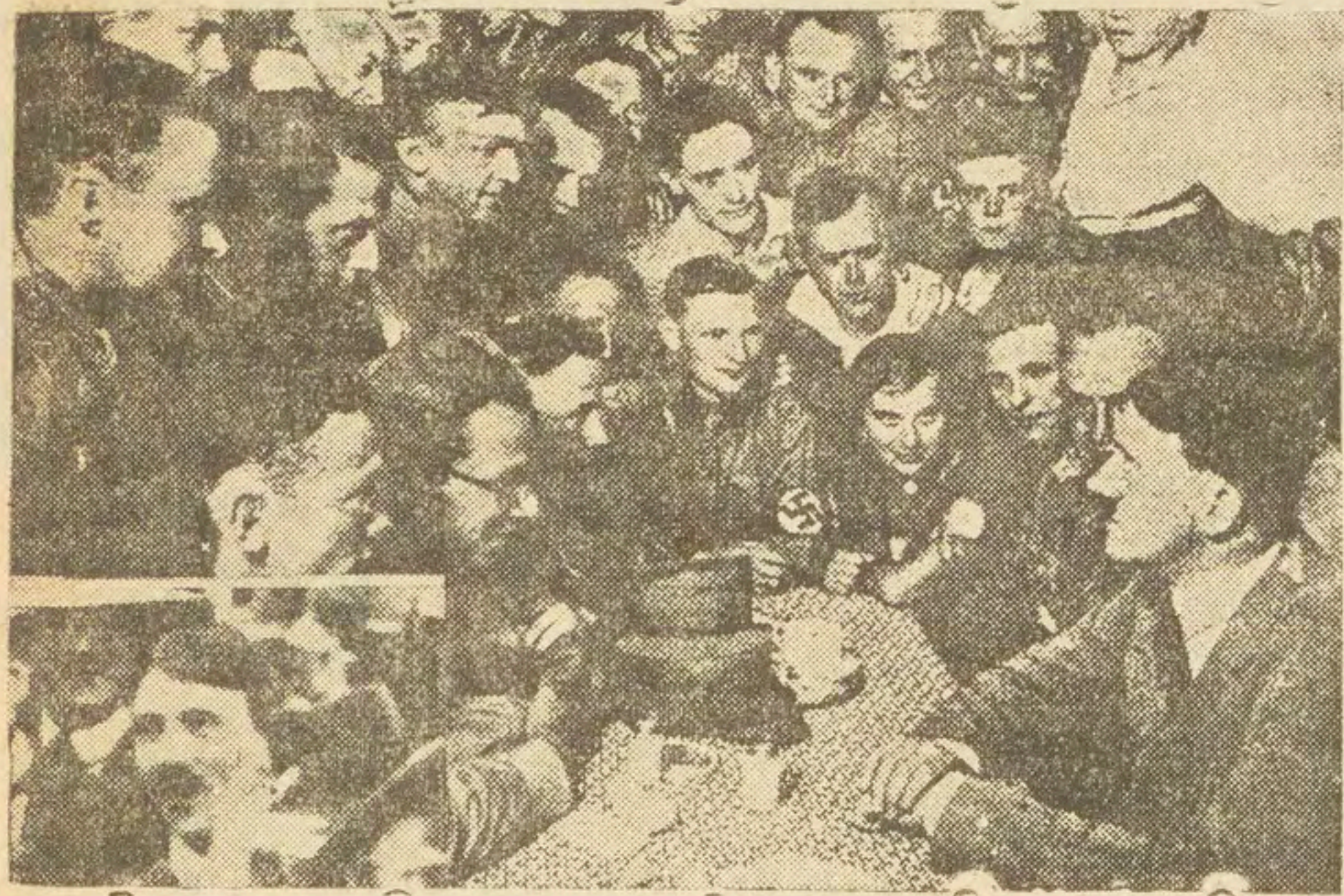
VÔ-DÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Ohier PNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

LIÊN-HOA

Nhà may tân thời LIÊN-HOA 110 La-grandière, mới thêm nhiều thợ thiện nghệ, và e hẽ thêm kiểu chemises thêu thật đẹp



Lúc Hitler tuyên truyền chủ nghĩa Quốc-xã chỉ mới có 7 người tán thành

MEIN KAMPF

hay là

Chương trình tranh-dấu của HITLER

HITLER đã thực hành được bốn ý muốn :

- 1' La Sarre
- 2' Miền-hoàn-binh (zone démilitarisée)
- 3' Nước Áo (Autriche)
- 4' Miền Sudètes

... và sau đây còn nhiều câu chuyện sắp nối nhau mà diễn ra.



Chỉ trong vài ngày, chỉ trong vài giờ, Hitler đã đem về cho nước Đức, trọn cả đất Áo mà không tốn đến một tên lính, một viên đạn.

Ta phải ngạc nhiên trước sự mau lẹ tàn bạo ấy, nhưng có chuyện gì là đầu nếu ta thử lật quyển «Mein Kampf» ra xem: « Một sự tiền định may mắn đã run-rũ cho ta ra chào đời ở Brunau-sur-Ian, một thôn quê ở ngay giữa hai nước cùng một dân Đức mà sự liên-hiệp đối với ta dường như là một bổn phận cần thiết của đời ta. bắt buộc ta phải mượn đủ mưu-kế để đeo đuổi cho tới cùng. »

« Một dân tộc, một thứ máu, tất phải sống chung trong một nước ! »

Ấy là những hàng chữ lớn mà Hitler đã viết hồi năm 1923 để tổ cho dân chúng biết cái tôn-chỉ đầu hết của mình.

Lấy xong nước Áo, thủ-tướng Đức dường như đã thực hành được một ý muốn của mình chắt chứa trong lòng bấy lâu nay.

Nhưng ta còn được biết nhiều ước-vọng khao-khát nữa nếu ta thử chăm chú lật từng tờ, quyển « Mein-Kampf » rồi ta sẽ thấy rõ ràng từng chặng một, chương trình của Hitler.



NGUYỄN-VỌNG CHUNG
« ĐƯỢC ÍCH LỢI CHO DÂN ĐỨC MỚI LÀ ĐIỀU ĐÁNG KỂ »

« Một nguyện-vọng như thế

« sẽ là một mối lợi cho dân-tộc ta, bây giờ hay ngày sau, thế nào ta cũng làm cho được, « đầu có thể mang lại cho ta sự « thiệt hại ? »

« Phải làm cho tiêu diệt, không chút chi nhân nghĩa, những phe « đảng chánh-trị, tôn-giáo, nhân « loại, tóm tắt bất kỳ là một « tư tưởng gì... có ý nghịch với « tôn chỉ ta. »

Nghĩa là, theo Hitler, thì lẽ không cần có những thuyết triết lý (principes philosophiques) hay luân-lý (principes moraux) gì. Mền thế nào cho được ích-lợi dân-tộc Đức và bảo-dảm sự « bảo-lồn dân-tộc » mới là một sự làm chừng duy nhất của những sự hành động của Hitler thôi. Muốn đi đến mục-dịch ấy « những cử chỉ gì, những hành « động gì cũng đều là có tánh chất vì Đức quốc hết thảy. »

Fredérie II cũng đã nói như thế rồi.

Hành-dộng bấy lâu nay của Hitler đã dư làm cho người ta thấy Hitler thực-hành ý-kiến mình chủ-trương.



MỤC - ĐÍCH

« CHIẾM ĐOẠT MỘT KHOẢNH ĐẤT ĐỦ CHO SỰ SANH LỒN CỦA DÂN ĐỨC »

« Chánh sách ngoại giao của « nước ta phải làm thế nào đi « đến sự bảo đảm cuộc sinh tồn, « trên trái đất này, của nòi giống « ta. — Muốn thế thì ta phải có « cách làm sao cho hợp với « luật thiên nhiên của một dân « tộc mỗi ngày mỗi sanh sản « nhiều thêm. »

« Chỉ một phần đất sao đủ « cho sự sống mới có thể bảo « đảm cho một giống dân có sự « sống đầy đủ. »

Nghĩa là: với một số dân đông đảo đã sống trên một mảnh đất khô héo, nước Đức cần chiếm

hiều phần đất khác để cho đủ nuôi giống dân mình.



ĐIỀU KIỆN CẦN THIẾT

1' Thay đổi chánh trị.

Cần nhất phải sửa đổi chánh sách cai trị mà bấy lâu nay đã đem nước Đức vào con đường tồi tệ.

« Hủy hết những nguyên do « đã làm cho nước ta phải suy « sụp bấy lâu nay. Làm cho tiêu « diệt những kẻ muốn lợi dụng « còn ở trong xứ; vậy mới có « thể làm cho ta đủ sức đối đầu « với ngoại-quốc để bảo hộ nền « độc-lập nước nhà. — Vì thế nên « trong bước đầu của chương- « trình cải-tạo, ta phải lo về « phương-diện ấy trước hơn là « lo những vấn đề ngoại giao. »

Rồi phải nung đúc dân tộc Đức một tâm hồn mới, cho chúng

trong lúc ấy, bởi những bài báo hung hăng, bởi những cuộc hội họp diễn-thuyết hùng hồn, Hitler kêu nống bùng lên trong tâm não dân Đức có sự hăng hái ấy chỉ « tạm thời » cách xa màu-khôi phục tự-do và nhiệt-liệt ái-quốc.

Ngày nào dân Đức đã giàu đất ấy, nước Đức phải dùng đến chương trình đi chiếm cứ đất ngoài. Hitler sẽ làm việc từng chặng một khéo léo khôn ngoan.

« Thi hành những ý-tưởng ấy « là một việc rất hay nhưng có « khi không được dịp tốt, ta « phải-buộc lòng tạm dẹp nó « qua một bên hơn là làm nó lộ « dở rồi sanh bại vì thiếu lực « lượng mà ra. »

Thật quả Hitler biết tùy cơ ứng biến, đo đắn sự tấn thối, đi chăng nào vững vàng chăng nấy.



CHẶNG THỨ NHỨT

Sửa đổi trong quân-đội và thống nhất nền chánh-trị nước Đức.

DIA THỊT CỦA TƯỚNG - QUỐC ĐỨC



NHỮNG NƯỚC XUNG QUANH MÀ HITLER LẦN LƯỢT MUỐN XOI

tự tin nơi lực lượng của mình. 2' Khôi phục cho dân Đức tấm lòng ái-quốc mạnh bạo, nồng nàn.

« Cần phải có một nền chánh « trị chịu trách-nhiệm làm sứ- « mạng cho tấm lòng ái-quốc. « Khi nào nước ta sẽ có một nền « chánh-trị thấu hiểu sứ-mạng « của mình như thế (chỉ trong « vòng sáu năm thôi) sẽ đem « lại cho ta sự mạnh bạo trong « chánh-sách ngoại-giao mà nước « Đức sẽ không chút chi dự dự « đòi lấy cho được sự tự do « khao-khát của dân mình. »

Khi lên nắm chánh quyền, Hitler đã bắt đầu xóa bỏ chánh-sách cai-trị cũ kỹ, mà thay thế vào một kỷ-nguyên mới; cũng

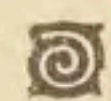
« Trước hết phải cho dân Đức « lực lượng cần thiết của một « nước mạnh và tự do... Một « nước có thể đem về cho mình « những phần đất đã mất, khi « nào nước ấy đã dựng lại được « nền chánh trị thống nhất và « có lực lượng đầy đủ hùng « cường. »

Thật vậy, lúc đã thống nhất chánh-trị và có đủ lực lượng, Hitler thắng tay xé tan điều-ước Versailles đã trói buộc Đức-quốc.

Tháng 3 năm 1934 thực hành đi lính bắt buộc (service militaire obligatoire) và chế tạo cho quân đội Đức những binh khí tối tân;

Tháng 2 năm 1935 đem về cho mình vùng La Sarre;

Tháng 3 năm 1936 cho binh mã tới chiếm cứ miền Rhénanie.



CHẶNG THỨ NHÌ

Hoàn lại những phần đất đã mất.

Nước Đức, một lần đã tìm được sự độc lập và quyền lợi của mình, có thể, kể từ hôm nay, đòi lại những phần đất đã bị

người ta đoạt. Tức là đòi lại thuộc-địa đã bị Liet-cường đoạt mất hồi Âu-chiến. Cũng vì hy-sinh, nhịn-nhục, những phần đất ấy chỉ « tạm thời » cách xa màu-khôi phục tự-do và nhiệt-liệt ái-quốc thôi !

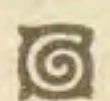
Muốn khôi phục những phần đất ấy, nước Đức phải dùng đến phương pháp nào ?

— « Dùng đến binh lính, nếu « cần dùng... »

« Ta phải cố rán mà hiểu rằng « ta không thể đem về cho ta « những phần đất đã mất bởi « những lời cầu nguyện thống « thiết với đức Chúa trời hay « những nguyện-vọng thiết-tha « hiền từ mà ta đã tin nơi một « cơ-quan như hội Quốc-liên... »

« Ta chỉ nên tin sức lực của « súng đồng quả bom của ta thôi. »

Thế nên Hitler cũng không giấu diếm gì, trong quyển Mein Kampf, ý muốn khao khát của mình sẽ đem về cho Đức những phần đất đã bị những điều ước cướp giật; ngay đến Alsace Lorraine, Hitler cũng nói: « la có thể cho rằng nước Pháp đã cướp đất ấy của ta. »

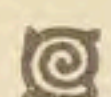


CHẶNG THỨ BA

Gom góp tất cả người Đức ở rải rác các nơi.

« Dân Đức không có quyền gì « nghĩ đến sự phần đấu để đòi « cho được thuộc-địa, ngày giờ « nào tất cả giống dân Đức chưa « có thể tụ họp được về chung « trong một xứ. »

Nội một năm 1938 này, từ 12 tháng ba, đến mùng 1 tháng 10, Hitler thôn tính Áo-quốc và chặt mất của Tiệp-khắc cả đất và dân Sudètes hơn 3 triệu người, tức là thực-hành chương-trình về chặng thứ ba xong rồi đó.



CHẶNG THỨ TƯ

Chiếm-cứ đất ở hải-ngoại.

Ta thử nghe Hitler cất nghĩa: « Khi nào dân Đức đã trở về « nước Đức, và nếu như nước « Đức cảm thấy mình không đủ « sức nuôi nấng số dân ấy, nơi « đó sẽ nảy ra sự cần thiết cho « dân Đức có quyền đi chiếm cứ « những phần đất ở hải-ngoại. »

Mà những phần đất nào ? « Dân Đức sẽ xoay về phương « Nam và phương Tây của Âu- « châu mà tiến tới mãi mãi, mà « rồi ta cũng không quên dõm « qua phương Đông. Chúng ta « sẽ tìm lại quyền lợi thương « mại nơi thuộc-địa của ta 24 « năm về trước. »

« Nếu bây giờ ta nói đến « những phần đất mới mà ta cần « có ở châu Âu, chúng ta không « thể nào mà không nghĩ đến « « nước Nga » và những xứ giáp « giới. »

Đấy, Hitler đã nói một cách rõ rệt những phần đất nào mà Đức sẽ đề tay đến, nếu chẳng phải là đất Ukraine, là Pologne, là Roumanie thì còn gì !

Coi qua trang 17

Những bộ Âu - phục
cắt, may đúng kiểu
đều có ký tên :

PARFAIT COUPEUR

79, Boulevard Charner, Saigon

Tiệm mới tổ chức lại rất mỹ
quan có nhiều hàng mới,
lạ, chưa đâu có, quý ngài
không nên bỏ qua một dịp tốt

THI-THOẠI

TRẢ LỜI ÔNG NGUYỄN-HỮU-TRƯƠNG

VỀ 2 CÂU THƠ CỦA VUA THÀNH-THÁI

do Hoài-Nam thi si phiên dịch



BÁO Mai số 58, tôi có bài phê-bình hai câu thơ dịch của ông Hoài-Nam; qua số báo 60 vừa rồi có người lên tiếng phản đối.

Đáng kiếp cho tôi! Cần phải có người tòa-chiết một lần cho biết tòn, chớ ngồi bết này từ ngày còn viết cho *Đông Tây*, cho *Văn-học Tạp-chí*, cho *Văn-học Tuần-san* vẫn quen thói làm quyền sửa đổi thi-văn của kẻ khác, nhưng lâu nay, chưa bị ai mắng cho lần nào. Ngày nay mới bị ông Nguyễn-hữu-Trương này là một.

Mà ông Trương lại chẳng phải là một thi-sĩ bị chỉ-trích nên mới chỉ-trích tôi. Ông chỉ là một độc-giả yên qui của báo *Mai* mà thôi. Vô-luận người nào, hễ đã có lòng nhắc nhở đến tôi, tôi cũng xin trả lời minh bạch.

Song bài này có thể viết một câu mà chấm hết cũng đủ, là chỉ cần nói cho Nguyễn-quân biết

rằng câu thơ của ông Hoài-Nam dịch của vua Thành-thái mà chữ *chăm* tôi định đổi ra chữ *lọt*, nhân tôi nói chuyện với một danh-nho ở Quảng-bình là ông N. M. C, rồi ông C. có đem nói lại với Hoài-Nam tiên-sinh, chính tiên-sinh cũng công nhận rằng tôi nói phải lẽ. Người ta chính là một đại-thi-gia, chính là dịch-giả đó, mà còn không cãi gì lời biên-luận của tôi, thế thì tướng Nguyễn-quân cũng không cần phải nghĩ nhiều.

Thiệt không một lý-lẽ gì cứng cỏi đủ chống đỡ cho kiến-giải của ông đã bày tỏ. Đáng lẽ tôi chỉ mời ông xem lại lời biện-luận của tôi trong *Mai* số 58 cũng đủ. Song thấy ông còn ngộ-nhận nhiều chỗ mà vì tình một độc-giả tôi không thể nào bỏ qua, dùng lấy lời trung-cáo để thanh minh ông rõ.

Như câu « *Bức tranh mới của mây nồng lọt* », nồng là bình-thanh đọc tiếng dài, lọt là hạ thanh đọc tiếng ngắn, hai tiếng gần nhau khác nhau, lọt thì phải đọc xuống giọng đã rồi, còn nồng, ông xem ở luật thơ nào mà bảo rằng cũng đọc xuống giọng? Chả trách ông chê câu thơ khổ thể mà bảo rằng khổ đọc được!

Dễ thường không còn ai biết thơ là gì nữa nên ông Trương mới dám nói liều như thế!

Ông lại còn bảo: « Ông chêm chữ buồn trước chữ vui làm câu sau cũng truyền nhiễm theo câu trên một cái giọng nghe xuôi xị ».

Ông nói gì không rõ, không ai hiểu. Chắc ông muốn nói:

Khúc nhạc buồn vui nước nhĩ reo

Câu ấy nghĩ hơi ở hai chỗ, là sau chữ vui và sau chữ reo; chữ vui hơi đi đã ngắn, mà chữ reo hơi lại ngắn nữa, câu thơ như thế đọc lên nghe không róc rắt, nhịp nhàng.

Muốn cho câu thơ được róc rắt nhịp nhàng — nói thơ thất ngôn — nếu chữ thứ tư hơi dài (nghĩa là có dấu huyền) thì chữ thứ bảy hơi phải ngắn (không có dấu huyền) mà nếu chữ thứ 4 hơi ngắn, thì chữ thứ 7, hơi phải dài. Ví dụ:

« Nửa mạn phong ba luống bập bênh (XUÂN-HƯƠNG) »

« Phải có tên gì với núi sông (NGUYỄN-CÔNG-TRU) »

Nhưng nên biết rằng nếu hai chữ thứ 4 và thứ 7 nói đó mà hơi đều dài hoặc đều ngắn như câu « *Khúc nhạc buồn vui nước* »

nhĩ reo » trên kia, cũng không phải là không được, không phải không từng có ai làm.

Này như câu thơ của Tú-Xương: « *Rút cái mề đây ném xuống sông* »

Này như câu thơ của ông Yên-Đỗ: « *Chợ búa trâu cau chẳng dám mua* »

Đó! Chính có người đặt như vậy nên tôi mới viết *Khúc nhạc buồn vui nước nhĩ reo*. Mà cũng có thể viết *Khúc nhạc vui buồn nước nhĩ reo* mà không hại gì ý nghĩa của câu thơ.

Còn như bảo sửa: *Khúc nhạc vui buồn nước nhĩ gieo* thì đâu có được. Có phải chúng tôi không nghĩ đến chữ gieo đâu. Ông bảo đặt chữ gieo để tránh một lỗi về âm hưởng, thật ra ông lại phạm vào lỗi ấy mà ông không tự biết. Ông thử đọc cả câu lên mà nghe, xem hai chữ *nhĩ gieo* nó có thuận tai cho ông chăng? Chính thơ văn tây cũng kỵ cái đó lắm ông ạ. Voltaire đã có câu thơ thi dụ:

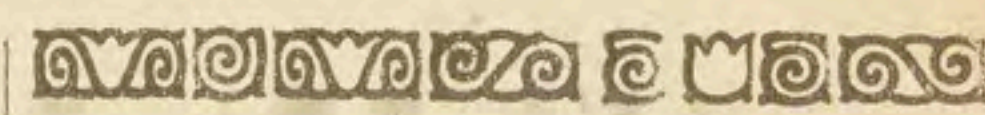
Non il n'est rien que Nanine n'honore.

Trong cuốn *L'ART D'ÉCRIRE*, Antoine Albalat đã chê là những « *rencontres choquantes* » (những

tiếng chạm nhau nghe chác tai khó chịu). Xem thế thì nghề thơ khó lắm nên lúc mới tập ngâm nga tôi vẫn không dám bàn cãi thơ với ai vội. Hãy để sự bàn cãi ấy cho những thợ thơ lão luyện, mình chỉ nên dựa cột mà nghe thì hơn.

Trước khi chấm hết bài này tôi xin có mấy lời cải chính: Trong bài tôi đăng vào báo *Mai* số 58 có câu: « Tôi muốn tìm một chữ gì khác thay vào chữ reo cho RA cả buồn cả vui » chớ không phải « cho nó reo... » như thợ in đã sắp lộn, và trong *Mai* số 60 ông Trương trích ra cũng chẳng đoán đúng mà chữa lại cho.

ĐẦU TIẾP



Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô - Thận - Tĩnh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p. 60 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém. Bô-Đào-Tiên chỉ khải lộ Công hiệu linh-nghiem thế nào?

Thì thứ thuốc hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG 130, rue de Paris - CHOLON Téléphone N. 30 883

TRAN LAM HOC-MON

TÉLÉPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

TAI SAO CÓ DI-TINH?

Bệnh Di-tinh sanh ra bởi 3 nguyên-nhơn:

1) Bẩm tánh yếu quá chăm lo học tập.

2) Độc bệnh phong tình nhập vào thân.

3) Chơi cách thủ dâm.

Trong 3 nguyên-nhơn này Người thấy mỗi một, đau lưng người có bệnh di-tinh thường hơn. Các khớp xương rêm mỏi, mắc bởi 2 nguyên-nhơn sau không muốn dậy. Hai mắt có cùng. Bệnh di-tinh có ba thời-kỳ ghèn và hơi có huẩn đen. Ăn và cách hành bệnh cũng đều khác nhau. Các bạn xem kỹ như thế gọi là Di tinh.

MỠI CÓ BỆNH

Ban đầu đêm nằm ngủ mơ mộng thấy giao nọp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giọt mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tinh. Trường-hợp này bệnh rất dễ trị. Người chỉ thấy đau lưng, mỗi chút ít thôi.

BỆNH HƠI NẶNG

Lấy lát các bạn thanh-niên lao. cho thể là thường. Bệnh càng thêm, sau ngủ không còn thấy Mộng-tinh, Di-tinh, Huyết-tinh giao hợp nữa mà tỉnh ra lúc nào rất mau le, dễ uống và được một không hay, sáng thức mới biết. cái đặc biệt là bình không hề tái trở lại:

Muốn mau mạnh hay dùng thuốc cổ danh

Cổ-tinh-ich-tho

Người có bệnh nặng hay nhẹ, trong 3 thời kỳ kể trên uống vào

1 hoàn CỔ-TINH, 1 giờ sau là thấy trong người dễ chịu hơn lên, trong 2 ngày đầu thấy bớt đau lưng, các khớp xương bớt mỏi, ngũ êm không còn giật mình thức giấc nữa.

Các bạn mới bắt đầu uống thuốc, nhưng không nhầm thuốc chuyên môn. Bệnh càng tăng rồi sau cả ngày lẫn đêm tinh muốn ra lúc nào cũng được. Thường sau khi tiểu tiện tỉnh ra và loãn gần như nước tiểu. Một hai khi lẫn lộn cả máu. Con đường sẵn sàng để đưa các bạn đến một bệnh nguy hiểm hơn: bệnh ho

Chú ý. — Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di tinh, nhưng chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Thuốc Cổ-tinh-ich-tho-hoàn không có trị như thế, sở dĩ nó trị bệnh được đặc biệt hơn là ở chỗ: Bệnh không bao giờ tái trở lại khi đã mạnh. Giá mỗi hộp 1p.00

Nếu uống trong 1 hộp đầu không thấy hiệu nghiệm chi hết, thì các bạn hãy làm quảng-cáo xấu cho Cổ Tinh Ich Tho. Nhưng đến nó thật

hay thì các bạn nhớ giới-thiệu giúp với các bạn thân. Cảm ơn trước các bạn.

Ngoài ra thứ thuốc Cổ Tinh Ich Tho chúng tôi có bảo chế 2 thứ thuốc chuyên trị bệnh ho và kinh nguyệt Bạch-đái rất hiệu nghiệm kể ra đây:

Bảo-phế-linh-dược

Chuyên trị các bệnh ho mới phát. Ho khan, ho có đờm, tắc lại, ăn biết ngon. Bệnh nhẹ 1, 2 tiếng. Ho khó khò trong cổ như năm, uống 2 hộp là thật mạnh, gà kên. Cảm mà ho. Ho nhiều nặng 5, 7 năm uống nhiều lần mà không có đờm. Đờm bà có 5 hộp thì không còn tái trở lại. thại ho hoặc để rồi ho sản hậu

Chú ý. — Có nhiều thứ thuốc khác có chút huyết.

... và ho lâu năm

Ho có đờm xanh, đờm đen, có huyết. Ho lao. Ngực tức khó thở, đờm dính theo máu lợn cợn như bột báng. Hai chũ vai đau.

Đầu xây xẩm, bần thần. Dã dưng về buổi chiều, ớn lạnh. Mất ngủ, xột xa trong phổi.

... Cũ ...

người lớn và trẻ con.

Nhất là bệnh ho kinh niên của người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc

trở trời đều ho. Ho như thế đến 6i mưa dầy nhớt mới thôi.

Không những thế...

Thuốc « Bảo phế linh dược » lại có tánh chất ngừa được bệnh. Mạnh uống vào bổ phổi, trị tức ngực, không ho mà tăng hằng có đờm, ngừa bệnh lao, Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá một hộp 1p.00.

Phụ nữ bạch yễn

Trị kinh không đều, trời sụt, huyết kinh bầm dột. Huyết kinh khi nhiều, khi ít. Trị kinh nguyệt thất thường bởi làm việc quá sức, hoặc những việc vui buồn sức động quá kích thích đến tâm trí. Trị Bạch-đái, sưng tử-cung, bởi kinh nguyệt không đều sanh ra.

Thuốc « Bạch yễn hoàn » giúp các bà đã da thâm thịt, máu huyết hồng hào, mau có thai.

Kinh nguyệt không đúng đã lâu rồi, chỉ uống trong 1 hộp « Bạch yễn hoàn » thì kinh sẽ có trở lại đúng ngày luôn luôn. Thuốc « Bạch yễn hoàn » rất dễ uống. Các bà các cô nhà thuốc các nhà nào đi nữa gặp thuốc Bạch yễn hoàn cũng uống được. Giá 1 hộp 1p.00.

Đặc-biệt cho các bạn ở xa

Thuốc PHỤC-HUNG bán y gia, nhưng muốn cho các bạn ở xa có thuốc dùng mà chỉ trả theo giá thường, khỏi phải chịu cước phí, vậy chúng tôi vui lòng gởi contr remboursement từ 2 hộp để thí nghiệm.

(Cắt tấm giấy mua thuốc sau đây)

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

PHẬT HÀNH DO NHÀ THUỐC

Vô-dinh-Dân

323, RUE DES MARINS - CHOLON

118, Rue d'Espagne - SAIGON

4, Rue Ohier - PNOMPENH

Bào-Chế:

Phục-Hung-Y-Quán

Truyền mua thuốc

PHỤC-HUNG-Y-QUÁN 323, rue des Marins, CHOLON

Xin gởi cho tôi C. Rembt.

... hộp BẢO-PHẾ ... hộp CỔ-TINH

... hộp BẠCH-YỄN ... (Khỏi cước phí)

Nom :

Adresse :

CHÓ SƯỞNG HƠN NGƯỜI

Trong khi nhiều nơi, người ta thiếu trường-học, để bao nhiêu con trẻ chịu đói khát, thì chó ở Huế-kỳ có trường đại học, đậu tới đồ-tơ và sự sống của nó sung-sướng tự-do hơn người thập bội

CHẮC nhiều độc-giả không dám ngờ đâu rằng ở bên Huế-kỳ, sự nghiệp quan hệ về loài chó tay không lớn lao bằng những sự nghiệp tàu xe hơi, chó cũng là một sự nghiệp trọng đại, đã có tổ-chức và càng ngày mở mang tốt đẹp thêm.

Có tổ-chức đến đời người ta đã gọi là «Cầu-quốc» (nước chó). Kể riêng dân số Cầu-quốc cũng đã khiến ta phải kinh hoàng. Số có lãnh bài nạp thuế — có thể nói là đóng giấy thân — lối 150 triệu con; chưa lãnh giấy thân cũng lối 100 triệu con chó không ít.

Tính ra mỗi năm số tiền san-hy về chó không dưới 500 triệu đô-la.

Sự-nghiệp kinh doanh trong Cầu-quốc có nhà chế-tạo, nhà thương nghiệp, nhà chuyên môn và các thứ thầy thợ; lại có sách vở và nhiều nghệ-thuật khoa-học.

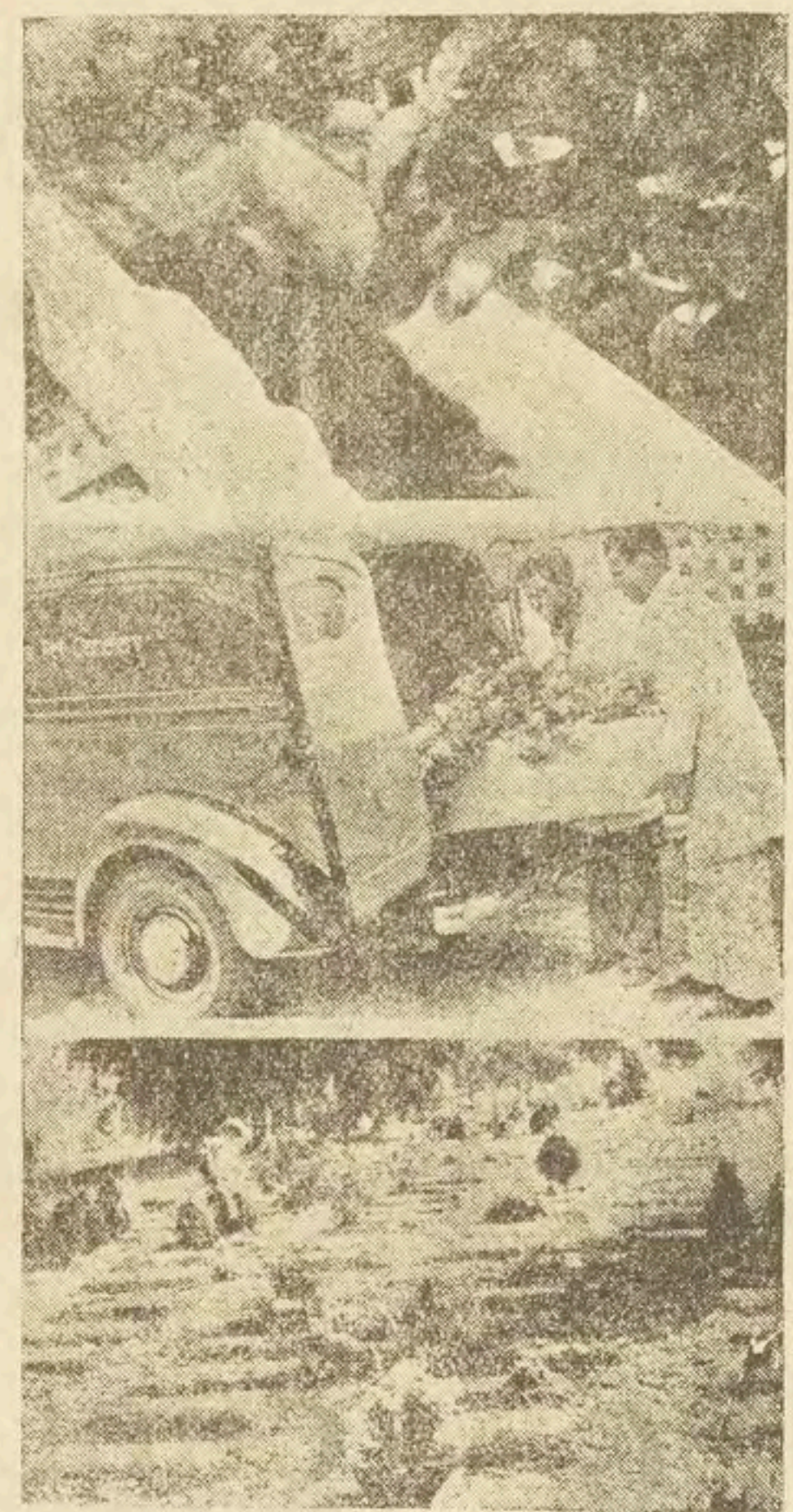
Món ăn của «chó công-tử», không thua kém gì loài người, nói gì nó hơn cả những dân nghèo nhiều nơi thiên hạ. Từ năm 1895, một người Anh chế tạo ra thứ bánh cho chó ăn mà để vô hộp, được thành công mỹ mãn, thành ra thứ công nghệ chế-tạo này trở nên thanh hành lạ thường. Riêng xứ Huế-kỳ mỗi năm tiêu thụ đến 1000 triệu hộp, chạy số tiền 85 triệu đô-la.

Nội những đồ dùng và đồ chơi của chó cũng tiêu phí hơn 3 triệu đô-la. Tại thành Nhiều-do có một nhà hàng bách-hóa lớn, đặt riêng các thứ đồ dùng cho chó, cả thấy 1700 thứ khác nhau. Có một bộ bàn ăn làm cách đặc biệt để cho chó mẹ chó con cùng ăn một lượt mà không tranh dành nhau đáng. Lại có đồ riêng dùng cho chó dưỡng bệnh và uống thuốc nữa. Chó có giường, có nệm, có đồ tắm rửa, có đồ dùng cho khi ngủ-hành.

Chó cũng có y-phục cần dùng của nó. Tiệm may đồ y-phục chó, mỗi năm giao-dịch đến 1 triệu

đô-la. Vô trong nhà hàng này, thấy treo la liệt những áo mưa, áo tắm, áo lạnh, giày da, cho đến chiếc vòng hột xoàn để cho tiểu-thơ chó đeo nơi cổ cũng có. Một chiếc áo lạnh cho hạng chó nhà sang phải mua tới 100 đồng.

Người ta lại mở ra những tiệm hớt tóc, sửa lông, bán dầu thơm và sửa móng cẳng cho chó, nhứt thiết có may móc riêng và cũng chạy bằng điện-khi.



Hình này từ trên xuống dưới một con chó đang vịn lấy quan tài mà khóc một đồng bào nó, có vẻ buồn rầu không rời rời nhau. Con chó bất hạnh đó có xe tang đem đi an táng trong một nghĩa địa riêng

Không thua gì các bà các cô loài người, Cầu phu-nhơn và Cầu tiểu-thơ, Cầu công-tử cũng có những nhà sửa sắc đẹp hay Viện Mỹ-dung, cứ mỗi một vị phải trả 8 đồng để chải lông và o bế nhan sắc.

Một ngôi sao hát bóng «bồn căng» ở kinh đô Hollywood thường thường lên Nhiều-do sửa sang sắc đẹp ở mấy Viện Mỹ dung nói trên.

Nghề trang điểm cho loài chó

thành hành đến đời có hai học sinh tốt nghiệp Đại-học-đường ra thay vì xin việc làm ở ty kia hãng nọ, họ mở ra một nhà tắm riêng cho loài chó, để các thứ máy nước nóng nước lạnh. Mỗi lần tắm, chỉ lấy có một đô la. Lúc mới mở ra, trọn tuần lễ vốn vơi có 40 thân chủ chiếu cố, thế mà bây giờ tới nay rước khách không kịp.

Còn trọng yếu hơn sự lo sắc đẹp, người ta lo cả sức khỏe của chó nữa. Trong nước Mỹ có 550 nhà thương chó (thứ hồi nhiều nơi trong thiên hạ, người ta khoe mãi vẫn minh hơn đạo nhưng mà nhà thương cho người có được nhiều bằng nhà thương chó ở Mỹ không?)

Phần nhiều nhà thương này đặt ở các thành thị lớn, mới mở ra chừng 15 năm trở lại đây mà sự tổ chức mở mang càng ngày càng mới hoai. Hiện thời nhiều nhà thương đã sắp đặt đủ các cơ-khi vệ-sanh phòng bệnh tối tân, đúng như y-viện bệnh nhứt của loài người. Cho nên những máy rọi điện-khi, máy để thử máu cũng là các đồ dùng mô xê, không thiếu món gì. Một con chó có bệnh, cần dùng mô xê, tiền công cho thầy chuyên-môn tới 400 đô-la, ghê chưa!

Nhiều người làm giàu về sự sống của loài chó đã đánh, lại cũng kiếm được tiền muôn bạc ngàn nhờ lúc chó chết nữa. Bên ta, thường nghe than thở cái thân «chó chết», nghĩa là con chó xừ mình chết, chỉ liệng vô đồng rác hay năm thúi bên đường. Có đầu sung sướng như chó Huế-kỳ, người ta tổng táng nó, lập nghĩa địa riêng cho nó và cũng xây mộ dựng bia, hết sức tử tế. Tại Mỹ-quốc mấy năm gần đây người ta đã thấy 19 đám ma chó rất lớn. Có lần, một con chó nhà giàu ở Nhiều-do tạ thế, ông chủ nó mua quan tài bằng cây đào, liệm xác bằng hàng lụa mắc tiền, mướn xe tổng táng rồi xây mộ dựng bia, tính lại phí tổn đến 25.000 đô-la.

Như chúng tôi thường nói trên báo này, ở đầu người ta la thiếu trường học, biết bao con trẻ cam chịu đói khát, chó ở bên Mỹ, loài người được học đủ dư-dật trọn vẹn quá rồi, người ta mở tới trường học chuyên-môn dạy chó học chữ, và cũng phát bằng-cấp đồ-tơ cho nó nữa, mới là sướng cho!

Nói gì những tác-phẩm riêng về loài chó, thời thì rất nhiều. Nào là tự-diễn thuật chó, nào là sách nghiên-cứu về tánh tình tâm ý của chó. Ngoài ra còn có những tuần-san nguyệt-báo chỉ nói chuyện «trên chó, dưới chó, chó hết thấy», y như câu nói truyền tụng của Ông-ích-Khiêm ở nước mình đời vua Tự-Đức.

Thiếu chút nữa chúng tôi quên nói ở Mỹ-quốc có một tổng-hội chó, chia ra 190 chi-hội khắp các tỉnh, có cả thấy 150 muôn hội-viên chó.

Năm ngoái, nước Mỹ mở ra cuộc đấu xảo chó kỳ thứ 300. Có 8 muôn tiểu-thơ chó dự hội. Số tiền thưởng tới 50 muôn đồng.

Độc-giả thử coi đại-khai tình hình sanh hoạt của loài chó ở Mỹ như thế, chẳng phải là «người sống nhờ chó, chó sướng hơn người» đó chăng?

X. Y.



Cùng chư vị độc-giả Thủ-dầu-một

Hèn lâu bền-báo không có người lên viếng chư vị, nhứt là miền Cao-su.

Vậy đầu tháng tới đây, M. Nguyễn văn-Tiến thay mặt báo đi cổ-dòng và thân tiên, xin chư vị sẵn lòng giúp cho M. Tiến được kết quả mỹ mãn, tức là giúp bền-báo vậy.

Cùng ông Huỳnh văn Dur đại-lý Baclieu

Nay ông không nhận bán lẻ báo MAI nữa, vậy xin nhớ sai gia-nhơn tính toán số báo gửi bán từ tháng Juillet đến giờ, 21 decembre 1938, đúng 6 giờ chiều không thâu bán-thảo nữa

Một nghề mới: Thầy tuồng chớp bóng nói

Hãng «Asia Films et Disques» kính cáo khách làng văn và nghệ-sĩ từ Nam chí Bắc.

Khách làng văn và nghệ-sĩ nào có hi-vọng trở nên thầy tuồng chớp bóng nói, xin gửi bán-thảo một tuồng của mình đặt hay là sắp đặt (plan détaillé du scénario) cho ông chủ hãng ASIA FILMS et DISQUES, 37 rue Colonel Grimaud, Saigon. Xin nhớ rằng tuồng phải đơn giản, vì là bước đầu.

Tác-giả những bán-thảo tuồng nào được chọn, sẽ được mời đến thương-lượng, hoặc đem, hoặc đặt tuồng ra bán trọn bản-quyền cho hãng ASIA FILMS et DISQUES, cũng là lãnh trách-nhiệm thầy tuồng cho hãng. (Tương lai rất rực rỡ).

Những bán-thảo nào không được chọn sẽ gửi trả lại cho tác-giả, một tuần sau ngày chấm (30 decembre 1938).

Kỳ hạn trong một tháng; đến 21 decembre 1938, đúng 6 giờ chiều không thâu bán-thảo nữa

Chắc như' vậy

Muốn trừ tuyệt bịnh Dươg-Mai thâm căn cổ đế, 20, 30 năm chỉ có HUỆ-LIỆU LINH-ĐƠN số 01 là hay hơn hết.

Uống thuốc LẬU số 08 chỉ trong một giờ thời thấy hết đau, tức bước, gắt đứt tiêu đi cả. Bôm thuốc BÔM số 18 bịnh nhẹ ngay.

Trâu, bò, heo, ngựa ngộ bịnh cấp kỳ đã có LỤC-SÚC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 cứu cấp: Cãi tử hoàn sanh một cách cấp kỳ mau lẹ đã được biết bao nông-gia điền-chủ khen tặng, cho đến một cổ-đạo Pháp cũng đã công nhận khen lao.

Nhà thuốc ĐINH - THÀNH - SONG 112 Rue d'Espagne - Saigon

có bán khắp nơi: chi cuộc tại PNOMPENH Trương-long-Bào dit Xiêu Bao 47 rue Oknha oum, Kim Seng 120 rue Armand Rousseau, MỸTHO Tổ-Tâm 43 route Gocong, TÂNAN Nguyễn-hữu-Dur, CÁI MƠN Nguyễn-văn-Ba, TRÁVINH Liên-Hiệp và Tô-vinh-Trường, CHỢ LÁCH Nguyễn-văn-Ba, VĨNH LONG Nguyễn-thành-Liêu, MỘC CAY Đoàn-thọ-Như, TIẾU CẦN Phan-tấn-Triệu, BÈNTRE Tân-Thanh, SÓC TRĂNG Hồng-Điều, BACLIEU Nguyễn-tấn-Biện, CÁN THƠ Librairie Tân-Vân, PHANTHIEP Lê-nam-Hưng, HUẾ Phò minh Nguyễn-hữu-Song, LONG-XUYỀN hiệu Bạch-Loan (nhà đùm) ville và tại Nguyễn-văn-Tý Bắc-vàm-Cống, GÒ CÔNG Huỳnh-văn-Mên.



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN 146, rue Colonel Boudonnet SAIGON - Tel.: 21.475

Đầu xảo súc vật ở Hatsaikhoun (LÈO HẠ)

Ai muốn đi dự hội-chợ súc vật và mua trâu bò về làm ruộng. Ai muốn đi xem phong cảnh Pakseng (Dala' thứ nhì). Xin hãy ghi tên trước ngày 30 Novembre 1938 giá 28 đồng, đồng trước 10 đồng

2 decembre 1938. — 5 giờ sáng đi, trưa tới Kratié, ở nghỉ một đêm. 3 decembre 1938. — 5 giờ sáng ở Kratié đi, trưa tới Hatsaikhoun, tối xem Cãi-lương, Xiêm, Lèo. 4 decembre 1938. — Ở tại Hatsaikhoun xem lễ Basi, Hội chợ và đi viếng thác Pha-phong. 5 decembre 1938. — 5 giờ sáng đi Paksé và Pakseng ở ăn cơm trưa, chiều về Hatsaikhoun, du hồ dưới sông Cửa-long. 6 decembre 1938. 5 giờ sáng về Kratié ăn cơm trưa rồi về Saigon.

Quý ông, quý bà,

Mỗi năm có hội-chợ súc vật một lần, năm nay là kỳ thứ ba, mười phần long trọng. Thừa dịp này quý ông quý bà sẽ được xem nhiều cảnh đẹp ở xứ Lèo, nhứt là thác Pha-phong và Pakseng không khác chi cảnh Dalat. Dalat có thác Cam-ly ai cũng tâm tặc khen thăm, Pakseng có thác Cam ly thứ nhì, cũng là một thắng cảnh để cho người mơ mộng. Hèn lâu tôi đã định tổ chức một cuộc du-lịch xứ Vạng-trượng, nay sẵn có dịp này, tôi xin quý ông quý bà rằng đi xem cho biết những cảnh vô ngàn tuyệt mỹ, tốt đẹp và hùng vĩ của xứ Lèo. Lần khác tôi sẽ đem quý ông quý bà lên viếng Lèo Thượng.

Xin đem theo đồ lạnh, vì trên Pakseng lạnh không thua gì Dalat; cuộc hành trình trong năm ngày, tôi sắp đặt cho quý ông quý bà được đôi phần sung sướng về vật chất, chẳng a'm sơ sót một điều. NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG 98 rue Lagrandière — SAIGON

DẦU THIÊN-HÒA

VE LỚN 0\$26

VE NHỎ 0\$10

TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

Nhà thuốc

PHỤC-ĐĂNG

130, RUE DE PARIS
CHOLON

TÉL. : 30.383

Sâm Nhung BỔ THẬN-TINH

**Chớ' nên bỏ qua cơ hội « MUA 1 TẶNG 1 »
trong 10 ngày thôi : từ 20 tới 30 Novembre 1938**

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH hiệu MẸ CON chắc hẳn nay không còn lạ với quí ngài thường dùng rượu thuốc bổ nữa !!
SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH ! Từ thành thị chí thôn quê, khắp nơi đều có trữ bán, bán chạy rất mạnh mẽ, vì mỗi ve chỉ có 0p.60 thôi hiện nay mua 1 sẽ tặng 1. Dùng ngấm 1 lít rượu thành ra một ve rượu bổ rất ngon thơm uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon lành đẹp miệng lại trị dứt các bệnh huộc về thận hư rất hoàn toàn là linh nghiệm.

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH sẽ dĩặng quí ngài khắp nơi hoan nghinh nhiệt liệt là do nơi sức thuốc vừa công hiệu vừa linh nghiệm uống trị bệnh thận hư, sức yếu, máu thiếu, khí huyết suy, tinh thần kém, đau lưng, đái đêm, mộng-tinh, di tinh, huộc-tinh, tai mù, mờ mắt rất hay, thuốc chế rất hợp bệnh dùng 1 ve thấy linh nghiệm ngay.

SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH bèo chế ròng bằng các chất **Sâm nhung** thượng hảo hạng, dụng phương pháp khoa-học, rút lấy cái tinh ba của **Sâm nhung** ra hiệp với các vị thuốc bổ chế luyện thành linh dược đại tài uống mau hết bệnh.

Đã có nhiều người dùng qua thấy hay, thấy linh nghiệm gởi thơ khen tặng và tư giới-thiệu với người quen biết mua dùng, nên hiện nay không còn ai mà chẳng biết SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH hiệu MẸ CON là một thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận hay hơn hết.

Quý ngài nên thừa dịp BÁN 1 TẶNG 1 đến mua về dùng rồi sẽ rõ lời đồn xưa nay qua thật không sai vậy.

PHỤC-ĐĂNG — CHOLON

Mây lời trung cáo cùng quí ngài yêu mến

Đã biết món hàng, như thuốc chẳng hạn, đáng linh nghiệm, đáng công hiệu chắc chắn, uống vào dứt bệnh tất nhiên đáng càng ngày càng phát đạt thành hành, phổ-thông khắp xứ.

Sự rao hàng náo động, lời quảng-cáo rầm rộ, rốt lại cũng không qua món thuốc linh nghiệm, thật công hiệu.

Trong một thời gian ngắn ngủi, chỉ trong năm năm đã qua, thật rất ngắn mà nhà thuốc **PHỤC-ĐĂNG** đáng quí ngài tin dùng, phổ-thông khắp xứ, sự thành công vẻ vang ấy chúng tôi rất mừng nguyện hải lòng đã biết những lẽ trên kia, nhưng trong đó một phần rất lớn là nhờ quí ngài thân chủ công bằng dùng qua mấy món thuốc **MẸ CON** thấy sự linh nghiệm cấp kỳ, sẵn lòng cổ-động sự thật ra cho nhiều người dùng theo đáng mau hết bệnh.

Còn một phần nữa là do nơi quí đại-lý thành tâm sốt sắng, thấy rõ sự ích lợi, sự thành thật của bọn được hàng nên tận tâm chiếu cố, cổ-động giới-thiệu giùm nên thuốc **MẸ CON** mới đáng thành hành mau lẹ như vậy.

Trước những sự cảm-động ấy,

đồng nhân nhà thuốc **PHỤC-ĐĂNG** Tranh đầu với !...
lấy làm thậm cảm muôn vàng hằng kiểm cách đền đáp tấm lòng quí hóa của quí ngài yêu mến nên vừa rồi —, mấy tháng đã qua —, chúng tôi thật hành lễ kỷ-niệm ngũ châu-niên, các thứ thuốc hiệu **MẸ CON** đều bán một tặng một trong 20 ngày gọi là đáp ơn quí ngài đại-lý cùng thân chủ yêu mến.

Lật bật đã quá 20 ngày, quí ngài ở xa không thể lại mua kịp gởi thơ phân nân, hoặc thân hành đến nhà thuốc trách cứ, chúng tôi phải sẵn lòng lãnh lời trách nhiệm ấy và mong một ngày kia sẽ kiểm cách đền đáp tấm thành tình chiếu cố của quí ngài.

Phải đền đáp, phải bổ khuyết cho hoàn toàn, phải cho trọn vẹn, như định và dự trữ một số thuốc rất nhiều trong mấy tháng nay nên bởi vậy hiện nay chúng tôi trở lại hi-sanh một lần nữa. Xin lưu ý.

Nay kính cáo



Sắc-đẹp !

Tiền-tài !

Sức mạnh !...

...Đủ sức-mạnh mới làm ra tiền-tài, tiền tài xoay sắc-đẹp. Sức mạnh là món khí cụ trọng yếu cho chúng ta nó chiến thắng cả mọi phương-diện ; muốn có sức mạnh cần phải uống Sâm-Nhung Bồ-Thận-Tinh hiệu Mẹ Con.

những - sự

LÈO VÀ KHẢ

NHỮNG CHUYỆN QUÁI LẠ Ở XỨ LEO

IV. - CHỮ TRÌNH 10 ĐỒNG

CHIỀU nay, tôi chẳng cần phải có Chanpha Sinh; dục-tính đã lên đến cực-chỉ dẫn nữa; một mình một con «ngựa sắt» tôi đi Na ca tiên. Theo lời một đồ đệ Lưu-Linh, tôi bỏ túi theo mấy viên antipirine là thứ thuốc có thể giả được hơi rượu. Lòng tôi lúc bấy giờ như bị con ma dục - tính ám ảnh, tôi không thể chống lại với những tư-tưởng quá ám-u.

Trời vừa tối thì tôi đã ngồi chễm chệ trên nhà của Nang-Sinh. Sau khi thăm hỏi qua loa, theo phép lịch sự, cha mẹ và anh em của Sinh đều đi ngủ cả, để lại cô con gái quý hóa và ông khách lạ giữa đêm trường. May nhờ rủi chịu, các cô phù - xảo phải tự giữ lấy mình, tự tìm lấy ý-trung-nhân, tự kiểm lấy người chồng trong mộng và bởi thế nên ở cái đất «mắm ngọt» này thương xảy ra lắm chuyện thương tâm vì tánh yếu ớt của phụ-nữ.

Khỏi «cà-boong» đã bắt đầu lần lượt cuốn vào mũi vào tai, câu chuyện càng khuya càng thân mật, gió bên ngoài thoáng rung cây chuyển lá, một vài tiếng chó sủa vắng vắng lẫn giữa tiếng «Khèn» và tiếng «hát» của các cậu phù-bào nghệ-sĩ.

Nước Lèo, như tôi đã nói, là một thế-giới thần - tiên, và dân Lèo là dân có tâm hồn yếu ớt chỉ ham sống yên lặng trong cảnh thanh-tử, an nhàn. Những đêm thanh, ánh nguyệt gieo xuống trần gian những tia sáng trong trẻo như kêu gọi thanh niên nam nữ với giọng Khèn tiếng hát, họ quần tụ nhau trao đổi những nụ cười tình từ sâu xa.

Đêm đã khuya lắm, bên hè tiếng dế nỉ-non hát khúc sầu-tử, tôi và Sinh, hai tâm hồn xa lạ, lần lần quen với những lời hoa-mỹ, chén rượu khơi tình, chúng tôi không còn cái cử chỉ sượng sùng như lúc trước. Tôi gan dạ đùa rồn rảng với cách sở sàng.

Ly này đến ly khác, chai rượu đã gần cạn. Tôi lên bờ một hườn antipirine vào miệng. Thật quả nó làm cho mắt tôi say rượu. Trái lại, Sinh đã lờ lờ mắt rợn đỏ như bị ma men ám ảnh.

Thấy cơ hội đã đến tôi không còn do-dự, tôi tiến xích lại gần Sinh, nhưng một tiếng ho mạnh ở buồng bên cạnh hẳn ra thỉnh lnh, như là biểu hiệu cho sự canh phòng của cha mẹ Sinh, khiến tôi cut búng. Song tuổi thanh niên nào phải bị thất vọng một cách dễ dàng như thế?

Tôi lại lần mò, thì lại bị một tiếng trở mình làm rung rinh cả căn nhà tre, xen lẫn theo tiếng khạc mạnh, tôi phải thối lui, không dám thực-hành tấn công.

Ông cụ già vẫn thức canh. Tôi cố đợi, tôi kéo dài cái thời giờ hoa mộng thần tiên ấy ra với những chén rượu, tiếng nói, giọng cười, cái liếc.

Tiếng gà trống canh đã nổi dậy từ nhà nọ đến nhà kia, phá tan cảnh im lặng tịch-mịch; một vài

cái ngáp đã hiện lên trên miệng Sinh; dục-tính đã lên đến cực-chỉ dẫn nữa; một mình một con «ngựa sắt» tôi đi Na ca tiên. Theo lời một đồ đệ Lưu-Linh, tôi bỏ túi theo mấy viên antipirine là thứ thuốc có thể giả được hơi rượu. Lòng tôi lúc bấy giờ như bị con ma dục - tính ám ảnh, tôi không thể chống lại với những tư-tưởng quá ám-u.

Trời vừa tối thì tôi đã ngồi chễm chệ trên nhà của Nang-Sinh. Sau khi thăm hỏi qua loa, theo phép lịch sự, cha mẹ và anh em của Sinh đều đi ngủ cả, để lại cô con gái quý hóa và ông khách lạ giữa đêm trường. May nhờ rủi chịu, các cô phù - xảo phải tự giữ lấy mình, tự tìm lấy ý-trung-nhân, tự kiểm lấy người chồng trong mộng và bởi thế nên ở cái đất «mắm ngọt» này thương xảy ra lắm chuyện thương tâm vì tánh yếu ớt của phụ-nữ.

Khỏi «cà-boong» đã bắt đầu lần lượt cuốn vào mũi vào tai, câu chuyện càng khuya càng thân mật, gió bên ngoài thoáng rung cây chuyển lá, một vài tiếng chó sủa vắng vắng lẫn giữa tiếng «Khèn» và tiếng «hát» của các cậu phù-bào nghệ-sĩ.

Nước Lèo, như tôi đã nói, là một thế-giới thần - tiên, và dân Lèo là dân có tâm hồn yếu ớt chỉ ham sống yên lặng trong cảnh thanh-tử, an nhàn. Những đêm thanh, ánh nguyệt gieo xuống trần gian những tia sáng trong trẻo như kêu gọi thanh niên nam nữ với giọng Khèn tiếng hát, họ quần tụ nhau trao đổi những nụ cười tình từ sâu xa.

Đêm đã khuya lắm, bên hè tiếng dế nỉ-non hát khúc sầu-tử, tôi và Sinh, hai tâm hồn xa lạ, lần lần quen với những lời hoa-mỹ, chén rượu khơi tình, chúng tôi không còn cái cử chỉ sượng sùng như lúc trước. Tôi gan dạ đùa rồn rảng với cách sở sàng.

Ly này đến ly khác, chai rượu đã gần cạn. Tôi lên bờ một hườn antipirine vào miệng. Thật quả nó làm cho mắt tôi say rượu. Trái lại, Sinh đã lờ lờ mắt rợn đỏ như bị ma men ám ảnh.

Thấy cơ hội đã đến tôi không còn do-dự, tôi tiến xích lại gần Sinh, nhưng một tiếng ho mạnh ở buồng bên cạnh hẳn ra thỉnh lnh, như là biểu hiệu cho sự canh phòng của cha mẹ Sinh, khiến tôi cut búng. Song tuổi thanh niên nào phải bị thất vọng một cách dễ dàng như thế?

Tôi lại lần mò, thì lại bị một tiếng trở mình làm rung rinh cả căn nhà tre, xen lẫn theo tiếng khạc mạnh, tôi phải thối lui, không dám thực-hành tấn công.

Ông cụ già vẫn thức canh. Tôi cố đợi, tôi kéo dài cái thời giờ hoa mộng thần tiên ấy ra với những chén rượu, tiếng nói, giọng cười, cái liếc.

Tiếng gà trống canh đã nổi dậy từ nhà nọ đến nhà kia, phá tan cảnh im lặng tịch-mịch; một vài

cái ngáp đã hiện lên trên miệng Sinh; dục-tính đã lên đến cực-chỉ dẫn nữa; một mình một con «ngựa sắt» tôi đi Na ca tiên. Theo lời một đồ đệ Lưu-Linh, tôi bỏ túi theo mấy viên antipirine là thứ thuốc có thể giả được hơi rượu. Lòng tôi lúc bấy giờ như bị con ma dục - tính ám ảnh, tôi không thể chống lại với những tư-tưởng quá ám-u.

Trời vừa tối thì tôi đã ngồi chễm chệ trên nhà của Nang-Sinh. Sau khi thăm hỏi qua loa, theo phép lịch sự, cha mẹ và anh em của Sinh đều đi ngủ cả, để lại cô con gái quý hóa và ông khách lạ giữa đêm trường. May nhờ rủi chịu, các cô phù - xảo phải tự giữ lấy mình, tự tìm lấy ý-trung-nhân, tự kiểm lấy người chồng trong mộng và bởi thế nên ở cái đất «mắm ngọt» này thương xảy ra lắm chuyện thương tâm vì tánh yếu ớt của phụ-nữ.

Khỏi «cà-boong» đã bắt đầu lần lượt cuốn vào mũi vào tai, câu chuyện càng khuya càng thân mật, gió bên ngoài thoáng rung cây chuyển lá, một vài tiếng chó sủa vắng vắng lẫn giữa tiếng «Khèn» và tiếng «hát» của các cậu phù-bào nghệ-sĩ.

ái-tình» không... của người ta.

Chanpha chưa nói hết lời thì tiện vô một ông cụ già, tôi ngạc nhiên xam mặt, vì chính là ông thân của Sinh, tôi đoán biết sẽ có một sự bất thường xảy ra.

Té ra, sau hôm ân ái, một người bà con của Sinh bỗng đứng đau nặng, «Nai-mo» (thầy bói) đoán người ấy bị con ma phong-tục bắt hành. Tức thời có hội-nghị tất cả các cô phù-xảo chưa chồng để làm «ăng-kết». Sinh phải thú thật, vì sự giấu-giếm, theo lẽ dĩ-đoan, là một sự tai-hại nhưt, có khi hại đến cả giòng dõi tông môn.

Nhơn đó tôi mới biết tục Lèo, một cô phù-xảo bị thất trinh với một cậu trai nào, thì cậu trai bị-cáo đó phải nhận lấy một trong hai điều kiện: Phải cưới cô gái đó làm vợ hoặc phải bị «mày».

«Mày» nghĩa là bị phạt tiền. Sự phạt cũng tùy theo giai-cấp trong xã-hội và số tiền phạt ấy dùng để cúng ma.

Giai-cấp hạ-lưu vô-sản: ba đồng bạc, 1 sợi vải, 1 con gà và cặp đèn cây.

Giai-cấp trung-lưu: sáu đồng bạc, 2 sợi vải, 1 con gà, 4 cặp đèn.

Giai-cấp thượng-lưu: từ mười đồng bạc trở lên.

Còn bằng lòng lấy làm vợ thì lễ cưới bất quá cũng xấp xỉ số tiền phạt thôi. Nhưng lắm người vì hoàn cảnh như tôi chẳng hạn, đành phải chịu «mày».

Nếu những kẻ nào ương ngạnh thì sẽ bị truy-tố trước tòa án bốn-xứ về tội «ăn cướp ái-tình». Và bởi vậy, theo lời Chanpha, có lắm người, nhưt là các «Agna» (quan Lèo) cưới đến năm sáu vợ vì mỗi lần «mày» là mỗi lần cưới thêm.

Làm vào cái tình thế khó khăn ấy, ban đầu tôi có cái can đảm hèn hạ chối dãi, nhưng nào có được! Sinh đã tỏ cho cha nàng hết cả đầu đuôi câu chuyện, và điều cốt yếu để buộc tội là một cái khăn mu-soa mà tôi đã bỏ quên trong lúc gấp rút quất ngựa truy-phong. Thời thì cũng liều: tôi nộp phạt 10 đồng.

Mỗi khi nhớ lại tôi phải tức cười thầm: Chữ trình ở xứ này được mấy ngày mà đã dám công nhiên «ăn cướp» chỉ có mười đồng thôi. — V.H.

THI TRUỜNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Ngày 22 Novem. 1938 theo giá lúa ở các nhà máy Cholon bán nguyên bao 68 kí-lô.
Lúa thượng hạng: 4,96—4,94
Lúa hạng nhưt: 4,74—4,78
Lúa h. nhĩ 40% Japon 4,59—4,63
Lúa h. nhĩ 50/55% Java 4,48—4,52
Lúa thường dùng 3,98—4,52

Giá gạo

Ngày 22 Novem. 1938 bán luôn bao 60 k. 700.
Gạo số 1 25 % tấm 6,23—6,27
Gạo số 2 40 % tấm 6,03—6,12
Gạo số 3 50/55 % tấm 5,73—5,77
Gạo lức 5 % lúa 4,90—4,94
Tấm số 1, số 2 5,00—5,04
Tấm số 3 4,13—4,17
Cám trắng 2,68—3,72
Cám lức 1,80—1,90

Heo

Mỗi 100 kí-lô 32,00—35,00

Giá bạc

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10.00
Banque Franco-Chinoise 10.00
Honkong et Shanghai 10.00
Chartered Bank 10.00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 22 Novembre 1938 1\$15

Bắp

Đỗ mỗi 100 k. 8,05—8,10
Trắng (không định giá)

Dừa khô

Dừa khô Saigon 100 k. 13,00

Đường

Đường cát trắng 100k. 27,00

Giá cao-su

Saigon 22-11-35 1\$, 21 le kilo
Paris 21-11-38 cpt. 13 fr. 90 v. le k.
Londres 22-11-38 cpt. 7d 15/16 pvv.
Singap. 22-11-38 cpt. SG 026 1/2
New-york 22-11-38 cpt. U.S. 15p. 50

Nhức mỏi!
Khó ngủ!

Hãy uống



Vũ Ngân.

Kim Tinh Don

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong lòng hồ hởi, sầu cảm, hay giận hờn tánh tình không chừng đôi hay rầy rà quạo quạo. Ban đêm hay thao thức, toàn tính mơ-màng những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhưc gần ban đêm, giật tay chơn trong khi ngủ, mỗi mẻ trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lung một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí nếu đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chỗ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật hiệu nghiệm. Nếu được ngon, mà sáng ngày được thư thái vui vẻ. Những người có bệnh nhưc đầu đồng uống vài ve hết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đản bà có thai, mỗi mẻ đầu nước, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm chổng trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ ĐÌNH DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

Coi tiếp ở đây

HITLER và MEIN KAMPF

CHẶNG THỨ NĂM

Chiếm thuộc-địa mới.

Khi nào nước Đức đã tìm lại sức mạnh cần dùng của mình và chiếm một địa vị khá - quan, vững vàng về binh bị trên quả địa cầu này sau khi đã đòi xong thuộc - địa cũ và chiếm xong những phần đất lân cận, từ đấy sẽ nảy ra « ý muốn đi chiếm cứ thuộc địa mới mà sự thực hành ý muốn này là một phần chắc, một sự cần thiết, chứ không phải còn là sự viên vọng gì đâu ».

Những xứ đồng-minh cần thiết cho Đức chắc sẽ là Ý-đại-lợi và Anh.

Muốn đạt mục-dịch của mình nước Đức không thể hành động một mình được. Đức cần phải có những nước đồng minh chính là « sự khôn khéo của một người lo việc nước biết chờ cơ hội mà liên kết với những nước cùng một tư tưởng, một chủ nghĩa, để cùng đi đến một mục-dịch, bảo tồn một quyền lợi. »

Vậy thì những nước đồng-minh của Đức ở châu Âu là những nước nào?

Trong sách « Mein Kampf » của Hitler viết non 20 năm trước đã tiên-liệu chỉ có 2 nước mà thôi: Ý và Anh.

Vừa rồi, nhân dịp nước Áo trở về Đức, chúng ta đã được thấy rõ ràng cách làm việc của cái trụ Rome-Berlin và sự tiên-liệu của Hitler đã trúng vậy.

Bây giờ chỉ còn nước Anh nữa thôi, những công việc mà quốc trưởng Hitler đã hành động bấy lâu nay đều có ý nghĩa hết.

ĐỨC VÀ PHÁP

« Sự thật cần thiết là phải hy-

« sinh khi ta thấy kết quả đã « có một lối-dạng nữu hy-sinh là « một sự ta không thể bỏ qua « được — ta cần hy-sinh để làm « cho có độc nước Pháp, nước « nghịch của ta.

« Những nước đồng minh (Ý « và Anh) sẽ giúp Đức một cách « êm đềm, đủ phương pháp cần « dùng để tính xong bài toán « cuối cùng với Pháp. Thế thì « nước thù nghịch của ta sẽ bị « lẽ loi. »

Hitler muốn hòa hảo liên kết với Anh. Sự ấy chắc sẽ thực-hiện theo như ý muốn của Hitler. Nó bắt đầu từ hiệp-ước Munich vừa rồi. Đức rán liên Anh để làm cho Pháp có lập. Chừng đó Hitler có thể xấn tay áo lên mà nói với Pháp:

— Giờ thì tôi với bác, ha đùa ta vật nhau chơi.

Tóm lại, năm chặng đường mà Hitler đã vạch trước ở trong sách « Mein Kampf » viết trong khảm đường Munich (phải, Hitler viết nó hồi bị giam trong ngục, sau cuộc mưu toan đảo chánh thất bại hồi 1923) ta thấy thực-hành được ba rồi còn hai chặng nữa, là đòi thuộc địa cũ và chiếm đất mới.

Mấy lúc nay Hitler đã mở hơi đòi lại thuộc địa cũ rồi đó. Người ta lo thời cuộc Âu-châu từ nay bước qua đầu năm tới, sẽ vì vấn-đề ấy mà sanh giặc. Hưởng gì còn chặng thứ 5 nữa kia.

Thời-gian sẽ mau đến cho ta được xem nhiều chuyện mới lạ, gồm ghê, lưu huyết, chỉ do cái hung tâm và sự tham vọng vô cùng của Hitler mà ra.

MINH-NGỌC (Phan-thiết)

tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 61)

Sáu Lý xin nhận tội mình đồng lõa..

Mãng móc túi lấy cuốn sổ và cây viết chì, anh nói:

— Anh khai cho có đầu có đuôi, cho có thứ tự đừng tôi chép lại..

— Xin ông thương dùm... chuyện gì của tôi làm, tôi xin khai tỏ hết và xin thề rằng tôi không có giấu một diêm gì.

— Anh khai tên họ anh trước đi.

— Tôi tên là Sáu Lý..

— Anh khai họ họ nữa chứ!

— Tôi tên là Trương-văn-Lý, 36 tuổi..

Mãng bắt đầu viết:

« Tôi tên là Trương-văn-Lý

« 36 tuổi sanh trưởng tại Nước

« ngọt xin thú nhận rằng có can

« vào tội đồng lõa trong vụ án

« mạng bà Lê-thị-Cầu. Sở dĩ tôi

« những tôi vào vụ này, không

« phải tự nơi tôi mà chỉ vì chủ

« tôi là quan lớn Bạc-vật Quang

« sai khiến..

Viết mấy câu khởi đầu ấy,

Mãng nghe trong mình nện hàng

như một người tu đắc đạo, cồi

được lớp phàm trần, trí anh

thấy cái oan của người thương

của anh đã rửa sạch. Biết bao

nhieu vui sướng, nếu có cô Kim-

Huê cùng được nghe như anh.

Tuy vậy, anh không lộ vẻ vui

đắc chí, anh nghiêm nét mặt hỏi

nữa:

— Tại duyên cớ nào mà Bạc-

vật Quang với anh lại đành nhận

tâm như vậy?

— Thưa ông. Có nhiều lẽ lắm!

Mà theo ý tôi hiểu thì có đến

này là cần thiết hơn. Ông chủ

lớn của tôi là ông huyện Vũ có

thiến bà Lê là suôi gia, một số

nợ tôi không biết chắc là bao

nhieu nhưng có lẽ không dưới

con số 30.000 đồng. Nếu bà Lê

chết thì cái số nợ ấy cũng chết

theo bà.

— Anh nói cũng có lý. Nhưng

nếu như vì số nợ thì tại sao người

ta lại vu tội cho cô Kim - Huê?

Còn lẽ khác nữa chứ!

— Dạ phải. Theo tờ chúc ngôn

của cha cô Kim-Huê để lại thì

tất cả gia tài phải chia làm hai,

cô Kim - Huê phần nửa bà Lê

phần nửa. Bà Lê chết thì phần

ăn của bà sẽ về tay cô Hồng..

— Vợ của Bạc-vật Quang!

— Phải. Mà nếu cô Kim-Huê

chết thì chủ tôi lại được trọn

hưởng cái gia tài to tát. Vu oan

cho cô Kim-Huê là cũng vì lẽ đó.

Nghe Sáu Lý kể lại những cái

mưu ác độc ấy, Mãng không khỏi

châu mày nghiêng rằng:

— Trước sau gì cô Hồng cùng

Bạc-vật Quang cũng hưởng phần

ăn mà tại sao lại sanh ra kẻ

độc ấy?

— Bị mấy lúc sau này đối với

con rể bà Lê, bà Lê không được

vừa ý nên bà ít hay lui tới, mà

có khi bà đòi nợ từ cô Hồng nữa.

Đã vậy cái món nợ của suôi gia

bà lại thúc giục nay đòi mai hỏi.

Giết bà chết thì nợ được êm,

mà gia tài tiền bạc được hưởng

lập tức chứ không có dây dưa.

— Ai bày ra mưu sâu này?

— Thưa, chủ tôi... Bạc-vật..

— Chuyện của Bạc-vật Quang

tính như vậy mà cô Hồng có hiểu

biết gì cái kế sâu độc của chồng

không?

— Thưa, chỗ đó tôi không rõ..

XVIII. — NÓ GIẾT TÔI

LỜI khai của Sáu Lý xét ra không khác gì với lời đoán của ông và bảo tôi cứ rán giữ một mực

Phán mà đêm hôm

vừa rồi Mãng nghe như là một

chuyện vô giá trị. Bởi vậy anh

mới bị chúng gài bẫy mãi đến

giờ này mắt được tận thấy tại được tận nghe, anh mới tin lời tiên đoán của ông Phán là đúng.

Anh suôi trai giết chị suôi gái để trừ nợ, rồi giết mẹ vợ vì hèm thù, anh rồi phao vu em vợ vì tiền thì đã đành nhưng con mà giết mẹ là chuyện thể gian ít có. Mãng lòng tai nghe câu trả lời của anh Sáu Lý:

— Thưa ông, chuyện ông chủ của tôi tính như vậy tôi được hiểu được biết là mới vừa được nghe sau khi án mạng mà thôi còn về phần bà chủ của tôi có biết cùng không tôi không dám phỏng đoán.

Độ như lời nói của sáu Lý là thành thật Mãng không hỏi đến chuyện ấy nữa. Anh hỏi qua chuyện khác.

— Đêm đó chủ anh với anh sắp đặt thế nào?

Nghe hỏi, anh Sáu Lý lặng thinh một chút, rồi sau khi thở ra một hơi dài anh nói:

— Nếu tôi biết trước chủ tôi sắp đặt mưu này không hiệug giờ này tôi có đến đổi như vậy hay không.

Bữa ấy nhằm bữa thứ bảy. Chủ tôi, quan lớn bạc vật nói với tôi rằng ở Saigon có hội chợ vui lắm và biểu tôi sửa soạn chiếc xe phi-at để về đi chơi

một chuyến. Ngoài ra những ý tứ ấy chủ tôi không có tỏ về gì lạ. Lúc đi đường tôi cầm tay bánh ngồi phía trước, chủ tôi cùng ông Huyện Vũ ngồi phía sau.

— Còn cô Hồng?

— Bữa đó, bà chủ tôi đi thăm một người chị em bạn tại Cap.

Trả lời câu hỏi của Mãng rồi anh sáu Lý tiếp:

— Ngồi phía sau hai người tính nợ nần và to nhỏ những việc gì tôi không để ý nghe đến.

Câu chuyện kéo dài cho tới khi chiếc xe tôi đi mất hai phần

đường chủ tôi mới kêu tôi và nhắc rằng tôi ở với ông đã hơn

mấy năm nay công việc gì người cũng tin cậy nơi tôi hết nên

lâu nay người đối đãi với tôi không khác nào anh em ruột

và bảo tôi cứ rán giữ một mực mãi. Ông tôi lại nói bữa đó ông

có việc cần dùng đến tôi và trừ ra tôi, ông không còn mượn ai

khác được vì chuyện ấy phải

◆ PHU-LUU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (PROPRIÉTAIRE)

Hàng chế tạo quốc hiệu Phu-Luu-Đại-lý giấy tân thời Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Láo

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tinh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yên mà vừa giúp cho bồn tiệm đứng vững trên đường thương-mãi trong bấy nhiêu lần, bồn tiệm rất cảm ơn, nay bồn tiệm xin bá cáo. Tôi quý thân chủ đáng rõ là bồn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bồn tiệm ở tại Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché -/- CANTHO — 106-114, rue Lagrandière -/- SAIGON

giữ bí-mật và ông có hứa khi ngồi trên xe chó. Lối ba phút xong công việc rồi ông sẽ cho đồng hồ ông trở lại và biểu tôi đi theo, tôi còn nhớ lúc ấy chủ tôi có nói câu này:

— Em đừng sợ gì cả! Trong nhà có một mình bà mà thôi, hai con náu ăn đã xin nghỉ hết rồi.

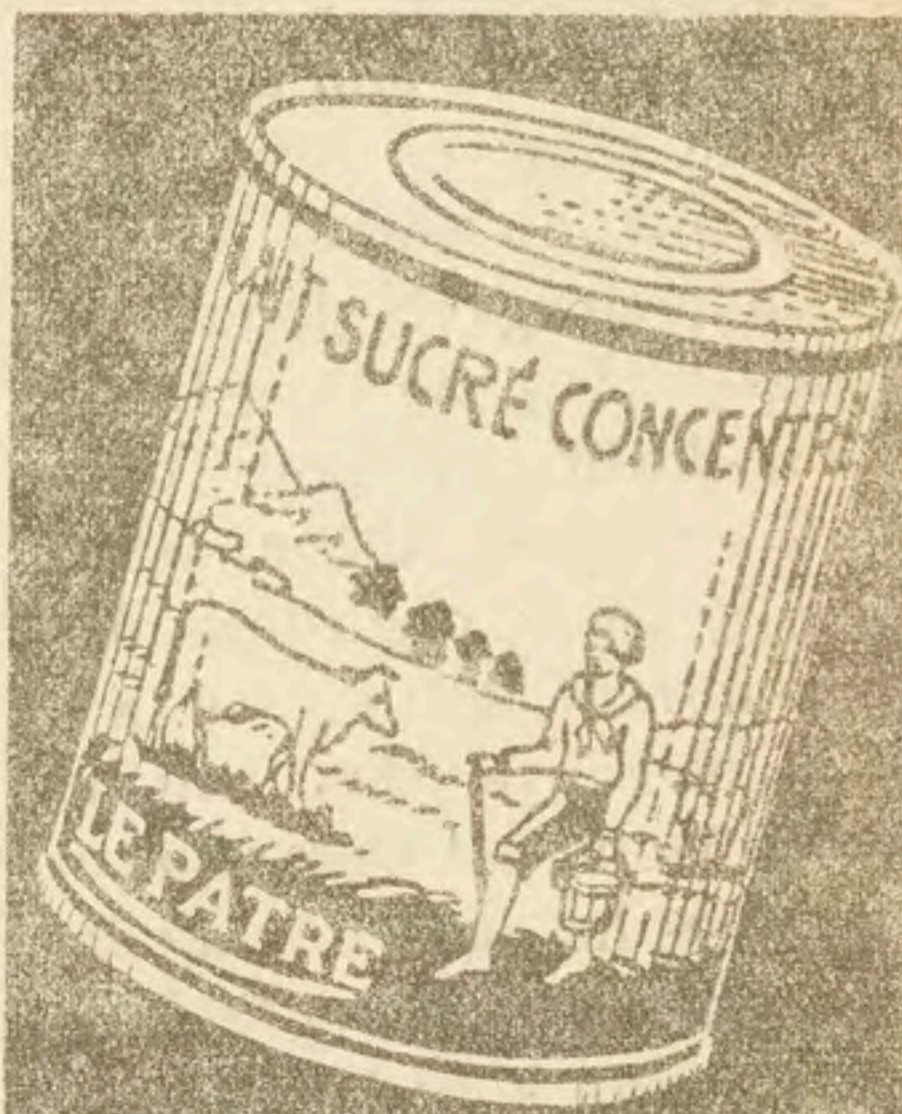
— Tại sao bác vật Quang biết hai chị náu ăn bữa đó đã xin nghỉ? Mãng hỏi.

— Không lạ gì! Cách hai bữa trước chúng nó xin phép bà Lê bữa đó lại có mặt chủ tôi nên chủ tôi biết trước mới thừa dịp mà lập mưu.

— Rồi lúc ấy anh có theo bác vật Quang vô nhà bà Lê hay không?

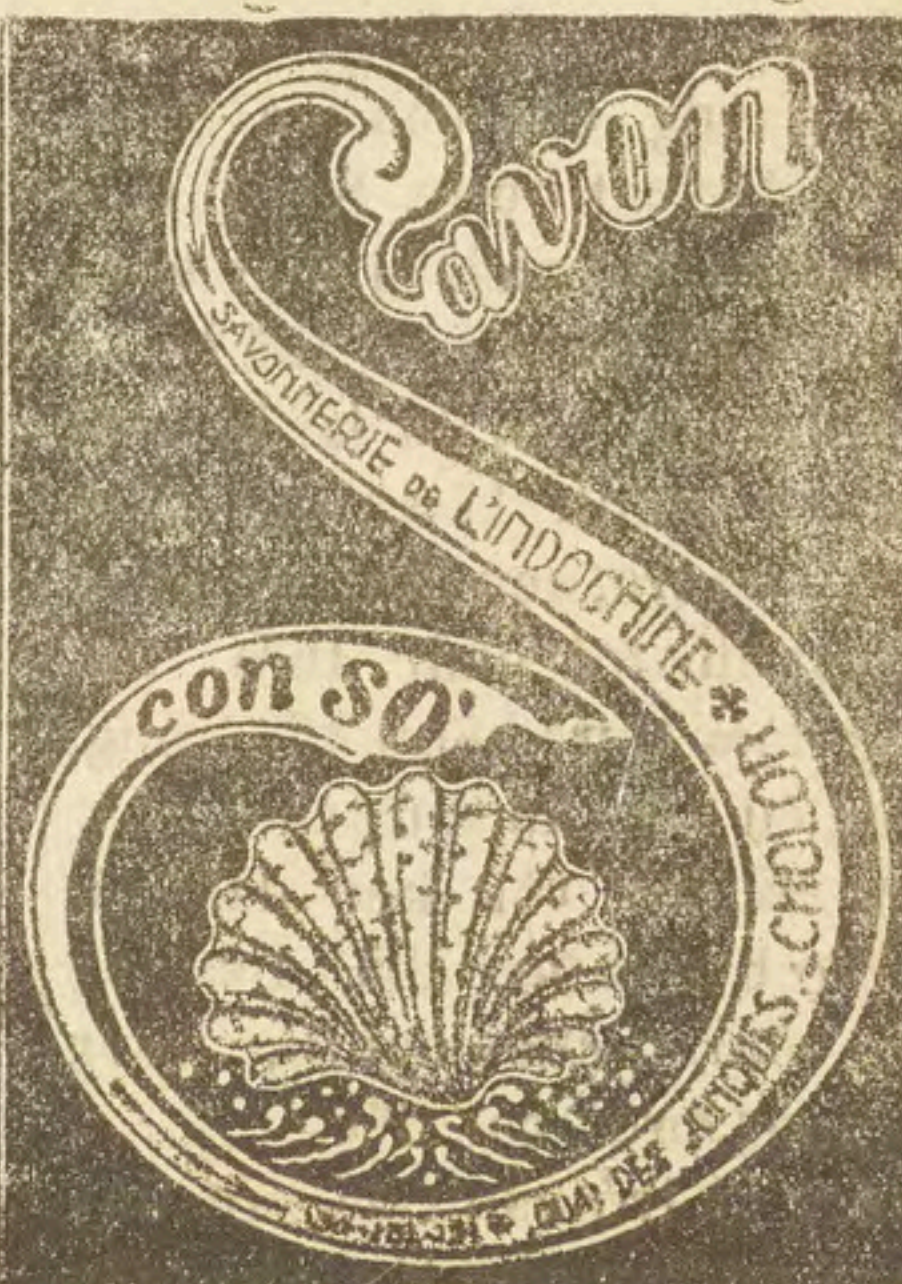
— Lúc ấy trí tôi không có nghĩ đến một sự ghê gớm, như chuyện xảy ra như thế được.

(Còn nữa)



LAIT
LE PATRE

OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON



MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bình phong đơn cù.

HÔI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đang bình bệnh như ở nơi báo Điện-Tín rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG-BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn dể đau tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH-ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mặt nhợt, ái tình, da xanh vàng mềc, đầu hay chầu vàng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC-BỒ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bồ, không phá không hành, không đi tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dặng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc Bồ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỲNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ



Đây là chân dung
THẦY PAUL LÊ
đang nghiên cứu về
**Coi số mạng bằng
lá cây theo**
● **Mường-Mán** ●
N° 35, ĐỒ-HỮU-VỊ SAIGON

Anh em nên đến coi cho biết tài
nghệ phi thường "Coi lá cây, đoán
số mạng" của thầy (Coi tại nhà) và
cam đoan đúng 100/100 mới lấy tiền.
Muốn tẩy uế vết nhơ cho xã-hội
(épuration sociale) và quý ngài muốn
rõ thực hư nên đến coi ngay tại nhà
chớ đừng đại ại gì mà viết thơ

gởi tiền ra ngoài Bắc coi để bị tên gian nùng bắt lương
ấy lương gặt. Ở trong báo Sao Mai ngoài Trung số 213 ngày
18 mars 1938, có bài của ông Hi Lê, ngày 10 Avril 1938, có
bài của bà Nguyễn-thị Văn-Đài, báo Dân, báo Thanh Nghệ
Tĩnh, báo Đông-Pháp, Việt-Báo và báo Vĩ Đức cũng đã vì
xã-hội, lật mặt nạ của tên tù ở Lạng-sơn này là ông thầy
tướng có danh coi chữ ký ngoài Bắc ấy rồi, thì quý ngài đã
biết đó là mảnh khoe (bịp) của thầy ta đã bị (lật tẩy). Không
đám tiếp khách tại nhà, buộc người ta phải gởi tiền trước
rồi bản số mấy về sau, mà đến khi gởi bản số vào thì ông
già 70 cũng như đứa trẻ 15 cả, đàn ông xem lầm là con gái,
đàn bà đoán lầm là đàn ông. Muốn cho quý ngài tránh khỏi
sự lường gạt, khi muốn rõ cuộc đời mình sau này sẽ ra sao,
nên đến coi ngay tại chỗ và buộc coi trúng mới trả tiền
cũng như tôi; và chúng tôi có đủ tài liệu, đủ những bài
trong báo để trình bày cho những ai còn ngờ lời thành thật
của chúng tôi vậy.

BINH PHONG-TÌNH

• **Lậu, Dương-mai, Sang-độc** •

Hiện bây giờ, không biết bao nhiêu là thuốc để trị, nhưng chưa
thấy có thứ nào đem lại được một cái kết quả cho hoàn toàn, có
chẳng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh
nào rẽ tiền, nào công hiệu trong đôi ba ngày, người bệnh không
hiểu rõ tưởng thật nên có nhiều khi gặp nhầm thứ thuốc uống
cho độc nhập vào cốt, đòi ba ngày thấy bớt, rồi đôi khi làm
công chuyện mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì
gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng
lạnh, tay chân nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lặc léo, đau
thắc ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu
không thông hoặc có chút mũi hay là tiểu có giấy nhợt, thế lâu
ngày lấy cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có
nhiều người không hiểu nói tôi đau binh phong-tình uống thuốc hết
rồi không chơi bởi nữa sao bệnh trở lại, là tại nghe những lời
phỉnh phờ: nào rẽ tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

Sưu-độc bá-ứng-hoàn

Hiện **ÔNG-TIÊN** là một thứ thuốc bí truyền gồm
trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như: lậu-lậu
Tim-la, cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh
nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc
Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiện Ông-Tiên cũng tổng vi trùng gốc độc
ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hành bệnh như (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thứ thuốc rồi không hết bệnh
như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá
Ứng-Hoàn hiện Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ
mãn thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho
đến quan Nhị-Phẩm Hồng-Lô Tự-Khanh ở triều đình Huế còn
công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến
Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những
thơ ấy đã từng ấn hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt độc
cứ quả quyết tìm kiếm chắc chắn thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn
hiện Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-
Tiên ở Lục-tỉnh; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd.
Albertler, Phnom-Penh 57, rue An-dương. Mỹ tho: Mộng Hoa

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment)
và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo
(marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội
tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng
ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-
phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi
thơ thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« **CARREAUX IMPERIAL** »
BẢO-TRÁC et **NGUYỄN-VĂN-HUỆT**
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone: 21.088

Đĩa Beka

Đĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rồ rồ như thứ khác

Đĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba háng bô

Tròng đỏ	Phước-Cường Cô ba Xuân Vạn-thanh-Ban (Hát bộ) Hát điệu Bắc
Tròng xanh	Trần-Đất Phước-Cường Hát điệu Bắc Ca điệu Huế
Tròng đen	Huỳnh-Kỳ (Cổ Phụng - Há)
Tròng tím	Trần-Đất Múa bông Kinh Phật Nói Thơ Hát Bộ
Tròng vàng	Đại Phước-Cường Phụng-Hào Tài tử kim thời Hát Bộ Ca điệu Bắc Ca điệu Huế

HÃY ĐÓN MUA ĐĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC

Nên để ý

Quý ngài muốn có đồ trang-
sức vừa đẹp dễ, vừa tối tân,
vừa rẽ tiền, chỉ đến tiệm BA-
QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài
lựa chọn. Chớ đáng tin cậy.

BA-QUAN

58 rue Vannier

Chuyên môn mài và bán hội
xoàn mới Đức-Quốc.
Ngang hông kho bạc. Chợ-củ Saigon

PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng
Phong, Ban, nếu cho uống không
nhằm thuốc, dễ diên tri thì nó
sanh biến nhiều bệnh nguy đến
tánh mạng, chớ chẳng vừa. Vậy
ai có con nít nếu mới ốm đau,
phải đề phòng trước, thì cứ
cho uống thuốc CHÁU-PHÁCH-
TÂN hiệu ÍCH-NGUON-ĐUONG
nội trong nửa giờ thấy hết. Vì
thuốc này công hiệu cấp kỳ và
chuyên môn trị đủ các chứng
bệnh con nít: Phong, Ban, Ới
sữa, ỉa mửa, ỉa nước, đau bụng,
ồn lưng, khóc đêm, sinh bụng,
lâm kinh, trọc thị v...v... trăm
bệnh không sai một, nên mua để
phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve 0p.20

Thuốc HO bao sấp hiệu ÍCH-
NGUON-ĐUONG trị đủ các
chứng ho, danh tiếng hơn 60
năm, không có thứ nào bì kịp,
người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hườn 0p.15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc
Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-
nhuận-SAIGON.

Người ta có thể dùng khoa-học tìm sự may mắn được không?

Chẳng nên nói rằng: « không thể nào được ». Hãy hỏi cho được
cuốn « De l'influence des radiations sur la personnalité »
mà đọc. Tác-giã cho không chờ không lấy tiền. Cứ viết thơ hỏi:
M. Llaurensy - 2, Rue Garcerie - Saigon



Nên tin hay không?

Có thể mượn người khác ở tù thế mình



Lính canh-sát ở Chicago mới khám phá ra một cuộc tổ-chức lạ lùng, cổ kim đông tây chưa thấy.

Nó là một cơ-quan bí-mật, hễ ai bị kêu án ở tù mà chịu bỏ tiền ra mượn người khác ở thế, thì cơ-quan ấy lo liệu dùm cho mình được.

Cứ mỗi 1 năm tù là 200.000 đô-la (hơn 40 muôn ta.) Song tùy theo gia-sản của người hữu-sự, giá m 1 t ấ y ố i ễ tăng lên nhiều nữa.

Từ hồi hãng « ở tù mượn » mở ra đến nay, làm được nhiều việc khá lắm. Nay sở cảnh-sát đã dò xét ra và năm chóp 12 cậu « ở tù mượn » lúc ra được lãnh của hãng 25% về số tiền người mượn đã trả cho hãng. Việc dở bề ra, chính những người bị án thiệt — hầu hết là tướng cướp hay anh chị có tiền — đã bị bắt giải tòa và bị buộc về tội « lường gạt khám đường » (Escroquerie à la prison).

4 anh em ruột lấy 4 chị em ruột



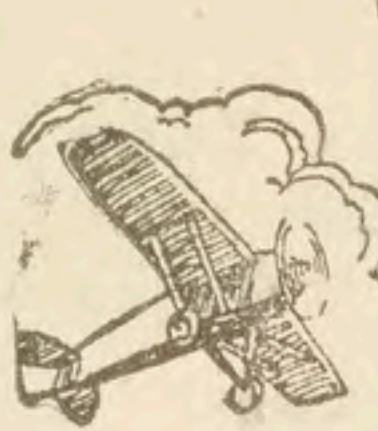
HAI anh em ruột nhà này cưới hai chị em ruột nhà kia đã là sự lạ ít thấy rồi, có đầu như chuyện thuật ra đây. Quận Moselle nước Pháp có nhà Sinteff,

ba người con trai lớn, là Rabat, Arthur và Paul, đã cưới vợ là ba chị em ruột, con ông Emile Adam, một nông-gia ở làng bên cạnh. Tới thẳng em thứ tư là Henri

Ngài Siateff còn có người con trai thứ năm, đến tuổi trưởng thành, lại vô ở nhà tu, không chịu lấy vợ, có lẽ tại nhà Adam chỉ có bốn cô con gái, chớ không có cô 5 cho anh ta cưới làm vợ chăng?

Nhà Siateff còn có người con trai thứ năm, đến tuổi trưởng thành, lại vô ở nhà tu, không chịu lấy vợ, có lẽ tại nhà Adam chỉ có bốn cô con gái, chớ không có cô 5 cho anh ta cưới làm vợ chăng?

100.000 trái bom làm bằng bột mì



MỘT buổi chiều hôm tháng trước, nhơn dân kinh thành Madrid (bị quân đội Franco bao vây gần hai

năm nay) ngó lên không - trung thấy một đoàn 30 chiếc phi - cơ oanh-tạc của bên giặc bay tới.

Ai nấy hoảng hồn chạy trốn, vì sợ đoàn phi-cơ bên nghịch cũng thả bom xuống như mọi lần.

Nhưng lần này đại - tướng Franco nhơn-nghĩa, sai 30 chiếc phi-cơ ấy thả 180.000 cái bánh làm bằng lúa mì và vừa lấy trong lò ra còn đang nóng hổi, để liệng xuống cho dân thành Madrid ăn, vì dân này bị thiếu lương thực lâu ngày khổ lắm. Luôn dịp Franco chỉ tỏ cho dân Madrid biết rằng phần đất đã thuộc về phe quốc - gia chiếm lãnh, năm nay trúng mùa tốt lúa và được lạc nghiệp an cư ra thế nào.

Trước khi những súng cao-xạ chưa kịp bắn lên thì 30 phi-cơ kia đã liệng xong 180 ngàn trái bom bánh mì và yên ổn bay đi xa rồi.

Cả Âu Mỹ cùng bị «mắc điểm» Nhứt-bồn



LÀU nay hàng hóa Nhứt-bồn chế-tạo đem qua Âu Mỹ bán phá giá, làm cho hàng hóa Âu Mỹ bị thiệt thòi vô số, vì cạnh tranh bán ki-lô; bóng đèn điện ba bốn xu một cái; xe máy bảy chị em ruột, theo thứ tự trước-tám đồng v. v...

Người Âu Mỹ rũ nhau tẩy chay hàng Nhứt, hễ thấy món gì đề hiệu của Nhứt thì họ không mua.

Nhưng mà người Nhứt quý quá không vừa gì.

Lúc ở nước Thoại-diễn (Suède) các nhà máy làm diêm quẹt, ra thứ diêm mới, để nhãn hiệu là « Sweden » thì ở xứ Thái-dương thần-nữ, người Nhứt đặt ngay cho một châu-quận trong nước mình cái tên « Sweden » rồi mở ngay một xưởng chế tạo diêm quẹt tại đó.

Tự nhiên trên hộp quẹt của họ cũng dán nhãn hiệu có chữ Made in Sweden.

Mới đây họ lại đổi tên một làng, gọi là Masclesfield. Rồi hàng tơ lụa xuất sản tại đó cũng để tên làng ấy trên nhãn hiệu. Người Anh thì nhậu mà mua vì thấy chữ Masclesfield thì tưởng chắc là nội-hóa.

Hơn nữa, người Nhứt lại đổi tên một châu-thành là U. S. A. để cho những đồ chế-tạo ở châu-thành ấy có thể đề hiệu « Made in U. S. A. », còn chữ « Japan » để cách xa phía dưới và chữ nhỏ xiu. Người Huê-kỳ thấy hiệu U. S. A. mua lầm thiếu gì.

Người Nhứt dùng ngôn xảo quyet đại-khai như thế để chống lại với cuộc tẩy chay hàng hóa của họ ở thị-trường Âu Mỹ.

Một món thuốc tiên

AI HO?

mà uống thử thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BÛU-ĐƯỜNG N° 90, Tổng-đốc-Phường CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc này hết bệnh liền. Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

Thái Bình

Hoàn

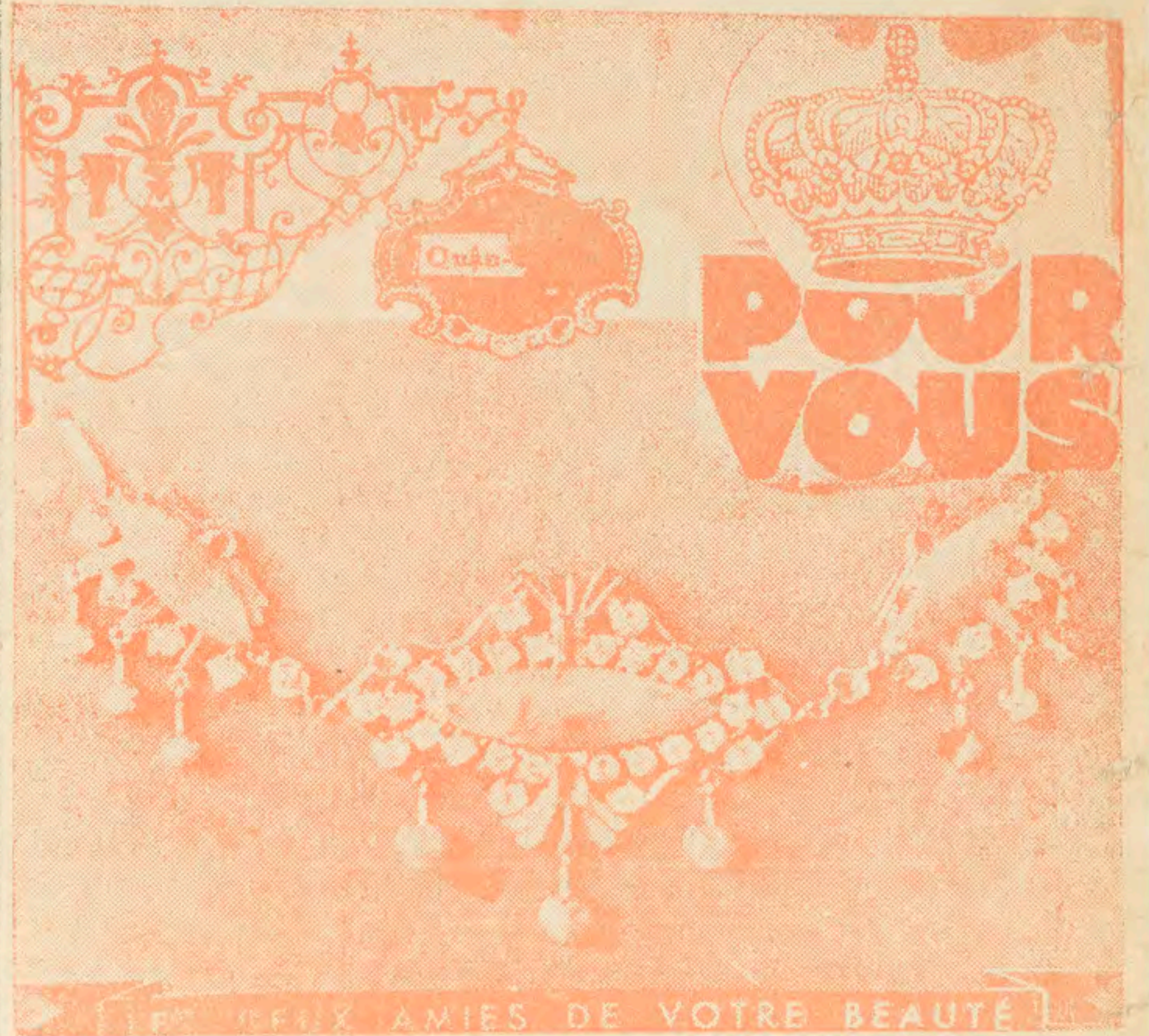
(Tuyệt ho lâu)



Bệnh như ho nhiều, nhứt là về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mất. Phải lộn vụn bị vi-trùng ăn lỗ ra đó. Con người lần lần ốm gầy như bộ xương, *bản thân ả dơ, biếng ăn biếng ngủ. Thuốc THÁI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đông làm mát trái tim bổ Phổi, trừ đàm, chữa lành các vi tích ở Phổi, dứt chứng ho lâu ngày, ngừa được bệnh lao.

Mỗi hộp ... 1 p. 50
Sở bảo chế ĐẠI-ĐÔNG
36, rue Pellerin - Saigon.

Ngọc thạch thứ thiệt, xanh đậm trong, nhiều gân (thường kêu cầm thạch)



M.S. 1939 médaille 3e miang nhận 3 hột ngọc thạch thứ thiệt trong, kiểu hột dưa. 9 hột ngọc thạch tròn, 2 hột xoàn mới dài (baguette) 38 hột xoàn mới 3 ly rưỡi — giấy chuyển vàng, chung 3 miang médaille tua giá 150\$
Mới lại vòng ngọc thạch một đôi giá 20\$, 25\$, 35\$, 60\$, 80\$, 100\$, 150\$, 240\$, 320\$, 360\$, 500\$, 800\$.

QUAN CHUA
31, rue Amiral Courbet - SAIGON

PHÒNG KHÁN BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON
Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trị, Nước đái đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột vãn vãn

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.

Phòng khám bệnh Đường
đường và Nhà bảo sanh

Docteur HỒ-VĂN-NHỰT

Nguyên lương-y phụ-tá về bệnh đàn bà ở Đại đường đường

BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh: huyết bạch, đường kinh trời sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau trứng, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rọi kiến và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà: DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 et 9 D

Giấy phép nói N° 20.516

Sớm mai: từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều: từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi

ĐƯỜNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÚ NHUẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION. N° 123. Giấy phép nói N° 20.434.

Dưỡng đường ở giữa ba màu vườn, đẹp đẽ, thanh-tĩnh, và bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng mát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cần mẫn và hợp vệ-sanh.

MỖI lần quý ngài cần dùng mua đồ kính tặng ai hoặc là chưng dọn trong nhà, xin lại thăm tiệm LA PERLE mới mở ở đường Catinat 213, giấy nhà bấy từng trước vườn hồng cho con trẻ ngồi chơi. Ấy là nhà chuyên môn bán các đồ gốm, đồ xưa, đồ ngọc thạch, giá cả thiệt rẻ.

Nhất là các đồ bằng cây chạm trổ rất khéo như một bộ salon kiến thiết ngộ, ngồi êm, thiết đứng lối bên Tàu.

Cửa hàng LA PERLE này đã có tiếng ở Bắc trước, nay mới vào mở tại Saigon đảm chắc sẽ làm vừa lòng chư quý khách về mọi phương diện.

La Perle
213, rue Catinat

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère

Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bồ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lát, ghẻ, lở, loét, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mưng mủ v.v... BỆNH MÁU: PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lương, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông: CÁC THỨ LẬU, ống đái teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đôn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chúa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.